

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Sức mạnh của đám đông cầu nguyện !!!

Vậy là sau 9 ngày bị bắt giữ cách vô cơ gần nơi xử án Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ, cũng như lãnh nhiều trận đòn thù và nghe nhiều lời hăm dọa, tối ngày 13-04-2011, hai nhà trí thức và dân chủ hàng đầu tại Hà Nội, luật sư Lê Quốc Quân và bác sĩ Phạm Hồng Sơn đã ra khỏi trại tạm giam số 1 của bộ công an Cộng sản. Việc đầu tiên là họ cùng hai phụ nhân đứng cảm đến nhà thờ Thái Hà để tạ ơn Thiên Chúa (dù Bs Sơn còn là ngoại đạo) và cảm ơn cộng đoàn tụ họp tại đó lẫn nhiều nơi khác khắp Việt Nam đã liên tục cầu nguyện cho họ kể từ hôm 04-04. Xem ra đây là chiến thắng đầu tiên của chiến dịch đấu tranh bằng tụ tập cầu nguyện. Tổng cục an ninh đối nội thuộc Bộ công an CSVN, và đằng sau nó là Bộ Chính trị, đã không ngờ được làn sóng phản đối mạnh mẽ của giới Công giáo (và cả nhiều cảm tình viên ngoại đạo) qua các thánh lễ cầu nguyện cho hai chiến sĩ nhân quyền tại những cộng đoàn lớn ở Giáo phận Hà Nội (Thái Hà, Hàm Long...), Giáo phận Vinh (Yên Đại, Cầu Rào, Đồng Tháp, Lập Thạch...), Giáo phận Thái Bình (Thanh Minh...), Giáo phận Huế (An Bằng...), rồi qua các Tuyên cáo phản đối của Cộng đoàn Doanh nhân-Trí thức Công giáo Việt Nam và Cộng đoàn Tín hữu Vinh tại Hà Nội....

Chính thái độ đấu tranh quyết liệt nhưng ôn hòa của tập thể tín đồ Công giáo trong hơn 9 ngày đó đã đẩy nhà cầm quyền CSVN vào thế lúng túng. Nếu tiếp tục bắt giữ Ls Quân và Bs Sơn về tội "gây rối trật tự" thì họ sẽ phải đối đầu với làn sóng chống đối của lực lượng Công giáo tại Hà Nội, tại Nghệ An rồi trên toàn quốc và có thể lan sang nhiều giới dân chúng khác như nông dân, công nhân đang công phần vì cuộc sống lâm khốn khổ và quyền lợi bị tước đoạt... Đây là điều mà CSVN rất lo sợ, vì sự việc có thể sẽ biến thành ngòi nổ cho một cuộc cách mạng Hoa Lài tại Việt Nam khi mà cơn phẫn nộ của người dân bị đẩy đến tột đỉnh. Ngoài ra, CS cũng không muốn những buổi hiệp thông cầu nguyện lan rộng trên toàn quốc gây khó khăn và cản trở việc chuẩn bị cho cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân vào ngày 22 tháng 5 tới, nhất là sau khi Khởi đầu tranh dân chủ quốc nội 8406 và Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền đã ra văn thư kêu gọi tẩy chay trò hề định kỳ lố lăng ô nhục này của CS.

Thế là Bộ công an bèn cử một phái đoàn đến gặp Đức Tổng Giám mục Nguyễn Văn Nhơn (Hà Nội) và Đức Giám mục Nguyễn Thái Hợp (Vinh), đề nghị hai vị kêu gọi giáo dân ngừng tham gia các buổi cầu nguyện, để cho công an điều tra về những liên hệ của Luật sư Quân và Bác sĩ Sơn với các lực lượng phản động (một lý cớ lếu láo, thô bỉ, cũ mèm). ĐGM Nguyễn Thái Hợp bèn ra yêu cầu kiên quyết: "Nhà nước phải thả người, chấm dứt bắt giữ. Nếu điều này không được thực hiện, thì ngay cả chúng tôi cũng không thể kiểm soát hoặc ngăn chặn việc cầu nguyện của giáo dân, vốn đúng Giáo lý, Giáo luật và Pháp luật, chẳng ai có quyền cấm cản".

Nỗi sợ hãi việc tín đồ tụ tập cầu nguyện nhằm đấu tranh bất bạo động cho công lý đã nằm trong "gen di truyền" của CS. Người ta nhớ lại trước đây tại VN, vào ngày 13-08-1981, khi bị vô cơ chặn đường (4 lần) trong cuộc hành hương đến La Vang (Quảng Trị), linh mục Nguyễn Văn Lý và giáo dân Huế đã quỳ xuống bên vệ đường cầu nguyện. Dân chúng tò mò kéo đến xem, vậy là công an đành phải để cho đoàn hành hương đi tiếp. Thế nhưng sau đó, vị khởi xướng lối đấu tranh này đã bị trả thù bằng 10 năm tù, rồi nhóm đại chủng sinh giáo xứ Phủ Cam, vì diễn lại bài học đó trong một vở kịch vui 10 phút, đã phải trả giá bằng 13 năm "cải tạo". Gần đây hơn, ngày 15-12-2007, khi viết thư kêu gọi linh mục, tu sĩ và giáo dân Hà Nội "tích cực cầu nguyện để những nơi tôn nghiêm của tôn giáo được tôn trọng, nhu cầu chính đáng của Giáo phận và của Hội đồng Giám mục được đáp ứng", Đức TGM Ngô Quang Kiệt đã làm dấy lên những cuộc tập hợp cầu nguyện vì công lý chưa từng có trước Tòa Khâm sứ, với con số tín hữu lên tới cả chục ngàn. CS hết sức lo sợ, bèn ngầm ngầm vận động với Vatican, khiến ngày 30-1-2008, Hồng y Quốc vụ khanh Tarcisio Bertone đã viết một bức thư yêu cầu vị TGM can trường phải buộc các linh mục và giáo dân Hà Nội chấm dứt tụ tập cầu nguyện, kéo sinh hậu quả tai hại... Hậu quả tai hại đó không ai ngờ là Tòa Khâm sứ của Giáo hội bị mất mà ghế Tổng Giám mục của Đức Cha Kiệt cũng bay! Gần hơn nữa, trong cuộc tập hợp vĩ đại lên đến cả nửa triệu tín đồ tại Trung tâm Thánh mẫu Toàn quốc La Vang nhân lễ Bé mặc Năm thánh của Giáo hội Công giáo Việt Nam ngày 05-01-2011, CS đã học được bài học cũ nên một đảng cho viên chức cao cấp của mình (phó thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân) tới tuyên truyền và phủ dụ, đảng khác cho công an đến cả ngàn tên vừa len lỏi vào đám đông hành hương vừa cộng tác với ban điều hành đại lễ để dập tắt từ trong trứng nước mọi toan tính cầu nguyện cho những cộng đoàn Công giáo bị bách hại trong mấy năm rồi.

Không những Công giáo, mà ngay cả các tôn giáo khác cũng bị CS nhiều lần cấm cản cầu nguyện. Chẳng hạn sáng ngày 14-12-2010, cả ngàn công an, dân phòng, "quần chúng tự phát" đã đến tàn phá Vườn Cầu nguyện (và Văn phòng trung ương) của Giáo hội Tin Lành Mennonite tại Quận 2 Sài Gòn. Ngày 19-12-2010, khoảng 500 tín đồ thuộc Giáo hội Phúc âm Toàn vẹn, Giáo hạt Thanh Hóa (dưới quyền của Mục sư Nguyễn Trung Tôn) đang khi sắp tổ chức lễ mừng Giáng sinh tại thôn Hoàng Lạp, xã Đông Phú, huyện Đông Sơn, thì đã bị công an, dân quân ngăn cản, chửi bới, đánh đập tàn nhẫn. Chiều cùng ngày, hàng ngàn tín đồ Tin lành thuộc Hội thánh Lời Sự Sống (của Ms Nguyễn Hữu Bảo) cũng bị lực lượng công an với dùi cui, roi điện, vòi rồng, đàn áp, đánh đập khi họ đến Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình Hà Nội đã thuê mượn, để tham gia buổi thờ phượng. Cuộc lễ của Giáo hội Hòa Hảo Thuần túy hôm 29-03-2011 (kỷ niệm 64 năm Đức Huỳnh Giáo Chủ thọ nạn) cũng bị đàn áp khốc liệt đến độ việc tụ tập cầu nguyện tại địa điểm chính đã không thành.

Bài học về "nguy cơ của việc cầu nguyện tập thể" ấy, CSVN đã học từ bên Đông Âu vào cuối thế kỷ trước, nơi mà các cuộc xuống đường lật đổ chế độ đã bắt đầu từ các cuộc tụ họp tại các nhà thờ Kitô giáo... Chẳng hạn tại Rumani, linh

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ▶ **Sức mạnh của đám đông cầu nguyện !!!**
- Trg 03 ▶ **Bản tự bào chữa tại tòa án nhân dân Hà Nội ngày 04-04.**
-Cù Huy Hà Vũ
- Trg 06 ▶ **Thư ngõ gửi Hà Nội phản đối bản án Cù Huy Hà Vũ.**
-3 Tổ chức Nhân quyền quốc tế
- Trg 07 ▶ **Bản Lên tiếng v/v tòa án VN vi phạm Công ước Quốc tế...**
-Câu lạc bộ Luật khoa VN
- Trg 08 ▶ **Tuyên bố 10 điểm nhân kỷ niệm 5 năm thành lập 2006-11**
-Khởi 8406
- Trg 10 ▶ **Thượng tọa Viên Định: Để tránh hậu hoạn cho Quê cha....**
-Phòng Thông tin PGQT
- Trg 12 ▶ **Cảm nghĩ nhân kỷ niệm thứ 64 ngày Đức Huỳnh Giáo chủ...**
-Nguyễn Chính Kết
- Trg 13 ▶ **Thư gửi Đức Hồng y và các Giám mục VN về việc các LM....**
-Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền
- Trg 14 ▶ **Thư hiệp thông v/v mưu cầu tự do cho Ls Cù Huy Hà Vũ.**
-Giáo hội Mennonite Việt Nam
- Trg 15 ▶ **Tự tha bổng về những sai trái nghiêm trọng trong vụ Vinashin**
-Au Dương Thệ
- Trg 20 ▶ **Thơ trái luật+Dấy lên một mùa kinh! (thơ)**
-Ng. Trọng Vinh-Văn Quảng
- Trg 21 ▶ **Vụ xử Ts Cù Huy Hà Vũ: "Cần hủy bản án".**
-Trần Đình Triển
- Trg 23 ▶ **Suy nghĩ sau phiên tòa xử nhà bất đồng chính kiến Hà Vũ**
-Song Chi
- Trg 24 ▶ **Những thành quả & chiến thắng**
-Dân Lâm Báo
- Trg 26 ▶ **Qua vụ án TS Cù Huy Hà Vũ: Tín hiệu yêu nước.**
-Nguyễn Văn Tuấn
- Trg 28 ▶ **Những đóa hoa tặng Hà Vũ.**
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 30 ▶ **Nghìn lời của ảnh.**
-Đình Tấn Lực
- Trg 31 ▶ **Vì sao nhà cầm quyền Hà Nội phải trả tự do cho Ls Lê Quốc...**
-Song Hà

Khi bắt công trở thành luật pháp thì đối kháng trở thành nhiệm vụ !

mục Chính thống giáo Laszo Tokes, đầu năm 1989, đã liên tục quy tụ giáo dân trong ngôi nhà thờ của mình tại thành phố Timisoara để cầu nguyện cho công lý, đấu tranh cho nhân quyền. Thế là vào ngày 14-12-1989, cha bị chính quyền Ceaucescu trục xuất ra khỏi Romania. Chính vụ trục xuất này đã tạo ra cuộc chống đối của người dân tại thành phố ấy, kéo theo sự nổi dậy của toàn dân, dẫn đến chính biến chấm dứt chế độ độc tài Rumani ngày 25-12, và Ceaucescu bị xử tử.

Tại Đức thì cuộc đấu tranh làm sụp đổ chế độ lại bắt đầu từ một nhà thờ Tin Lành: nhà thờ Thánh Nikolai tại thành phố Leipzig, do Mục sư Christian Fuhrer cai quản. Đầu thập niên 1980s, Mục sư bắt đầu các buổi cầu nguyện hàng tuần cho hòa bình. Đến nhà thờ này, phần đông là giới trẻ mang tinh thần sôi động, và họ tụ tập càng ngày càng đông. Công an khởi sự đề ý theo dõi. Tháng 10-1989, nhân lễ kỷ niệm 40 năm thành lập nước Cộng hòa Dân chủ Đức, nhà cầm quyền ra tay bóp ráp. Nhiều tín đồ đến cầu nguyện đã bị đánh đập, bắt giam, nhưng công an vẫn không ngăn cản được cuộc tụ tập. Hai ngày sau lễ kỷ niệm, từ nhà thờ Thánh Nikolai, hơn 70.000 người diễn hành xuyên qua thành phố, trong khi các chiến binh mang vũ khí đứng nhìn bất động. Và chỉ hơn tháng sau, ngày 09-11-1989, bức tường Berlin bị sụp đổ. Kể từ đó, nhà thờ Thánh Nicolas được mang danh là "Ngôi nhà thờ đã giúp phá sập Bức tường ô nhục".

Bên Ba Lan thì cuộc đấu tranh phía tôn giáo lại đến từ một linh mục Công giáo. Đó là cha Jerzy Popieluszko. Tháng 2-1982, sau khi Công đoàn Đoàn kết bị lệnh thiết quân luật đè bẹp, cha Popieluszko bắt đầu cử hành Thánh lễ mà cha gọi là "Thánh lễ cầu nguyện cho Tổ quốc". Không mấy chốc, nhiều linh mục khác trên toàn quốc cũng hưởng ứng nồng nhiệt. Tháng 6-1984, sau nhiều lần bị giam giữ và hỏi cung, cha Popieluszko đã chính thức bị kết tội "lạm dụng chức vụ linh mục để tuyên truyền chống nhà nước". Nhưng chỉ 1 tháng sau, án lệnh được đình hoãn, có lẽ vì nhà cầm quyền sợ bàn tay hỗ trợ từ Rôma là Đức Giáo hoàng Gioan-Phaolô II, một đồng hương của vị linh mục. Song vì tiếp tục can đảm bênh vực cho công lý và nhân quyền, cha Jerzy Popieluszko bị công an cộng sản bắt cóc và giết chết. Xác ngài được tìm thấy trên mặt hồ ở sông Vistula vào ngày 30-10-1984. Sau đó chuyện gì xảy ra tại Ba Lan thì ai cũng rõ.

Hôm nay, nhờ sự hợp lực cầu nguyện của các tín hữu Công giáo, Luật sư Quân và Bác sĩ Sơn đã được trả tự do. Và CS chắc chắn mong muốn hành vi đấu tranh rất đặc trưng tôn giáo này phải dừng lại. Nhưng đâu có được! Bất công vô tận vẫn còn đó. Thời sự nhất là vụ kết án Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ trong phiên tòa lưu manh, ô nhục hôm 04-04 mới rồi tại Hà Nội, với đủ trò vô liêm sỉ của một lũ côn đồ xã hội đồ mà ngay cả giới côn đồ xã hội đen cũng lấy làm xấu hổ, không muốn được so sánh với, vì ít nhất họ cũng còn có nghĩa khí giang hồ. Xa hơn chút nữa là phiên tòa cũng rùng rú không kém tại Sài Gòn ngày 20-01-2010, kết án Ls Lê Công Định, Thạc sĩ Nguyễn Tiến Trung và Doanh nhân Trần Huỳnh Duy Thức cách bất công tàn bạo. Rồi hàng trăm tù nhân chính trị phải chịu án bắt công, hàng ngàn tù nhân hình sự (phi cán bộ) phải chịu án oan nghiệt, hàng chục vạn công nhân bị bóc lột sức lao động, hàng triệu nông dân bị tước mất ruộng vườn, và cuối cùng là hơn 80 triệu người dân bị giam trong một nhà tù vĩ đại.

Những bất công đó cần phải được tiếp tục cầu nguyện cho và cầu nguyện cách tập thể. Cho tới khi hết các nạn nhân của bất công và nhất là hết cái chế độ bất công này. Đây là nghĩa vụ cấp thiết nhất của các tín đồ, bằng không thì họ chỉ có tôn giáo mà không có đức tin (Lm Nguyễn Ngọc Tĩnh). Đó càng là nghĩa vụ quan trọng của các lãnh đạo tinh thần tại VN, theo gương bên Đông Âu, nơi những lãnh đạo tinh thần được gọi là thánh nhân của GH thì cũng mang danh anh hùng của Dân tộc!
BAN BIÊN TẬP



Cù Huy Hà Vũ, nắm tay bắt khuất (Babui - DCVOnline)

BẢN TỰ BẢO CHỮ **CỦA TS CÙ HUY HÀ VŨ TẠI TÒA ÁN NHÂN DÂN HÀ NỘI** **XÉT XỬ ÔNG "TUYÊN TRUYỀN CHỐNG NHÀ NƯỚC XHCNVN"** **.....Việt Nam ngày 04-04-2011.....**

Bản này TS Cù Huy Hà Vũ đã nhờ hai luật sư Hà Huy Sơn và Vương Thị Thanh ghi chép hộ để TS tự bào chữa trong phiên tòa ngày 04-04-2011. Nhưng vì tất cả các LS, sau khi phân đối chủ tọa phiên tòa Nguyễn Hữu Chính vi phạm Điều 214 bộ Luật Tố tụng, đã bỏ ra về, nên bản vẫn chưa đưa được cho TS Vũ để tự biện hộ.

Căn cứ điểm d khoản 2 điều 50 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tôi là Cù Huy Hà Vũ yêu cầu như sau: Tôi yêu cầu Luật sư Hà Huy Sơn và Ls Vương Thị Thanh đánh máy lại quan điểm của tôi về vụ án đã được các luật sư ghi lại thành biên bản và chuyển thành bản tự bào chữa của tôi.

BẢN TỰ BẢO CHỮ **TẠI TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH** **PHỐ HÀ NỘI XÉT XỬ VỤ ÁN** **"CÙ HUY HÀ VŨ TUYÊN TRUYỀN** **CHỐNG NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA** **XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM"**

Thưa hội đồng xét xử.

Tôi Cù Huy Hà Vũ khẳng định: tôi không phạm tội tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN như Viện Kiểm sát nhân thành phố Hà Nội cáo buộc như chứng minh sau đây:

1/ Về bài "Đa đảng mới chống được lạm quyền":

Chứng cứ này không chứng minh được tôi chống Nhà nước CHXHCNVN ở nội dung nào của Nhà nước CHXHCNVN được Hiến pháp định nghĩa tại Điều 2 (Nhà nước CHXHCNVN là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Quyền lực Nhà nước là thống nhất (vì chỉ có một chủ nhân là nhân dân, thực hiện các quyền lập pháp, tư pháp và hành pháp). Câu "Hiện nay ở Việt Nam người ta sử dụng ngân sách vô tội vạ và rất nhiều tiền từ ngân sách Nhà nước cho những việc thậm chí là Maphia... để có được chế tài đối với những kẻ cướp ngày... thì tôi Cù Huy Hà Vũ khẳng định: Cách duy nhất là phải có chế độ Đa đảng tại Việt Nam" là để nói tới tình trạng rất phổ biến hiện nay là Chính quyền địa phương ở hầu hết các tỉnh dùng Ngân sách Nhà nước để huy động

Công an và các lực lượng khác cưỡng chế lấy đất của dân một cách trái pháp luật (Ví dụ: vụ Phú La-Hà Đông, vụ Nhà ga T2-cảng Hàng không Nội Bài, Dự án đường 2,5 quận Hoàng Mai, vụ bà Dương Thị Kính ở 255/6/27 Ngõ Tất Tố, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, vụ Cồn Dầu ở Đà Nẵng...)

2/ Tôi không gây thiệt hại cho Nhà nước CHXHCNVN vì Nhà nước CHXHCNVN không hề có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại để được tham gia tố tụng với tư cách nguyên đơn dân sự.

Khoản 1, Điều 52 Bộ luật tố tụng hình sự quy định: "Nguyên đơn dân sự là các cá nhân, Cơ quan, tổ chức bị thiệt hại do tội phạm gây ra và có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại".

Khoản 4, Điều 63 Bộ luật tố tụng hình sự quy định: "Khi điều tra truy tố và xét xử vụ án hình sự, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án phải chứng minh tính chất và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra". Như vậy, theo quy định của pháp luật, chỉ khi nào Nhà nước CHXHCNVN có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại để được tham gia tố tụng với tư cách tiến hành tố tụng mới có căn cứ để xác định tội phạm. Nói cách khác, không có đơn yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của Nhà nước CHXHCNVN trong vụ án này thì không có tội phạm. Tôi cũng đã có văn bản đề nghị Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết tham gia tố tụng với tư cách đại diện cho Nhà nước CHXHCNVN theo Điều 101 Hiến pháp 1992 trong vụ án này với tư cách bên bị thiệt hại (Văn bản do luật sư Nguyễn Thị Dương Hà chuyển). Tuy nhiên cho đến nay Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết đã không hề hồi âm về đề nghị trên của tôi và điều này càng chứng tỏ Nhà nước CHXHCNVN không bị thiệt hại và vì vậy không liên quan đến hành vi buộc tội tôi của các Cơ quan tiến hành tố tụng.

3/ Tôi không hề có hành vi "Tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN".

Thực vậy, yếu tố cấu thành tội trên là "hành vi tuyên truyền". Đại từ điển tiếng Việt, NXB Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh 2007 định

nghĩa: Tuyên truyền như sau: Vận động mọi người làm theo. Thế nhưng trong các bài viết, trả lời phỏng vấn của tôi mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nêu trong Cáo trạng không hề có nội dung "Vận động mọi người làm theo". Nói các khác tôi chỉ nêu quan điểm của cá nhân tôi về những vấn đề mà cá nhân tôi quan tâm.

4/ Các bài viết, trả lời phỏng vấn của tôi không hề có nội dung chống Nhà nước CHXHCNVN.

Điều 2, Hiến pháp 1992 (sửa đổi bổ sung 2011) ghi: "Nhà nước CHXHCNVN là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Quyền lực Nhà nước là thống nhất (vì chỉ có một chủ là nhân dân), có sự phân công và phối hợp giữa các Cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp". Như vậy, theo Hiến pháp 1992 (Sửa đổi bổ sung 2011) thì Nhà nước CHXHCNVN được xác định bởi các nội dung: - Pháp quyền. - Của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. - Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân. - Quyền lực Nhà nước là thống nhất (chỉ có một chủ là nhân dân). - Thực hiện quyền lập pháp, quyền hành pháp, quyền tư pháp.

Tất cả các bài phỏng vấn, bài viết của tôi mà Cáo trạng nêu ra không hề có nội dung chống lại bất kỳ nội dung nào của Nhà nước CHXHCNVN được Hiến pháp định nghĩa như trên đã nêu.

Không những thế, trong tất cả các bài viết, trả lời phỏng vấn của tôi, tôi quyết liệt bảo vệ Nhà nước CHXHCNVN với các nội dung đã được Hiến pháp xác định bằng cách chống lại các hành vi xâm hại Nhà nước từ phía nhà cầm quyền:

- Trong bài "Tiền sĩ Cù Huy Hà Vũ từ khởi kiện Thủ tướng đến yêu cầu xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp của đài Tiếng nói Hoa Kỳ" (VOA) phỏng vấn tôi, tôi lên án hành vi phi pháp quyền của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong việc ra quyết định cho khai thác Boxit tại Tây Nguyên, bất chấp Luật Bảo vệ môi trường, Luật Di sản văn hóa, Luật Quốc phòng, dẫn đến môi trường bản sắc văn hóa của đồng bào Dân tộc ở Tây Nguyên và Quốc phòng an ninh Quốc gia bị đe dọa nghiêm trọng.
- Tôi phê phán hành vi phi pháp quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam khi Đảng tự cho mình quyền lãnh đạo

Nhà nước trong đó có Quốc hội, tức Đảng tự đặt mình lên trên cả Cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, Cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất, Cơ quan duy nhất có quyền lập hiến và lập pháp;

- Trong bài “Tam quyền nhất lập đồng lòng hại dân” do tôi viết, tôi lên án việc Văn phòng Chính phủ (Cơ quan hành pháp, giúp việc cho Chính phủ và Thủ tướng), Tòa án nhân dân Tối cao (Cơ quan tư pháp), Ủy ban tư pháp Quốc hội (Cơ quan lập pháp có trách nhiệm giám sát thi hành luật pháp và tư pháp) đã từ bỏ chức năng, khiến quyền hạn của một số công dân trú tại khu tập thể Văn phòng Chính phủ số 02 Thụy Khuê, Hà Nội bị triệt tiêu. Cụ thể là Văn phòng Chính phủ đã lờ đi, không giải quyết đơn khiếu nại của các công dân nói trên về việc họ không được Văn phòng Chính phủ tái định cư sau khi giải tỏa nơi ở của họ theo luật định. Tiếp đó đơn khiếu kiện hành chính của các công dân này bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Tòa án nhân dân Tối cao lờ nốt không thụ lý.

5/ Cơ quan An ninh điều tra– Công an TP Hà Nội, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội cố ý biến những quan điểm của tôi về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Chủ nghĩa Marx–Lênin, về “Đa đảng” thành tội phạm.

Thực vậy, hai cơ quan tố tụng trên đã dẫn ra các bài:

- Bài “Phải Đa đảng mới chống được lạm quyền” tôi trả lời phỏng vấn đài Á châu Tự do (RFA);

- Bài “Chiến tranh Việt Nam và ngày 30/4 dưới mắt Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ” tôi trả lời phỏng vấn Đài tiếng nói Hoa Kỳ (VOA);

- “Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ từ khởi kiện Thủ tướng đến yêu cầu xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp” tôi trả lời phỏng vấn đài VOA;

- Phóng viên Trâm Oanh (Cộng hòa Liên bang Đức) phỏng vấn Cù Huy Hà Vũ;

để làm chứng cứ buộc tội tôi. Tuy nhiên, những quan điểm của tôi về Đảng Cộng sản VN, về chủ nghĩa Marx–Lênin, về Đa đảng không phải là tội phạm với những căn cứ sau:

Một là, cũng như bất cứ đảng phái nào khác, Đảng Cộng sản Việt Nam không phải là nhà nước nên những quan điểm của tôi về Đảng Cộng sản Việt Nam không thể là hành vi chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam.

Hai là, chủ nghĩa Marx–Lênin không phải là nhà nước;

Ba là, Đa đảng không phải là nhà nước. Cũng cần khẳng định rằng Đa đảng là hoàn toàn hợp pháp ở VN.

Thực vậy, ngay chính Đảng CSVN cũng sinh ra từ Đa đảng, cụ thể là được thành lập trên cơ sở hợp nhất của An Nam Cộng sản đảng và Đông Dương Cộng sản đảng theo đề xướng của Nguyễn Ái Quốc (sau này là chủ tịch Hồ Chí Minh). Trên thực tế, khi chủ tịch Hồ Chí Minh còn sống, song song tồn tại với Đảng CSVN là đảng Dân chủ Việt Nam và Đảng Xã hội Việt Nam. Thực tế này cũng được Hiến pháp 1980 khẳng định khi ghi: “Các chính đảng” tại Điều 9 quy định về Mặt trận Tổ quốc VN. Từ điển bách khoa Việt Nam, Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn từ điển bách khoa VN do Thủ tướng Phạm Văn Đồng làm chủ tịch danh dự, ghi rõ ở mục từ “Đa đảng”: “Đảng Dân chủ Việt Nam (thành lập 1944) và Đảng Xã hội Việt Nam (thành lập 1947) đều do chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập”.

Như vậy, chủ tịch Hồ Chí Minh là tám gương tiêu biểu về Đa đảng. Chủ tịch Quốc hội, tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng trong trả lời phỏng vấn báo chí Ấn Độ vào năm ngoái (2010) đã khẳng định: “Tôi không phản đối Đa đảng”. Quan điểm này của người đứng đầu cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, người đứng đầu Đảng CSVN không những hoàn toàn phù hợp với thực tế ở VN như trên đã nói mà còn hoàn toàn phù hợp với thực tế quan hệ ngoại giao ở Việt Nam với các nước trên thế giới. Thực vậy, tuyệt đại đa số (98%) các nước có quan hệ ngoại giao với Việt Nam thực hiện chế độ Đa đảng. Nói cách khác, nếu Việt Nam phản đối Đa đảng thì sẽ bị rơi vào cô lập tuyệt đối trong sinh hoạt thực tế. Tóm lại, phản đối Đa đảng hay coi yêu cầu Đa đảng như tội phạm dứt khoát là hành vi chống lại Hiến pháp VN, chống lại chủ tịch Hồ Chí Minh, người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng Dân chủ Việt Nam và Đảng Xã hội Việt Nam.

Như vậy, việc Cơ quan An ninh Điều tra–Công an nhân dân thành phố Hà Nội, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã dẫn ra những quan điểm của tôi về Đảng Cộng sản Việt Nam, về chủ nghĩa Marx–Lênin, về Đa đảng để làm chứng cứ buộc tội vào “Tội tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” là hoàn toàn phi lý, chẳng khác nào “lấy râu ông nọ cắm cằm bà kia” như cách nói của dân gian.

6/ Cơ quan an ninh điều tra– Công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội cố ý biến việc tôi thực hiện quyền kiến nghị với các cơ quan

nhà nước có thẩm quyền được Hiến pháp bảo hộ thành tội phạm.

Thực vậy, hai cơ quan tiến hành tố tụng nói trên đã dẫn văn bản “Kiến nghị trả tự do cho tất cả tù nhân, cựu quân nhân và viên chức chính quyền Việt Nam Cộng hòa, lấy “Việt Nam” làm quốc hiệu để hòa giải dân tộc” mà tôi đã gửi Quốc hội vào 8/2010 để làm chứng cứ buộc tội tôi. Tuy nhiên, việc làm này của Cơ quan an ninh điều tra–Công an thành phố Hà Nội và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội là hoàn toàn phi pháp, vì không ai có quyền lấy kiến nghị của công dân gửi các cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm chứng cứ buộc tội công dân, bởi kiến nghị là quyền của công dân được luật pháp bảo hộ tại Điều 53. Điều nghiêm trọng là Giám đốc Công an thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Nhanh và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội Đặng Văn Khanh đều là đại biểu Quốc hội mà lại chỉ đạo thực hiện hành vi phi pháp này, điều này cho thấy các đại biểu Quốc hội không thể bảo vệ được quyền lợi hợp pháp của công dân chừng nào họ đồng thời là người của cơ quan hành pháp hoặc của cơ quan tư pháp.

Do đó, cách duy nhất để quyền và lợi ích hợp pháp của công dân được bảo vệ là phải chấm dứt tình trạng “ba trong một”, tình trạng “vừa đá bóng, vừa thổi còi” hay phải thực hiện “tam quyền phân lập”. Nói cách khác phải chấm dứt chế độ đại biểu Quốc hội kiêm nhiệm để chỉ thực hiện chế độ đại biểu Quốc hội chuyên trách ngay từ Quốc hội khóa tới (khóa 13). Cụ thể là người của cơ quan hành pháp hay tư pháp trúng cử Đại biểu Quốc hội thì chức năng hành pháp hay tư pháp của họ phải bị đình chỉ cho đến khi nào họ không còn đảm nhiệm cương vị hành pháp hay tư pháp nữa, tất nhiên là trong khuôn khổ nhiệm kỳ Quốc hội.

7) Cơ quan an ninh điều tra– Công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, cố ý biến việc tôi tố giác tội phạm trên phương tiện thông tin đại chúng thành tội phạm.

Thực vậy, hai cơ quan tố tụng của thành phố Hà Nội đã dẫn bài “Bà Trần Khải Thanh Thủy cố ý gây thương tích và đầu hiệu bầy người khác phạm tội” do tôi viết và được trang thông tin điện tử Bauxite Việt

Nam đăng tải. Trong bài này tôi tố giác công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã bắt giam bà Trần Khải Thanh Thủy trái pháp luật dựa trên phân tích các thông tin do chính công an quận Đống Đa cung cấp cho báo chí. Như vậy lẽ ra công an quận Đống Đa, công an thành phố Hà Nội và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác phải làm rõ những dấu hiệu tội phạm mà tôi đã nêu thì ngược lại Cơ quan an ninh điều tra công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội lại biến việc tôi tố giác tội phạm thành tội phạm. Nói cách khác là hành vi trên của hai cơ quan tiến hành tố tụng của thành phố Hà Nội là hành vi xâm phạm nghiêm trọng quyền tố giác tội phạm của công dân hay nói thẳng ra là hành vi bao che tội phạm. Ngoài ra, Cơ quan an ninh điều tra thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân Hà Nội đã vu khống tôi khi cho rằng việc tôi tố giác tội phạm nói trên của công an quận Đống Đa là hành vi “xuyên tạc, phỉ báng chính quyền”. Thực vậy, công an nói chung, công an quận Đống Đa nói riêng không phải là chính quyền. Từ điển bách khoa Việt Nam –Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn từ điển bách khoa Việt Nam do Thủ tướng Phạm Văn Đồng làm chủ tịch danh dự– định nghĩa “Công an” là “lực lượng chuyên trách làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự chung của một nhà nước”. Nhân đây cũng phải phân biệt rõ nhà nước với các cơ quan cấu thành bộ máy nhà nước. Nhà nước được xác lập bởi những nguyên tắc, bộ máy nhà nước được được xác lập bởi những cơ quan và con người cụ thể. Những cơ quan nhà nước và các cá nhân nào trong các cơ quan này đều có thể có những hành vi phạm tội, thậm chí chống lại chính nhà nước mà họ có nghĩa vụ phục vụ.

Nhân đây, tôi sẵn sàng làm việc với cơ quan điều tra về vụ án bà Trần Khải Thanh Thủy cố ý gây thương tích để không làm oan người vô tội.

8/ Cơ quan an ninh điều tra– công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội cố ý biến việc tôi thực hiện quyền tự do ngôn luận, quyền giữ quan điểm của mình mà không bị ai can thiệp được Hiến pháp và Công ước quốc tế về các quyền về dân sự và chính trị 1966 bảo hộ thành tội phạm.

Thực vậy, Điều 69 Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi bổ sung 2001) quy định: “*Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, có quyền được thông tin, có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp*

luật”; Điều 19 Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị 1966 mà Việt Nam là thành viên quy định tại khoản 1 “*Mọi người đều có quyền giữ quan điểm của mình mà không bị ai can thiệp*” (Luật ký kết gia nhập và thực hiện Điều ước quốc tế năm 2005 của Việt Nam quy định tại khoản 1 Điều 6: “*Trong trường hợp vẫn bản quy phạm pháp luật và Điều ước quốc tế mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của Điều ước Quốc tế*”). Như vậy, việc tôi viết các bài để đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng và việc tôi trả lời phỏng vấn của báo chí trong hay ngoài nước chính là thực hiện quyền tự do ngôn luận và giữ quan điểm của mình mà không bị ai can thiệp được luật pháp bảo hộ.

9) Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội cố ý biến việc tôi thực hiện “quyền được thông tin” được Hiến pháp bảo hộ thành tội phạm.

Hai cơ quan tiến hành tố tụng nói trên của thành phố Hà Nội đã dẫn ra các bài:

- “Bom áp nhiệt nổ giữa Ba Đình” do tác giả Nguyễn Thanh Ty viết, ví tôi như liệt sỹ Phạm Hồng Thái đánh bom kẻ cầm quyền;
- “Phải Đa đảng mới chống được lạm quyền” do Đài Á Châu Tự do (RFA) phỏng vấn tôi;
- “Chiến tranh Việt Nam và ngày 30/4 dưới mắt Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ” do Đài tiếng nói Hoa Kỳ (VOA) phỏng vấn tôi;
- “Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ từ khởi kiện Thủ tướng đến yêu cầu xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp” do Đài tiếng nói Hoa Kỳ phỏng vấn tôi;
- “Phóng viên Trâm Oanh phỏng vấn Cù Huy Hà Vũ” để làm chứng cứ buộc tội tôi.

Trước hết, phải khẳng định rằng tôi không “làm ra” các tài liệu này. Ngoài bài “Bom áp nhiệt nổ giữa Ba Đình” là của tác giả Nguyễn Thanh Ty như hai cơ quan tiến hành tố tụng nói trên của thành phố Hà Nội đã thừa nhận thì tác giả của các bài phỏng vấn không phải là tôi mà là người phỏng vấn tôi, cụ thể ở đây là Đài tiếng nói Hoa Kỳ (VOA), Đài Á Châu Tự do (RFA), phóng viên Trâm Oanh (Cộng hòa Liên Bang Đức). Thực vậy, đại từ điển tiếng Việt –Nhà xuất bản Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh 2007- định nghĩa “Phỏng vấn” là “Hội ý kiến một nhân vật nào về một vấn đề được nhiều người quan tâm để công bố lên đài, báo”. Như vậy, đứng ở góc độ của Cơ

quan an ninh điều tra–Công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội thì họ chỉ có thể quy cho tôi hành vi “Tàng trữ tài liệu tuyên truyền chống Nhà nước CHXH CNVN”. Thế nhưng, sự quy kết này của hai cơ quan tiến hành tố tụng nói trên của thành phố Hà Nội là hoàn toàn trái “Quyền được thông tin” được Hiến pháp 1992 (sửa đổi bổ sung 2001) bảo hộ tại Điều 69 như đã đề cập ở trên. Điều 146 Hiến pháp quy định: “*Hiến pháp nước CHXHCN VN là luật cơ bản của Nhà nước, có hiệu lực pháp lý cao nhất. Mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp*”.

Tóm lại, việc Cơ quan an ninh điều tra công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội quy kết tôi phạm tội do đã có hành vi “tàng trữ” các tài liệu mà hai cơ quan tiến hành tố tụng này đã dẫn ra là hoàn toàn trái với “Quyền được thông tin” của công dân được Hiến pháp bảo hộ và do đó là hành vi xâm phạm Hiến pháp. Nói cách khác, với “Quyền được thông tin” của công dân được Hiến pháp bảo hộ, tôi có quyền tìm kiếm và lưu trữ bất cứ thông tin, tài liệu nào mà tôi quan tâm, hướng hồ những thông tin, tài liệu liên quan đến tôi, mà không bị ai can thiệp.

10) Cơ quan An ninh điều tra công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy nã tư tưởng, điều mà pháp luật nghiêm cấm.

Hai cơ quan tiến hành tố tụng trên của thành phố Hà Nội đã dẫn các bài:

- “Bàn về Đảng cầm quyền” với ghi chú “Vũ viết chưa xong”;
- “Đường sắt cao tốc Bắc–Nam, Dự án tham nhũng” với ghi chú: “Vũ trả lời phỏng vấn Đài VOA thời gian năm 2010, nhưng Vũ chưa đồng ý nội dung nên Đài VOA chưa đăng tải. Tài liệu này Vũ lưu giữ trong máy tính xách tay, USB”.

Để làm chứng cứ buộc tội tôi. Thế nhưng hai tài liệu này chưa được “làm ra”. Thực vậy, ghi chú của hai cơ quan tiến hành tố tụng “Bài Bàn về Đảng cầm quyền”, “Vũ viết chưa xong” đã nói rõ điều này. Cũng như vậy, ghi chú của hai cơ quan tiến hành tố tụng “Bài đường sắt Cao tốc Bắc–Nam, Dự án tham nhũng”, “Vũ trả lời phỏng vấn Đài VOA thời gian năm 2010, nhưng Vũ chưa đồng ý nội dung nên Đài VOA chưa đăng tải” đã cho thấy bài phỏng vấn này chưa được “làm ra” vì chưa được công bố.

Có thể ví những bài viết, bài phỏng vấn nói trên như cái thai còn nằm trong bụng mẹ, hay nói cách khác là chưa ra đời. Vậy một khi

THƯNGỎ

của 3 Tổ chức Quốc tế Nhân quyền gửi Hà Nội phản đối bản án Cù Huy Hà Vũ *Paris-Genève 07-04-2011*

chưa ra đời thì cái thai không thể bị quy kết là gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, buộc cái thai phải ra khỏi lòng mẹ mà không có sự đồng ý của người mẹ chỉ có thể là tội ác. Cũng như vậy, việc Cơ quan an ninh điều tra công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội cưỡng đoạt những tài liệu lưu trữ trong máy vi tính xách tay mà tôi sử dụng để quy kết tôi đã làm ra các tài liệu ấy chỉ có thể là hành vi tội ác.

Với chứng minh trên, tôi yêu cầu Hội đồng Xét xử tuyên tôi không phạm tội "Tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN" và ngay lập tức trả tự do cho tôi.

Cảm ơn Hội đồng xét xử đã chú ý lắng nghe".

Cù Huy Hà Vũ



TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam**

- Đồng kính gửi :
- Ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch CHXHCNVN
 - Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng CHXHCNVN
 - Ông Hà Hùng Cường, Bộ trưởng Bộ Tư Pháp CHXHCNVN
 - Ông Vũ Dũng, Đại sứ CHXHCNVN tại LHQ, Genève

Bản sao kính gửi :

- Ông Ban Ki-moon, Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc
- Bà Navanethem Pillay, Cao ủy Hội đồng Nhân quyền LHQ

Tham chiếu : Việc kết án ông Cù Huy Hà Vũ là một trò hề công lý, cần trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho ông Hà Vũ.

Paris-Genève, ngày 7-4-2011

Thưa quý Ngài,

Đài Quan sát bảo vệ các Nhà bảo vệ Nhân quyền (*OMCT, The Observatory for the Protection of Human Rights Defenders*) có chung quan hệ với Liên Đoàn Quốc tế Nhân quyền (*International Federation for Human Rights*) và Tổ chức Quốc tế Chống tra tấn (*World Organisation against Torture*) cùng Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam (*Vietnam Committee on Human Rights*) viết thư hôm nay gửi đến quý ngài để phản đối quyết liệt bản án hôm 4-4-2011 đối với ông Cù Huy Hà Vũ mà Tòa án Nhân dân thành phố Hà Nội kết tội 7 năm tù và 3 năm quản chế với tội danh "tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN Việt Nam" (chiếu điều 88 của Bộ luật Hình sự).

Ông Hà Vũ, luật gia, là một nhà bảo vệ ôn hòa các quyền văn hóa, sinh thái, dân sự và chính trị, ông sử dụng các phiên tòa bênh vực pháp lý cho những ai bị chính quyền hay giới tư nhân xâm phạm quyền lợi. Gần đây ông truy tố hai lần Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Lần đầu

vào tháng 7-2009 chống lại Quyết định 167 ban hành tháng 11-2007 cho phép khai thác bô-xít ở Tây nguyên, một vấn đề gây tranh cãi. Sang ngày 21-10-2010, ông Hà Vũ truy tố Thủ tướng lần thứ hai vì đã ký Nghị định 136 năm 2006 cấm đoán công nhân khiếu nại tập thể. Hai tuần lễ sau ông bị bắt.

Những lời kết tội đối với ông mang tính chất thuần túy chính trị và dựa trên những điều luật bất hợp pháp thường được dùng để bóp miệng những lời phê bình ôn hòa và chính đáng. Đặc biệt, Ủy ban Nhân quyền LHQ từng liên tiếp tố cáo điều 88 trong bộ Luật Hình sự trái chống với công pháp quốc tế và vi phạm các quyền tự do ngôn luận, tự do tư tưởng cũng như quyền tham gia việc công cộng (1).

Ông Hà Vũ đã không được hưởng một phiên tòa công minh và công khai do một tòa án có thẩm quyền, độc lập và vô tư, như đã được bảo đảm tại điều 14 trong Công ước Quốc tế về các Quyền dân sự và chính trị, mà Việt Nam đã ký kết. Mười tài liệu mà cáo trạng [của Viện Kiểm sát] đưa ra truy tố không được công bố trong phiên xử hôm 4.4, mặc các luật sư của bị can yêu cầu, đã vi phạm điều 214 trong bộ Luật Tố tụng Hình sự của VN, và bất chấp các quyền bào chữa. Một trong 4 luật sư của ông Hà Vũ, luật sư Trần Vũ Hải đã bị chủ tọa phiên tòa, ông Nguyễn Hữu Chính, đuổi ra khỏi phiên tòa vì đã yêu cầu công bố mười tài liệu truy tố.

Phiên tòa không cho công chúng vào tham dự. Những người hậu thuẫn ông Hà Vũ ôn hòa đến tham dự trước tòa án đã bị công an ngăn cấm và giải tán. Trong số này có hai nhà hoạt động Phạm Hồng Sơn và Lê Quốc Quân đã bị bắt và câu lưu nhiều giờ đồng hồ.

Tiểu thay vụ án này đưa ra một ví dụ mới trong cuộc đàn áp đang tiếp diễn chống lại các quyền cơ bản tại VN, và các Nhà đấu tranh bảo vệ nhân quyền là những người bị đàn áp khốc liệt nhất. Những biểu tỏ ôn hòa về các lý tưởng dân chủ và những hành động chính đáng nhằm sửa sai các vi phạm nhân quyền đã bị chuyển thành án hình sự và đưa tới một trò hề công lý của Nhà nước pháp quyền.

Các tổ chức của chúng tôi ký tên dưới đây nhắc nhở rằng, trong bản phúc trình quốc gia đệ nạp cho Hội đồng Nhân quyền LHQ tháng 2 năm 2009 nhân dịp Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện, Việt Nam đã tuyên bố rằng : “*Nhân dân hợp thành vừa là mục tiêu tối hậu vừa là động cơ cho tất cả các chính sách phát triển xã hội và kinh tế và chính quyền luôn có chính sách bảo vệ và thăng tiến Nhân quyền*”. Mặc khác, Thứ trưởng Ngoại giao Việt Nam, ông Phạm Bình Minh, cũng đã thông báo ý định của chính phủ các ngài xin thỉnh cầu một ghế tại Hội đồng Nhân quyền LHQ.

Bản án đối với ông Cù Huy Hà Vũ đã quá mâu thuẫn với việc tham gia bảo vệ nhân quyền của chính phủ các ngài.

Nhận thấy rằng bản án bất hợp pháp đối với ông Hà Vũ theo cách diễn tiến bất công của phiên tòa, Đài Quan sát bảo vệ các Nhà bảo vệ Nhân quyền (OMCT, *The Observatory for the Protection of Human Rights Defenders*) và Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam (*Vietnam Committee on Human Rights*) kêu gọi chính phủ quý ngài trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho ông Hà Vũ, và bãi truất bản án vừa qua.

Nói chung, Đài Quan sát bảo vệ các Nhà bảo vệ Nhân quyền (OMCT, *The Observatory for the Protection of Human Rights Defenders*) và Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam (*Vietnam Committee on Human Rights*) kêu gọi nhà cầm quyền Việt Nam chấm dứt mọi hình thức sách nhiễu các nhà đấu tranh bảo vệ nhân quyền, đồng thời tuân thủ toàn triệt các điều quy định trong Tuyên ngôn LHQ Bảo vệ

những Người đấu tranh cho Nhân quyền về các quyền và trách vụ của các cá nhân, đoàn thể và các cơ quan trong xã hội nhằm thăng tiến và bảo vệ các Quyền con người cùng những tự do căn bản được công nhận trên toàn thế giới, cũng như các công ước quốc tế về nhân quyền mà VN tham gia ký kết.

Chúng tôi thành thật hy vọng quý ngài quan tâm tới những nhận xét và thỉnh cầu trên đây.

Trân trọng.
Souhayr Belhassen, Chủ tịch Liên Đoàn Quốc tế Nhân quyền
Eric Sottas, Tổng thư ký OMCT
Võ Văn Ái, Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người VN.
Theo QUÊ MÈ, Paris, 8-4-2011

tự do báo chí của mình.

• **Xét rằng:** Qua bản cáo trạng của Viện Kiểm sát Hà Nội ngày 17-12-2010 đã kết tội công dân Cù Huy Hà Vũ chỉ căn cứ trên những bài viết, các cuộc trả lời phỏng vấn của các cơ quan truyền thông quốc tế như Đài VOA, Đài RFA... được phổ biến công khai từ lâu qua các phương tiện truyền thông đại chúng. Nội dung các bài viết và trả lời các cuộc phỏng vấn này chỉ là những quan điểm, nhận thức, phê bình và góp ý cá nhân liên quan đến các vấn đề khiếm khuyết, lạc hậu về pháp lý, pháp luật, chế độ chính trị, xã hội và những vi phạm Hiến pháp, luật pháp của các các viên chức trong guồng máy công quyền Việt Nam. Tất cả những hành vi này của công dân Cù Huy Hà Vũ và những công dân nạn nhân khác, đều phù hợp với Hiến pháp hiện hành của Việt Nam quy định nơi điều 69, rằng

BẢN LÊN TIẾNG

CỦA CÂU LẠC BỘ LUẬT KHOA VN

v/v Tòa án Việt Nam nhiều lần vi phạm Công ước Quốc tế về các Quyền dân sự và chính trị

.....Houston, HK, 07-04-2011.....

mà nhà cầm quyền Việt Nam đã cam kết thi hành.

• **Xét rằng:** Trong nhiều năm qua, các Tòa án Việt Nam nhiều lần đã tuyên xử những bản án nặng nề đối với nhiều công dân Việt Nam chỉ vì họ đã công khai bày tỏ lập trường, quan điểm, chính kiến bất đồng với chế độ một cách ôn hòa bằng lời nói, bài viết truyền đạt qua các phương tiện truyền thông đại chúng, phù hợp với Hiến pháp quốc gia và Công ước quốc tế. Tất cả những công dân này đều bị Tòa án kết tội “**Tuyên truyền chống nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam**” theo Điều 88 bộ Luật Hình sự Việt Nam.

Một số bản án điển hình từng làm chấn động và gây bất bình, phần nộ trước công luận tại Việt Nam và thế giới như kết án Linh mục Nguyễn Văn Lý nhiều lần, Luật sư Lê Thị Công Nhân, Luật sư Nguyễn Văn Đài, Luật sư Lê Quốc Quân, Bác sĩ Lê Nguyễn Sang, Bác sĩ Phạm Hồng Sơn. Đặc biệt gần đây nhất là Tòa án Hà Nội ngày 4-4-2011 đã kết án Luật sư Cù Huy Hà Vũ 7 năm tù giam, 3 năm quản chế với cùng tội danh chỉ vì đã thực hiện quyền tự do ngôn luận,

“*Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, có quyền được thông tin, có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật*”; và cũng phù hợp với Công ước Quốc tế năm 1966 về các Quyền Dân sự và Chính trị, quy định nơi Điều 19, khoản 1, rằng “*Mọi người đều có quyền giữ quan điểm của mình mà không bị ai can thiệp*”. Điều ước này đã được Việt Nam cam kết thi hành bằng “**Luật ký kết gia nhập và thực hiện Điều ước quốc tế**” năm 2008 của Việt Nam, quy định rõ hiệu lực của Điều ước trên luật quốc nội Việt Nam, tại khoản 1 Điều 6, rằng “**Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật và Điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của Điều ước Quốc tế**”.

• **Xét rằng:** bản án ngày 4-4-2011 của Tòa án Thành phố Hà Nội tuyên phạt công dân Cù Huy Hà Vũ 7 năm tù giam, 3 năm quản chế, cũng như nhiều bản án nặng nề trước đó đối với nhiều công dân khác về cùng tội danh “**Tuyên truyền chống nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa**

Việt Nam” theo Điều 88 bộ Luật Hình sự Việt Nam, không những đã vi phạm trắng trợn **Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị** mà Việt Nam đã cam kết thi hành, mà còn vi phạm chính Hiến pháp và luật pháp hiện hành của Việt Nam, xâm phạm thô bạo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của các công dân Việt Nam. Vì vậy tất cả các bản án vi luật này phải bị coi là vô hiệu về mặt pháp lý và không được phép thi hành về mặt thực tế.

Vì vậy, đứng trên phương diện pháp lý và quyền con người, Câu Lạc bộ Luật khoa Việt Nam, một Hiệp hội bao gồm các luật sư, luật gia, thẩm phán và các cựu sinh viên luật khoa Việt Nam, ý thức sự cần thiết phải lên tiếng trước công luận quốc tế và công luận quốc dân Việt Nam trong cũng như ngoài nước, về sự vi phạm trắng trợn luật quốc tế cũng như luật quốc nội của các Tòa án Việt Nam.

Qua Bản Lên Tiếng này, chúng tôi đề nghị:

- 1/- Các Cộng đồng VN hải ngoại vận động các tổ chức quốc tế như:
 - Tổ chức Liên Hiệp Quốc, với cơ quan trực thuộc đặc trách theo dõi việc thực thi **Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị** nơi các quốc gia kết ước ; Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc...
 - Các tổ chức bảo vệ pháp lý, nhân quyền, dân quyền quốc tế, như Hội Ân xá Quốc tế, Hội Theo dõi Nhân quyền (Human Rights Watch)...
 - Các chính phủ có quan hệ ngoại giao, kinh tế với Việt Nam.

Đề thỉnh cầu tất cả các Tổ chức Quốc tế và chính phủ các quốc gia, trong chức năng và ảnh hưởng, can thiệp tức thời, với các biện pháp hữu hiệu để các Tòa án Việt Nam phải chấm dứt việc tuyên xử phi pháp các hoạt động hợp pháp của các công dân và hủy bỏ các bản án vi luật, trả tự do tức khắc, vô điều kiện cho công dân Cù Huy Hà Vũ và các công dân khác bị kết án oan sai trước đây hiện đang bị giam cầm và bồi thường thoả đáng những thiệt hại tinh thần cũng như vật chất cho các nạn nhân.

2/- Quốc hội Việt Nam hiện nay cần lưu ý đến kiến nghị của một số luật sư Việt Nam ở hải ngoại, mới đây gửi qua các Đại biểu Quốc hội, để nhanh chóng xem xét lại Điều 88 Luật Hình sự Việt Nam dưới ánh sáng của **Công ước Quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị, và Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền mà chính Quốc hội Việt Nam đã làm “Luật ký kết gia nhập và thực hiện Điều ước quốc tế”** năm 2008 để thi hành. Nếu Quốc hội Việt Nam

không cấp thời thực hiện theo đề nghị này, Tòa án Việt Nam tiếp tục không chỉ vi phạm Công ước Quốc tế, mà còn vi phạm chính Hiến pháp và luật pháp hiện hành của chế độ, gây hậu quả nghiêm trọng nhiều mặt cho các công dân khi phải gánh chịu các bản án oan sai. **Quốc hội Việt Nam phải chịu trách nhiệm trước nhân dân, lịch sử dân tộc và công luận thế giới về điều này.**

3/- Nhân dân trong nước và Người Việt Nam ở hải ngoại, bằng mọi phương cách, xử dụng mọi hình thức tranh đấu hợp pháp có hiệu quả, để đòi hỏi nhà cầm quyền Việt Nam phải hủy bỏ tất cả những bản án vi luật, bắt công và trả tự do tức khắc, vô điều kiện cho tất cả các công dân Việt Nam đang bị cầm tù vì những bản án vi luật và bắt công này.

Houston, ngày 7-4-2011

Câu Lạc bộ Luật khoa Việt Nam



KHÔI 8406 TUYÊN BỐ 10 ĐIỂM

nhân kỷ niệm 5 năm thành lập 08/04/2006 - 08/04/2011

..... *Việt Nam - Hải ngoại*.....

Kính gửi:

- Toàn thể đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.
- Các chính phủ dân chủ, các tổ chức nhân quyền và cộng đồng thế giới tự do.

Hôm nay là kỷ niệm đệ ngũ chu niên ngày công bố **Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam 2006** và thành lập **Khôi 8406** là tổ chức quần chúng của người Việt trong lẫn ngoài nước vốn hết lòng mong mọi tự do dân chủ cho quê hương và quyết tâm tranh đấu vì nhân phẩm nhân quyền cho Dân tộc. Khôi chúng tôi có những lời tuyên bố sau đây:

1- Chúng tôi tái khẳng định lòng trung thành với Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho VN để tiếp tục đòi hỏi các quyền tự do dân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội mà hai Công ước QT nhân quyền đã

chỉ ra và định nghĩa rõ rệt. Các quyền này, đặc biệt là quyền tự do ngôn luận, tự do tôn giáo, tự do hội họp, tự do lập hội lập đảng, tự do ứng cử bầu cử... dưới sự cai trị độc đoán của ĐCS, chưa bao giờ được thực hiện đúng nghĩa tại VN. Vì thế, quyết tâm của chúng tôi là phải giải thể chế độ độc tài độc đảng này để thiết lập một chế độ đa nguyên đa đảng, theo đòi hỏi của nhân dân và xu hướng lịch sử, làm nở rộ một cuộc Cách mạng Hoa tại VN

2- Chúng tôi tiếp tục lên án đảng và nhà cầm quyền Cộng sản vẫn ngoan cố theo đuổi lý thuyết duy vật vô thần Mác-xít, làm nhiễm độc lương tri và băng hoại lương tâm, nhất là của giới trẻ, khiến văn hóa tâm linh ngàn đời của Dân tộc bị mai một; vẫn ngoan cố duy trì

chế độ cai trị độc tài độc đảng, bỏ phế bao thiện chí tài năng, gây bao hỗn loạn cho xã hội; vẫn bưng bình cố cố xúy chủ nghĩa xã hội ảo tưởng, chỉ cốt đánh cắp niềm tin của nhân dân, lừa gạt lý tưởng sống của bao người và biến tương lai của đất nước thành vô vọng. Hậu quả là Việt Nam thường xuyên bị phê phán về nhân quyền, bị tụt hậu rất xa về kinh tế, bị sa sút nghiêm trọng về đạo đức xã hội và bị mất dần những giá trị văn hóa truyền thống.

3- Chúng tôi tiếp tục tố cáo hệ thống tam quyền phân công thay vì phân lập mà đảng Cộng sản đang chủ trương bằng mọi giá. Hệ thống này làm cho lập pháp, tư pháp, hành pháp tề liệt mọi sức mạnh vốn có của mình, để trở thành công cụ ngoan ngoãn trong tay đảng CS, chính xác là trong tay Bộ chính

trị, vốn ngồi xôm trên Hiến pháp và pháp luật. Hậu quả là quốc hội trở thành con dấu cao su đóng lên mọi quyết định của BCT, tòa án trở thành nơi hợp pháp hóa mọi hành vi đàn áp nhân quyền (cụ thể là vụ án TS Cù Huy Hà Vũ ngày 04-04-2011 tại Hà Nội), chính quyền là bộ máy không chế nhân dân bằng bạo lực hành chính. Việc công cụ hóa tam quyền này cũng kéo theo việc công cụ hóa quyền lực vũ trang (quân đội, cảnh sát), quyền lực công luận (báo chí) và quyền lực tinh thần (tôn giáo), khiến cho quân đội xao nhãng nhiệm vụ canh giữ bờ cõi (nhất là biên đảo); công an quên mất nhiệm vụ bảo vệ dân lành, để rồi chỉ biết “còn đảng còn mình” mà trấn áp, hành hạ, giết chết người vô tội theo lệnh lãnh đạo; báo chí mù quáng bênh vực cho các sai lầm và tội ác của đảng; tôn giáo quốc doanh ru ngủ mê hoặc tín đồ, đồng lõa với gian trá và tội ác, làm tê liệt sự đấu tranh của đức tin cho công lý và sự thật.

4- Chúng tôi tiếp tục phê phán đường lối kinh tế tư bản rừng rú và kinh tế thị trường hoang dã, liên tục bơm tiền vào những chiếc thùng không đáy là các công ty quốc doanh lỗ lỗ, chỉ làm giàu cho đảng viên cán bộ cao cấp và gia đình của họ, tạo nên hai giai cấp thiểu số là tư bản đỏ lẫn giới trung lưu và một giai cấp đại đa số là quần chúng nhân dân sống trong nghèo khổ ngày càng thêm thê thảm cùng cực. Giai cấp đa số này bị tước quyền tư hữu đất đai ruộng vườn và quyền được bảo hộ sản phẩm (nông dân), bị tước các quyền lợi lao động xứng nhân phẩm như đồng lương đủ nuôi gia đình, điều kiện làm việc an toàn, an sinh xã hội bảo đảm (công nhân), bị tước các cơ hội để đóng góp vào việc xây dựng đất nước bằng thực tài (sinh viên tốt nghiệp, viên chức hành chính). Hậu quả là hàng triệu vụ khiếu kiện đất đai bị giải quyết cách bất công và bạo lực, hàng 100.000 công nhân xuất khẩu bị biến thành lao nô, thậm chí tình nô, hàng trăm ngàn người tốt nghiệp trở thành thất nghiệp và hàng triệu viên chức hành chính không đủ sống do đồng lương ít ỏi, vật giá leo

thang và lạm phát dữ dội.

5- Chúng tôi tiếp tục phản bác chủ trương phát triển quốc gia bằng những dự án phiêu lưu, nông công và tiềm ẩn nguy cơ như xây dựng hệ thống đường sắt cao tốc vừa tốn kém vừa ít hiệu quả; như xây dựng nhà máy điện nguyên tử đang khi kỹ thuật của thế giới còn chưa bảo đảm (vụ nổ các lò nguyên tử ở Fukushima, Nhật Bản mới rồi là ví dụ), đất nước Việt còn thiếu chuyên gia, ý thức trách nhiệm của kẻ điều hành còn ít ỏi; như xây dựng khu khai thác bauxite, chế biến quặng nhôm ở Tây Nguyên, làm mất văn hóa và nguồn sống của đồng bào sắc tộc, treo một quả bom bùn đỏ trên đầu toàn thể nhân dân đồng bằng Nam bộ, tạo cơ hội cho quân xâm lược Bắc thù vào tận yếu huyết đất nước; như xây dựng tràn lan các đập thủy điện vốn tàn phá môi trường, chẳng hề trị thủy cách hiệu quả, lại còn gây nên bao trận lũ lụt chết người mất của mấy năm qua.

6- Chúng tôi tiếp tục phản đối chính sách ngoại giao quốc phòng thiếu sáng suốt và đầy nguy hiểm mà đảng CS đang theo đuổi. Chính sách đó biểu lộ sự hèn yếu của VN trước Trung Cộng (TC) là kẻ từ ngàn năm qua luôn nuôi mộng xâm chiếm đất Việt. Sự yếu nhược ấy biểu lộ qua việc thăm viếng Bắc Kinh kiểu bái yết triều kiến, qua việc ưu đãi cho TC khai thác bauxite và định cư ở Tây Nguyên, thuê rừng dài hạn ở những vùng đất biên giới hoặc đầu nguồn, trúng thầu nhiều dự án kinh tế lớn, du nhập hàng hóa kém chất lượng và phổ biến những sản phẩm văn hóa đề cao Thiên triều; qua những ứng xử rụt rè và tuyên bố lấy có khi TC lấn chiếm lãnh thổ và lãnh hải, ngăn cản, cướp bóc hay giết chết ngư dân; qua những đàn áp và ngăn chặn khi quốc dân lên tiếng phản đối ngoại thù. Chính sách đó cho thấy sự gian trá của VN trước các nước dân chủ Tây phương, như bang giao kinh tế để chỉ làm lợi cho đảng, đối thoại nhân quyền để che giấu hay biện bạch những áp bức trong nước, hợp tác an ninh để đè bẹp mọi đối kháng chính trị quốc nội.

7- Chúng tôi tiếp tục đeo đuổi con đường đấu tranh bất bạo động bằng cách không ngừng lên tiếng tố cáo những sai lầm, kết án những tội ác của đảng và nhà cầm quyền cộng sản; bằng cách phổ biến trên internet (trang mạng, diễn đàn, phát thanh) và trên giấy (báo chí, truyền đơn) những thông tin chính xác về tình hình đất nước, những tài liệu chân thực về bản chất chế độ, những nhận định đúng đắn về đường lối chính sách của nhà cầm quyền; bằng cách kêu gọi, hỗ trợ và tập hợp những tập thể, giới lớp, khối đảng biểu tình đấu tranh ôn hòa nhằm đòi quyền lợi, sự thật, công lý, dân chủ; bằng cách hô hào đồng bào bất tuân dân sự như tẩy chay các cuộc bầu cử giả hiệu (quốc hội và hội đồng nhân dân), như từ chối tuân lệnh triệu tập của công an nhằm hạch sách, hăm dọa; bằng cách yêu cầu xóa bỏ điều 4 Hiến pháp 1992 và viết lại toàn bộ Hiến pháp hiện hành; bằng cách đòi hỏi đảng Cộng sản xưng thú lỗi lầm quá khứ và hiện tại trước quốc dân, trả tự do cho các tù nhân chính trị và tôn giáo để bước đầu hòa giải hòa hợp dân tộc, từ bỏ toàn trị độc tài để tiến đến xây dựng dân chủ tự do.

8- Chúng tôi tiếp tục liên kết với các cá nhân, tập thể, tổ chức, cơ quan tranh đấu cho nhân quyền của Đồng bào hải ngoại và của các Quốc gia dân chủ. Sự liên kết này là chính đáng trong một thế giới liên lập, trong xu thế toàn cầu hóa các giá trị nhân bản nhân quyền, trong chiều hướng của văn minh nhân loại là can thiệp để bảo vệ và cứu giúp những con người bị áp bức bởi những chế độ chuyên chế, lãnh đạo độc tài. Chúng tôi hết lòng tri ân mọi ủng hộ giúp đỡ do mối liên kết trong cùng mục tiêu này.

9- Chúng tôi tiếp tục kêu gọi đồng bào hải ngoại đoàn kết để hình thành một liên minh dân tộc, nhằm thông tin cho mọi con Hồng cháu Lạc khắp thế giới về tình hình quê hương và khát vọng của người dân trong nước, nhằm hỗ trợ mọi nhà dân chủ đang đấu tranh ngoài mặt trận hay đang hy sinh trong lao tù, nhằm vận động chính giới và báo giới quốc tế hỗ trợ cho cuộc

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Thượng tọa Viên Định góp ý: Để tránh hậu hoạn cho Quê cha Đất tổ Nhà nước XHCN cần bước sang thể chế Dân chủ đa nguyên

❀❀❀❀ Paris 01-04-2011 ❀❀❀❀

Để tránh hậu hoạn cho Quê cha Đất tổ : Nhà nước “Xã hội chủ nghĩa” cần bước sang thể chế Dân chủ đa nguyên

thế nào sửa chữa, mà cần phải đào thải nó. (1)

Gần đây trong cuộc họp hôm 07-10-2010 tại Hà Nội của trên 20 đảng viên kỳ cựu, từng là Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng, cho tới các Viện trưởng, các Giáo sư từng làm cố vấn chính phủ, đại diện cho 2 triệu đảng viên hưu trí, họ đều nhận định rằng : **“Đường lối kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin là sai lầm, giả dối, nguy hiểm, vì Mác đã mắc nhiều sai lầm cơ bản, do đó đã phá sản hoàn toàn tại Đông Âu, Liên Xô và tàn phá nền kinh tế các nước Xã hội Chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam. Kiên định Chủ nghĩa Xã hội cũng là sai lầm, giả dối... đã thất bại phá sản hiển nhiên. Còn Chủ nghĩa Xã hội trước mắt và tương lai, gắn liền với kinh tế thị trường, thì chưa ai hình dung ra sao, làm sao thực hiện được. Đây là một quan niệm ảo tưởng viên vọng, lừa dối, không khoa học. Còn mục tiêu xây dựng xã hội dân chủ, bình đẳng, hiện đại văn minh chỉ là nói suông, là bánh vẽ, nhằm lừa dối nhân dân và tự lừa dối mình”.**

Ngay danh từ *Xã hội Chủ nghĩa* là gì, cũng không có một nhân vật đương quyền cao cấp nào có thể hiểu và giải thích được. Nhưng cho đến nay, Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam vẫn lợi dụng chiêu bài Xã hội Chủ nghĩa, tiếp tục dùng bạo lực chuyên chế, đàn áp nhân dân, để toạ hưởng đặc quyền đặc lợi. Những người cầm quyền, chủ trương vô sản, bỗng chốc trở thành những nhà tư bản đồ, trong khi dân chúng trở lại đói nghèo. Kinh tế, văn hoá, giáo dục đều tụt hậu ; tham nhũng, hối lộ trở thành quốc nạn; hồ cách biệt giàu nghèo mỗi ngày một sâu hơn. Nông dân bị cướp mất nhà cửa, ruộng vườn, bao năm nay đi khiếu kiện khắp nơi, chẳng ai giải quyết. Khẩu hiệu *“chấm dứt người bóc lột người”* chỉ là lời hứa hẹn suông. Công nhân đói khổ, lương không đủ ăn, thiếu thốn mọi mặt, bị áp bức đủ điều. Tổ chức Công đoàn chỉ là hình thức, không do công nhân thành lập. Ban lãnh đạo Công đoàn ăn lương của chủ, chỉ bảo vệ quyền lợi cho chủ, không bảo vệ quyền lợi

tranh đấu đầy chính nghĩa của dân tộc. Chúng tôi tiếp tục kêu gọi các chính phủ năm châu, các cơ quan quốc tế hãy bang giao cùng Việt Nam với những điều kiện khắt khe về nhân quyền, và khi cần thì áp dụng những biện pháp chế tài như đưa Việt Nam vào danh sách CPC, loại VN ra khỏi những tổ chức quốc tế mà Việt Nam gia nhập.

10- Chúng tôi xác tín mình đang đáp ứng lại những khát vọng chính đáng của toàn dân, đang theo xu hướng toàn cầu hóa nhân quyền của thế giới, đang bác bỏ sự tồn tại của chế độ Cộng sản Việt Nam. Bằng chứng là sự tham gia ngày càng đông đảo của đồng bào trong nước và hải ngoại vào Khối 8406 (nay đã có mặt các văn phòng tại Mỹ châu, Úc châu, Âu châu), là 19 giải Nhân quyền Việt Nam và 22 giải Nhân quyền quốc tế được trao cho các thành viên Khối từ bao năm qua, là con số 31 thành viên đang ngồi tù, 15 thành viên đã được tha tù nhưng một số vẫn còn bị quản chế, vô số thành viên khác hiện bị sách nhiễu, hăm dọa.

Năm năm qua, với bao khó khăn đặc trưng trong một chế độ độc tài toàn trị tinh vi nhất trong lịch sử nhân loại, Khối 8406 chúng tôi thấy mình chưa làm được gì nhiều cho Tổ quốc Dân tộc, nhưng chúng tôi quyết tâm kiên trì với 10 điều Tuyên bố trên đây. Hi vọng mọi người thiện chí khắp hoàn vũ hỗ trợ chúng tôi -cùng với mọi giới Đồng bào Việt Nam quốc nội hải ngoại- chóng đi đến thắng lợi cuối cùng.

Làm tại Việt Nam 8-4-2011

Ban Đại diện LT Khối 8406:

- 1. Ks Đỗ Nam Hải, Nguyễn Kiệt, P. 9, Q. Phú Nhuận, SG, VN.*
- 2. Lm Phan Văn Lợi, 16/46 Trần Phú, Thành phố Huế, Việt Nam.*
- 3. Linh mục Nguyễn Văn Lý, đang bị quản thúc tại 69 Phan Đình Phùng Tp Huế (TGM Huế)*
- 4. Gs Nguyễn Chính Kết, đang vận động dân chủ tại hải ngoại*

Trong sự hiệp thông với cựu quân nhân Trần Anh Kim, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và nhiều tù nhân chính trị, tôn giáo khác đang ở trong lao tù cộng sản.



“Xã hội Chủ nghĩa” là gì ? Và cái “*Mô hình Xã hội Chủ nghĩa*” là như thế nào ? Không một ai có thể trả lời được những câu hỏi này. Trả lời được chẳng sẽ không ngoài hình ảnh đồ nát, điều tàn của một quê hương gấm vóc có Bốn nghìn năm rạng rỡ, mà người dân Việt chứng kiến 66 năm qua.

Thế nhưng, ai cũng biết để thiết lập và củng cố cái gọi là Xã hội Chủ nghĩa, các quốc gia CS độc tài đã giết hại hơn 100 triệu người trên thế giới.

Ngày nay, thế giới đã nhận rõ sự độc tài, tàn ác, dối gạt của các đảng Cộng sản. Năm 1989, Bức tường Bá Linh sụp đổ.

Liên Xô, “*cái nôi*” của Xã hội Chủ nghĩa, đã tiêu vong. Các nước Đông Âu, “*tường đồng vách sắt*” của Chủ nghĩa XH, cũng đã đồng loạt tan rã.

Nghị quyết 1481, ngày 25-1-2006, Nghị hội Âu châu đã lên án các đảng CS trên thế giới là **phí nhân tính, là thảm họa dân tộc, là tội ác chống nhân loại.** Hoa Kỳ cũng lập Đài tưởng niệm cho hơn 100 triệu nạn nhân bị các chế độ CS sát hại trên thế giới. Trong số đó, cũng có mấy triệu sinh linh do đảng CSVN tàn sát.

Đến nay, con số nạn nhân sẽ còn cao hơn nữa vì chủ nghĩa Mác-Lênin vẫn tiếp tục gây tội ác tại 4 nước Cộng sản còn sót lại (Trung Cộng, Việt Nam, Bắc Hàn, và Cu Ba).

Nhờ bạo lực và lừa dối, nên chủ nghĩa Cộng sản còn thời thóp sống và tiếp tục gây nhiều tội ác. Nhưng nhân loại ngày nay với tiến trình dân chủ hóa toàn cầu chẳng còn ai chấp nhận sự tồn tại của chủ nghĩa tàn ác này.

Tổng Bí thư đảng Cộng sản Liên xô Mr. Mikhail Gorbachev đã nói : **Tôi đã bỏ một nửa cuộc đời cho lý tưởng Cộng sản. Ngày hôm nay tôi phải đau buồn mà nói rằng : Đảng CS chỉ biết tuyên truyền và dối trá.**

Cựu Tổng Thống Nga Boris Yeltsin thì xác định : **Cộng sản không**

người công nhân. Trong nước sống không nổi, thanh niên nam nữ phải tha phương cầu thực, đi làm thuê, làm mướn khắp nơi, chịu sự chèn ép, bóc lột, tình cảnh khốn khổ vô cùng, từ xưa chưa từng có.

Dưới chế độ độc tài toàn trị, Hiến pháp, luật pháp bị tùy tiện đặt để, diễn dịch; công lý, bình đẳng là điều xa xỉ; tự do bị ngăn cấm, dân chủ bị tước đoạt, nhân quyền bị chà đạp. Đảng Cộng sản đứng trên luật pháp, lấn át quyền hành nhà nước. Ngay cả Quốc hội, được gọi là cơ quan quyền lực cao nhất, nhưng khi đụng chạm đến Đảng, cũng đành bất lực. Không bị luật pháp kiềm chế, nên đảng Cộng sản gây ra không biết bao nhiêu tội ác với dân tộc. Năm 1954, chủ trương Cải cách Ruộng đất, giết chết gần 200 ngàn người dân miền Bắc. Năm Mậu Thân, 1968, chôn sống hơn 6 ngàn người dân Huế. Từ năm 1975 đến năm 1986, quốc hữu hoá ruộng đất, cải tạo công thương nghiệp, làm cho kinh tế kiệt quệ, toàn dân cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, đau ốm không thuốc thang. Hãng tàu Vinashin làm tiêu mất gần 100 ngàn tỷ đồng của dân, nhưng chẳng có người nào chịu trách nhiệm, vì đó là chủ trương của Đảng, được đảng đỡ đầu. Tất cả mọi chết chóc, khổ đau, nghèo nàn, chậm tiến của dân tộc đều do đảng Cộng sản với tà thuyết "Xã hội chủ nghĩa" mà ra. Các nhà lãnh đạo tôn giáo, các hàng nhân sĩ, trí thức, luật sư... lên tiếng yêu cầu thay đổi thể chế độc tài, toàn trị, đổi sang nền dân chủ, tự do, thì hết người này đến người khác, đều bị khủng bố, quản thúc, tù tội...

Nhưng nguy hiểm nhất là lãnh thổ, lãnh hải Việt Nam đang dần bị lấn chiếm. Dân chúng, sinh viên học sinh, biểu tình chống ngoại xâm lại bị chính Nhà cầm quyền Cộng sản, Công an Việt Nam ngăn cấm, đe dọa, bắt bớ.

Trong "Lời kêu gọi không dùng hàng hóa Trung Quốc" Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ đã viết: **"Chẳng nghĩ ngờ gì nữa, qua hai sự việc nêu trên, từ việc bảo vệ lãnh hải, lãnh thổ dân tộc cho đến bảo vệ quyền lợi kinh tế quốc gia, Đảng và Nhà nước CS Việt Nam đã phớt lờ cho ngoại bang. Ngay cơ mật nước vào tay Trung Quốc là nguy cơ cụ thể và hiện tiền..."**

"Hôm nay, nhân danh Hội đồng Lương viện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, tôi xin cất lời kêu gọi đồng bào trong và ngoài nước hãy có thái độ trước hai hiện trạng Trung Quốc xâm lấn và nhà cầm quyền CSCN bó tay đầu hàng".

Việt Nam cần phải thay đổi. Phải

thay đổi chế độ độc tài, độc đảng, chuyển sang thể chế dân chủ, đa nguyên, mới đưa lại vận hội cứu dân, cứu nước.

Nhà cầm quyền độc tài Cộng sản, nên tự vấn lương tâm, không nên vì quyền lợi của bè nhóm, đảng phái riêng tư mà tiếp tục dùng chiêu bài Xã hội Chủ nghĩa để lừa dối, khủng bố, đàn áp, gây cho nhân dân thêm đau khổ, nguy cơ đất nước bị xâm lăng ngày càng lớn. Hãy vì sự toàn vẹn lãnh thổ, lãnh hải của tổ quốc, vì sự phát triển, hạnh phúc của nhân dân, từ bỏ độc tài, chuyển sang dân chủ, để toàn dân được tự quyết trong việc bảo vệ và phát triển quê hương.

Nếu Nhà cầm quyền Cộng sản vẫn khư khư ôm giữ chế độ độc tài, không cho người dân được hưởng tự do, dân chủ, nhân quyền, như các dân tộc văn minh khác trên thế giới thì tai họa sẽ khó lường cho chính đảng Cộng sản và toàn thể đảng viên. Vì tức nước vỡ bờ, một khi không thể cúi đầu cam chịu mãi kiếp sống bức hiếp, khổ đau, tủi nhục, căm hờn, toàn dân sẽ bất khuất đứng lên đập đổ cường quyền theo truyền thống của con cháu Vua Hùng mà lịch sử Việt không ngừng minh chứng.

Hiện nay phong trào đòi dân chủ bằng phương cách **"Xuống đường biểu tình"** ôn hòa, hợp pháp đang rất thành công chưa từng thấy trong thế giới Ả Rập. Bắt đầu từ ngọn lửa tự thiêu của anh sinh viên Mohamed Bouazizi, các cuộc xuống đường biểu tình đã diễn ra ở các nước Bắc Phi, Trung Đông, trải dài từ Tunisia đến Maroc, từ Ai Cập đến Algeria, lan sang Yemen, Sudan, Jordan, Libya, Syria... Phong trào này đã đánh đổ nhiều chế độ độc tài, giành lại nền dân chủ, tự do. Thế giới đang hồi hộp, vui mừng, hỗ trợ, chào đón những thành quả đạt được từ phương cách chống đối dân sự ôn hòa nhưng quyết liệt: **"Xuống đường biểu tình"**. Đây cũng là phương cách hiện nay các sinh viên, học sinh VN mạnh nhay vận động.

Liên Hiệp Quốc, Chính phủ và nhân dân các nước đã quan tâm, hỗ trợ, cứu giúp rất kịp thời hai thảm họa vừa qua trên thế giới. Thảm họa thiên tai do động đất, sóng thần ở Nhật Bản và thảm họa nhân tai do nhà độc tài Muammar Gaddafi ở Libya gây ra.

Thế giới ngày nay như một ngôi làng nhỏ, sẽ hỗ trợ Việt Nam trong công cuộc đấu tranh cho tự do, dân chủ, nhân quyền, mà 86 triệu người dân Việt hằng mong ước.

Các chế độ độc tài đang lần lượt sụp đổ. Chân chính sẽ thắng tà nguy. Tự do dân chủ cuối cùng sẽ thắng

độc tài toàn trị.

Thích Viên Định

Phụ chú :

(1) Tổng Thống Nga **Vladimir Putin** : *Kể nào tin những gì Cộng sản nói, là không có cái đâu. Kể nào làm theo lời của CS, là không có trái tim.*

Đức **Dalai Lama** : *Cộng sản là loài cỏ dại, mọc trên hoang tàn của chiến tranh, là loài trùng độc, sinh sôi nảy nở trên rác rưởi của cuộc đời.*

Thủ tướng Đức **Angela Merkel** : *Cộng sản đã làm cho người dân trở thành gian dối.*

Tổng thống Liên bang Nga **Dmitry Medvedev** đã nói với nhật báo Nga Ivestia về cái chế độ thời Stalin cầm quyền như sau : *"Thể chế chính quyền ở Liên Xô trước kia không thể diễn tả cách nào khác hơn là một chế độ độc tài toàn trị. Thật không may, đây là một chế độ đàn áp các quyền tự do cơ bản không những chỉ người dân của nước mình, mà còn của nhân dân các nước nằm trong khối Cộng sản, tôi muốn nói tới các nước xã hội chủ nghĩa khác, trong gần nửa thế kỷ nay. Và vết nhơ này không thể nào bôi xóa trong lịch sử".*

Ông **Nguyễn Hộ**, người có 55 tuổi đảng, nguyên Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Trung ương, nguyên Chủ tịch Hội Cựu Chiến sĩ, viết trong tập hồi ký Quan Điểm Và Cuộc Sống : *"Ngày 21-3-1990 tôi rời khỏi Sài Gòn cũng là ngày tôi rời khỏi Đảng CSVN. Tôi làm cách mạng đã 56 năm, gia đình tôi có 2 liệt sĩ, Nguyễn Văn Đào, anh ruột, Đại tá QĐNDVN, hy sinh ngày 9-1-1966 tại Củ Chi, và vợ tôi Trần Thị Thiệt bị bắt và chết tại Tổng nha Cảnh sát Sài Gòn vào tết Mậu Thân 1968, nhưng phải thú nhận rằng tôi đã chọn sai lý tưởng Cộng sản Chủ nghĩa. Bởi vì suốt hơn 60 năm trên con đường cách mạng ấy, nhân dân Việt Nam đã chịu hy sinh quá lớn lao, nhưng cuối cùng chẳng được gì, đất nước vẫn nghèo nàn lạc hậu, nhân dân không có ấm no hạnh phúc, không có dân chủ tự do. Đó là điều sỉ nhục".*

Ông **Hoàng Minh Chính** gia nhập đảng từ năm 1939, Phó Hiệu trưởng Trường Nguyễn Ái Quốc kiêm Viện trưởng Viện Triết học Mác-Lênin, trong một bài phát biểu đã than thở rằng : *"Người dân dưới chế độ CS đã bị áp bức tệt hại hơn cả thời còn mở ma Thực dân đế quốc... Một người bị tù vì tội chống Thực dân còn được Thực dân cho ra báo trong khi đó một người từng nắm giữ chức Phó Chủ tịch Quốc hội của chế độ mà xin phép ra một tờ báo cũng không được".*

Cảm nghĩ nhân dịp kỷ niệm lần thứ 64 ngày thọ nạn của Đức Huỳnh Giáo Chủ, Vị sáng lập Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo —Nguyễn Chính Kết (Công giáo) 09-04-2011—

Khi tìm hiểu các tôn giáo, tôi đặc biệt lưu ý đến hai tôn giáo phát xuất từ lòng dân tộc: Đạo Cao Đài và Phật giáo Hòa Hảo. Hai tôn giáo này có chung một đặc điểm là khả năng hội nhập văn hóa rất cao, nghĩa là diễn tả và thực hành sứ điệp của tôn giáo mình phù hợp với văn hóa, cung cách suy nghĩ và ngôn ngữ của dân tộc. Đạo Cao Đài thì dùng nền tảng Kinh Dịch để giải thích về Thượng Đế, PGHH thì diễn tả và giải thích đạo Phật theo cung cách Việt Nam, đặc biệt phù hợp với giới nông dân.

Riêng PGHH, khi đọc về Đức Huỳnh Giáo Chủ, tức Đức Huỳnh Phú Sổ (1920-1947), tôi rất cảm phục về đầu óc và trí tuệ của ngài. Dù mới chỉ học xong sơ học yếu lược Pháp-Việt, tương đương với bằng tiểu học (do bị bệnh nên không thể tiếp tục học cao hơn), thế mà chỉ trong thời gian 8 năm (từ 1939 đến 1947), ngài đã lập nên một mối đạo có *khá nhiều tư tưởng tiến bộ* và có *hàng triệu tín đồ* tại Việt Nam.

Tôn giáo nào cũng có một số ưu điểm vượt trội so với những tôn giáo khác. PGHH cũng có một số ưu điểm đặc biệt. Là một người đang đấu tranh cho dân chủ, tôi rất tâm đắc với một số đặc điểm của PGHH, đương nhiên do Đức Huỳnh Giáo Chủ chủ trương.

1) Tinh thần dân chủ của PGHH: Các vị lãnh đạo PGHH –các Ban Trị sự– là *do các tín hữu bầu lên với một nhiệm kỳ nhất định*, chứ không do các bề trên chỉ định và bổ nhiệm với nhiệm kỳ hầu như vô thời hạn. Các vị lãnh đạo PGHH được bầu lên khg được thân thánh hóa theo kiểu tôn sùng lãnh tụ.

Tại Việt Nam, vào thời Đức Huỳnh Giáo Chủ, ý niệm dân chủ còn rất xa lạ đối với quần chúng, thậm chí đối với cả giới trí thức, thế mà ngài –một người mà bằng cấp

chỉ tương đương với bằng tiểu học– lại biết áp dụng tinh thần dân chủ vào ngay tôn giáo và tổ chức chính trị mình sáng lập. Có thể nói PGHH là một tôn giáo rất tiến bộ về tính dân chủ.

2) Tinh thần quốc gia dân tộc của PGHH. Theo giáo lý của PGHH, người tín hữu phải ghi lòng tạc dạ “*tư trọng ân*” để lo báo đáp suốt đời. 4 trọng ân đó là: *ân tổ tiên, ân đất nước, ân tam bảo, ân đồng bào và nhân loại*. Trong 4 trọng ân, thì *ân đất nước và ân đồng bào, dân tộc* đã chiếm hết hai trọng ân rồi, nên một tín hữu PGHH chân chính phải luôn nặng lòng đối với tổ quốc, dân tộc và đồng bào mình. Ít có tôn giáo nào coi đất nước, quê hương, đồng bào nặng tình đến như vậy.

Bốn trọng ân ấy khiến các tín đồ PGHH trở nên rất kiên cường, sẵn sàng bảo vệ đạo pháp, đồng thời rất anh hùng chống lại giặc ngoại xâm thời Pháp thuộc cũng như hiểm họa bị Hán hóa hiện nay. Và cũng rất kiên quyết chống lại chế độ độc tài phản dân hại nước do đảng CSVN lãnh đạo, đang sẵn sàng tiếp tay giúp Trung cộng Hán hóa dân tộc.

3) Tinh thần dân thân chính trị của PGHH: Một khi đặt nặng tinh thần quốc gia dân tộc, thì khi đất nước lâm nguy, dân tộc đau khổ, đạo đức xuống cấp, bất công tràn lan... việc tự nhiên phải làm là có hành động thích hợp cứu nguy tổ quốc. Khác với rất nhiều tôn giáo, PGHH chủ trương dân thân chính trị, nhất là khi đất nước bị ngoại bang hay bị một chế độ phi nhân tàn bạo cai trị. Dân thân làm chính trị trong trường hợp này hoàn toàn phù hợp với chủ trương của Đạo Phật, là đạo gốc của PGHH. Trong Lục Độ Tập Kinh, một bộ kinh Phật xuất hiện vào thế kỷ II, có câu: “*Thấy dân đau khổ oán thán, vị Bồ tát gạt nước mắt xông vào môi trường*

chính trị hà khắc cứu dân khỏi làm than”. Chính Đức Huỳnh Giáo Chủ đã làm gương về mặt này.

Ngài đã thành lập Dân Xã Đảng với chủ trương “*Toàn Dân Chính Trị*” được xây dựng trên nguyên tắc nền tảng “*chủ quyền thuộc toàn dân*”. Tư tưởng *dân chủ* của ngài quả đi trước thời đại: người dân muốn làm chủ đất nước thì phải *hành xử quyền làm chủ* của mình. Hành xử quyền làm chủ đất nước là đã dẫn thân vào chính trị. Ngược lại có dẫn thân vào chính trị mới thể hiện được quyền làm chủ đất nước. Ngài cũng lập quân đội để chống lại thực dân Pháp, đồng thời chống lại Việt Minh vì ngài biết ý đồ đen tối và thù đoạn độc ác của họ, dù họ cũng cùng chống lại thực dân Pháp như ngài. Vì thế, ngài bị cả thực dân Pháp lẫn Việt Minh thù ghét. Nhưng Việt Minh còn tệ hơn thực dân Pháp, đã mưu sát ngài ngày 16-4-1947 (tức 25 tháng 2 năm Đinh Hợi).

Chính trị mà ngài chủ trương là *chính trị vương đạo*, khác hẳn với thứ *chính trị bá đạo* mà Cộng sản và nhiều nhà chính trị trên thế giới áp dụng. *Chính trị vương đạo* là đường lối chính trị chủ trương đạo đức, phù hợp với đòi hỏi của lương tri, lương tâm, với Thiên đạo cũng như Nhân đạo, nhằm phục vụ lợi ích cộng đồng dân tộc hoặc cộng đồng nhân loại. Còn *chính trị bá đạo* là thứ chính trị sẵn sàng sử dụng những thủ đoạn gian trá, bịp bợm, tàn bạo để nắm quyền lực, nhằm phục vụ tham vọng và lợi ích cá nhân hoặc đảng phái.

Đối với ngài, *tôn giáo và chính trị vương đạo không hề đối kháng nhau, trái lại phải đi đôi với nhau*. Bản chất của mọi tôn giáo là *chống ác và khuyến thiện*. Các tôn giáo có bản chất chống lại sự ác, cho dù sự ác ấy là do nhà cầm quyền đương thời gây nên. Thật phi lý và mâu thuẫn khi cho rằng sự ác do ai gây nên thì tôn giáo có quyền chống, còn sự ác do Cộng sản hay nhà cầm quyền đương thời gây nên thì không được chống vì chống như thế là làm chính trị. Lý luận như thế rõ ràng là nguy hiểm. Đó chính là thứ thuộc phiến làm tê liệt bản chất chống ác,

chống bắt công của các tôn giáo. Tôn giáo nào mất đi bản chất chống ác khuyến thiện, lại còn sẵn sàng thỏa hiệp với sự ác, thì không còn là tôn giáo đúng nghĩa nữa. Tương tự như muối mà mất đi vị mặn thì không còn là muối nữa.

Với tư tưởng, chủ trương và việc làm kể trên của Đức Huỳnh Giáo Chủ, ngài không chỉ là *giáo chủ một tôn giáo*, mà còn là một *nhà ái quốc xuất sắc*, một vị *anh hùng dân tộc*, một tấm gương sáng ngời *xứng đáng làm bốn mạng* cho những người đang đấu tranh cho tự do dân chủ Việt Nam hiện nay.

Houston, ngày 9-4-2011

●●Nguyễn Chính Kết●●●

THƯ KÍNH GỎI

Đức Hồng y và các Đức Giám mục VN v/v các Linh mục ứng cử đại biểu Quốc hội CS

.....Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền 07-04-11.....

Kính gửi :
- Đức Hồng y Tổng Giám mục Tổng Giáo phận Sài Gòn.
- Đức Giám mục Giáo phận Ban Mê Thuột.
- Đức Giám mục Giáo phận Bùi Chu.
Đồng kính gửi :
- Các Đức Tổng Giám mục và Giám mục Giáo hội Công giáo Việt Nam.
Kính thưa Đức Hồng y cùng Quý Đức Cha,

1- Chúng con được biết trong cuộc bầu cử Quốc hội Cộng sản khóa 13 ngày 22-05-2011 sắp tới, các Vị Bàn quyền đã cho phép 3 Linh mục ứng cử đại biểu : Phan Khắc Từ Tổng Giáo phận Sài Gòn, Trần Mạnh Cường Giáo phận Ban Mê Thuột và Lê Ngọc Hoàn Giáo phận Bùi Chu. (Mỗi Linh mục coi như được phân bổ để đại diện cho một Giáo tỉnh). Hai Linh mục Cường và Hoàn đang là đại biểu Quốc hội CS khóa 12 (2007-2011).

Các Linh mục và rất nhiều Tu sĩ, Giáo dân đều biết rằng :

a- Giáo luật 1983, điều 285 § 3 nói rõ : *“Cấm các giáo sĩ đảm nhận những chức vụ công quyền có kèm theo việc hành sử quyền bính dân sự”* và điều 287 § 2 : *“Các giáo sĩ không được tham gia tích cực vào các đảng phái chính trị, hoặc dự phần lãnh đạo trong các nghiệp đoàn, trừ khi nào, theo phán đoán của nhà chức trách*

có thẩm quyền của Giáo hội, việc bảo vệ quyền lợi của Giáo hội và cổ vũ công ích đòi hỏi như vậy”.

Việt Nam đang được cai trị bởi đảng Cộng sản vô thần, độc tài và toàn trị. Không có tam quyền phân lập mà chỉ có tam quyền phân công, dưới sự điều khiển của Bộ Chính trị (BCT) và Ban Chấp hành Trung ương đảng Cộng sản. Ai cũng biết Quốc hội này gồm đa số là đảng viên, đồng thời là công cụ trong tay lãnh đạo đảng. Vậy các Linh mục vào đó có thể bảo vệ quyền lợi của Giáo hội và cổ vũ công ích như thế nào? Trong các khóa Quốc hội trước đây, hầu như khóa nào đảng CS cũng sắp đặt để có vài Linh mục đại biểu, các vị này đã làm được gì cho công ích và các quyền lợi tinh thần - vật chất của Giáo hội? Chưa hề thấy ngay cả báo chí CS

nêu lên được mấy may thành tích nào của các Linh mục đại biểu. Các vị này đã phải hi sinh bao thời giờ và công sức thay vì để loan báo Tin Mừng và làm chứng cho Sự thật Công lý, thì lại để làm tay sai nô bộc cho đảng hay vật trang trí tuyên truyền cho chế độ!

b- Ngày 20-05-1992, Đức Hồng y Angelo Sodano, Quốc vụ khanh Tòa Thánh, đã gửi Đức Cha Phaolô Nguyễn Minh Nhật, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam lúc ấy, bức thư mang số 4708/92/RS nói về vấn đề các linh mục tham gia Ủy ban Đoàn kết Công giáo. Trong thư, Đức Hồng y Quốc vụ khanh nhắc lại 2 điều Giáo luật nói trên, đồng thời cũng khẳng định rằng Tuyên ngôn của Bộ Giáo sĩ (Des associations ou mouvements interdits à tous les clercs, tạm dịch: Các hiệp hội hay phong trào bị cấm đối với mọi giáo sĩ) ngày 08-03-1982 vẫn còn nguyên giá trị. (Về Tuyên ngôn này, xin xem *Documentation Catholique, 18 Avril 1982, N° 1828, p. 409-410*).

Theo Hiến pháp Việt Nam hiện hành, **Quốc hội là Cơ quan Quyền lực** thuộc cơ cấu Nhà nước CS, cao hơn Ủy ban Đoàn kết Công giáo rất nhiều và **hoàn toàn mang tính thuần túy chính trị chuyên nghiệp**. Với việc 3 linh mục trên đây được phép Bàn quyền cho ứng cử Quốc hội, phải chăng các bản văn chính thức của

Giáo hội hoàn vũ nói trên đã lỗi thời hoặc không được áp dụng cho Việt Nam? Hay Giáo hội Công giáo Việt Nam (GHCGVN) có riêng một Bộ Giáo luật và quy chế đặc biệt ?

2- Chúng con, như mọi người, đều hiểu rằng Quốc hội khóa 13 tới, như các khóa trước, vẫn chỉ là Quốc hội độc đảng. Việc bầu cử vừa là hình thức, “đăng cử dân bầu”, vì thế mang tính **đối trá**, vừa là bó buộc đối với mọi công dân (ai không đi sẽ phải gặp nhiều rắc rối trong cuộc sống), vì thế mang tính **bạo lực**. Quốc hội lại gồm đảng viên Cộng sản (đa số) và cảm tình viên của đảng (thiểu số), được Mặt trận Tổ quốc là cơ cấu ngoại vi của đảng chọn lựa. Thành ra họ không phải và không thể là Đại biểu của Dân, phục vụ quyền lợi cho Dân và chịu trách nhiệm trước Dân. Trong thực tế, Quốc hội mọi khóa đều bị lãnh đạo đảng Cộng sản (BCT) chỉ đạo thao túng, nên đã trở thành con dấu cao su đóng lên mọi quyết định độc đoán (đa phần là tác hại) của BCT.

Mấy khóa gần đây, theo lời chiêu dụ của đảng, có người ngoài đảng tự ứng cử do thiện ý muốn phục vụ nhân dân và đất nước trong thực vụ cách độc lập, thì hầu hết đã bị gạt ngay từ địa phương -bởi những trò đấu tố phê bình đầy gian trá, lưu manh, vô luật-trong các cuộc gặp gỡ để lấy tín nhiệm từ tổ dân phố, nơi đương sự sinh sống hay từ cơ quan, nơi đương sự làm việc. Điển hình là trường hợp **Luật sư Công giáo Lê Quốc Quân tại Hà Nội vừa rồi** : ông là nạn nhân của những trò bắt công phi pháp đều giả đó sau khi đã nộp đơn tự ứng cử Quốc hội khóa 13. Mới đây, sáng và tối ngày 4-4-2011, ông lại còn bị bắt giữ, khám xét nhà và tịch thu đồ đạc chỉ vì đã cùng với hàng ngàn người dân muốn tham dự phiên tòa xử sơ thẩm Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ tại Hà Nội. Vị Tiến sĩ Luật gia anh hùng vừa bị kết án bắt công 7 năm tù giam 3 năm tù giữ này cũng là nạn nhân tương tự hồi khóa 12 Quốc hội năm 2007. Vậy nếu một linh mục được Mặt trận Tổ quốc và Ủy ban Đoàn kết sốt sắng giới thiệu và rồi được trúng cử “về vang” vào Quốc hội thì điều ấy có nghĩa là gì?

Thành ra, như đã tỏ thái độ kể từ năm 2002, chúng con thấy mình chưa thể hành xử quyền lợi và nghĩa vụ bầu cử trong chế độ Cộng sản “đăng cử dân bầu” này. Lương tâm của một mục tử chăm sóc các linh hồn không cho phép chúng con làm công việc vừa gian trá vừa cưỡng bức đó. Đồng thời, cùng với bao Tổ chức và cá nhân tâm huyết vì một nền Dân

chủ Đa nguyên Đa đảng cho Đất nước, **chúng con tiếp tục kêu gọi mọi công dân tại Việt Nam tẩy chay các cuộc bầu cử Quốc hội độc đảng dân chủ giả hiệu (2002, 2007, 2011...).**

Có người cho rằng như thế là thực hiện một hành vi chính trị. Nhưng thực chất, đi bầu cũng là một hành vi chính trị. Lương tâm Kitô hữu và nhiệm vụ linh mục buộc chúng con chọn lựa hành vi chính trị làm suy yếu một chế độ độc tài áp bức, phi dân chủ phản nhân quyền hơn là hành vi chính trị củng cố chế độ đó. Hơn nữa, chúng con quyết dẫn thân ngày càng tích cực và trọn vẹn hơn cho nghĩa vụ chính trị công dân để đấu tranh cho Chân lý, Công bình, Tình thương và Tự do mà Đức Cố Giáo hoàng Gioan-Phaolô II và Đức Cố TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền là 2 tấm gương sáng chói tiêu biểu.

3- Chúng con cũng biết chắc rằng tại nhiều Giáo phận, gần đây có những giáo dân gia nhập đảng Cộng sản, sau đó vẫn tham dự đời sống đạo bình thường, thậm chí còn giữ hay tiếp tục giữ những chức vụ trong Giáo xứ hay Giáo phận (bên cạnh chức vụ mặt báo viên cho đảng).

Trước sự kiện này, chúng con xin phép trích lại một đoạn trong Thư Chung của các Giám mục Đông Dương năm 1951 (được dẫn lại trong Thư Chung Mùa Chay 02-03-1960 của các Giám mục Miền Nam):

“Chủ nghĩa Cộng sản bác bỏ Thiên Chúa, bác bỏ mọi tôn giáo, bác bỏ thuyết linh hồn hằng sống, bác bỏ tất cả quyền lợi của nhân vị và gia đình. Chủ nghĩa Cộng sản xung khắc tuyệt đối với công giáo đến nỗi Đức Thánh Cha (Piô XI) đã tuyên bố rằng : không bao giờ có thể vừa theo Cộng sản vừa theo Công giáo, và người Công giáo nào gia nhập đảng Cộng sản thì lập tức bị khai trừ ngay khỏi Giáo hội. Chẳng những không được nhập đảng Cộng sản, mà lại anh em không thể cộng tác bất kỳ dưới hình thức nào có thể giúp đỡ họ nắm chính quyền. Nỗi nguy cơ Cộng sản rất trầm trọng, tai họa do Cộng sản gây ra rất ghê gớm, đến nỗi chúng tôi còn có bốn phận phải báo cho anh em biết để phòng những mưu mô và manh khoé xảo quyệt Cộng sản dám dùng để lường gạt dân chúng, những manh khoé tráo tráo đến nỗi chỉ có Cộng sản mới dám dùng để đạt tới đích”.

Kính xin Quý Hồng y và Giám mục chỉ cho chúng con biết đoạn Thư Chung trên đây còn có giá trị và hiệu lực hoặc đã sai lạc và lỗi thời ? Các Linh mục quản xứ hiện nay có thể

thần nhiên cho phép giáo dân của mình gia nhập đảng Cộng sản chăng ? Đang khi mọi người đều biết: mãi đến hôm nay, về triết lý, Cộng sản Việt Nam (CSVN) vẫn duy vật vô thần (vô thần đấu tranh, chống lại tôn giáo); về chính trị, CSVN vẫn độc tài độc đảng (đàn áp tự do dân chủ, chà đạp nhân phẩm nhân quyền); về đạo đức, CSVN vẫn gian tà bạo lực (gieo rắc dối trá, kích động hận thù)...

Vi các lý do trên đây, chúng con khẩn thiết kiến nghị các Thẩm quyền liên quan trong Giáo hội Công giáo Việt Nam:

1. Chỉ thị cho 3 Linh mục nêu trên rút tên không ứng cử đại biểu Quốc hội khóa 13 ngày 22-5-2011 nữa. Riêng với 3 vị này, trong tinh thần hiệp thông linh mục, chúng tôi tha thiết kêu mời quý Cha hãy xem lại tấm gương của các Linh mục đàn anh từng là đại biểu Quốc hội CS: họ đã phụng sự Thiên Chúa hay phục vụ đảng CS ? Hiện nay giáo dân, bằng hữu, quyền thuộc của họ tự hào hay xấu hổ về họ?

2. Có lập trường công khai, dứt khoát, rõ ràng về việc các Giáo dân được phép hay không được phép

tham gia đảng CS. Phần chúng con, nếu là quản xứ, chúng con chỉ cho con chiên của mình một lựa chọn: đảng hoặc đạo!

3. Chúng con cũng tha thiết nài xin hàng Giáo phẩm và hàng Giáo sĩ -là những nhà giáo dục lương tâm- làm gương tốt cho hàng Giáo dân trước trò hề bầu cử Quốc hội tháng 5-2011.

Chúng con nguyện xin Thánh Thần Chân Lý ban đầy ơn thiêng cho Đức Hồng y cùng quý Đức Cha. Kính xin Đức Hồng y cùng Quý Đức Cha ban phép lành và cầu nguyện cho chúng con.

Làm tại Việt Nam ngày 07-04-2011, lễ Thánh Gioan Lasan, bổn mạng các nhà giáo dục.

Kính bái,

Đại diện Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền đồng ký tên :

- Têphanô Chân Tín, Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn.

- Phêrô Nguyễn Hữu Giải, Tổng Giáo phận Huế.

- Tadêô Nguyễn Văn Lý, Tổng Giáo phận Huế.

- Phêrô Phan Văn Lợi, Giáo phận Bắc Ninh, Tu hội Thánh Tâm Chúa Giêsu.



THƯ HIỆP THÔNG

của một số Mục sư thuộc Giáo Hội Mennonite Việt Nam Về việc: Mưu cầu tự do cho Luật sư Cù Huy Hà Vũ

Nhân vụ xử án Luật sư Cù Huy Hà Vũ, một Luật sư tranh đấu cho công lý, chúng tôi là các Mục sư thuộc Giáo Hội Tin Lành Mennonite ký tên dưới đây, xin thay mặt cho cộng đồng dân oan thuộc tín hữu Tin Lành Mennonite Việt Nam minh định rằng:

1. Luật sư Cù Huy Hà Vũ là một người ái quốc, có tinh thần trách nhiệm rất cao đối với quyền lợi của nhân dân và đất nước, và là người mạnh mẽ giúp đỡ cho giáo dân tôn giáo đòi tự do và công bằng cho họ.

2. Luật sư Cù Huy Hà Vũ chỉ có các hành vi rõ ràng biểu lộ ý thức trách nhiệm của công dân, vì lợi quyền dân tộc, không hề vi phạm hiến pháp, luật pháp quốc nội cũng như công pháp quốc tế, mà phù hợp với các hiệp ước quốc tế về quyền dân sự, quyền chính trị, hay tuyên ngôn quốc tế nhân quyền mà chính phủ CHXHCNVN đã tham gia và ký kết.

3. Luật sư Cù Huy Hà Vũ là người tham vấn mà Giáo hội và dân oan ở Sài Gòn rất cần.

Nay chúng tôi làm thư hiệp thông này gửi tới gia đình Luật sư Cù Huy Hà Vũ cùng bè bạn Luật sư lời cầu nguyện bình an cho gia đình và bản thân Luật sư Vũ.

Với những minh định trên, mong rằng mọi nỗ lực của cộng đồng quốc tế và ngay cả chính phủ CHXHCNVN đều hướng đến việc trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho Luật sư Cù Huy Hà Vũ. Đó là sự mong đợi của chúng tôi và mọi người.

Đồng hiệp thông

1. Mục sư Nguyễn Hồng Quang.

2. Mục sư Phạm Ngọc Thạch.

3. Mục sư Thân Văn Trường.

4. Mục sư Nguyễn Mạnh Hùng.

5. Mục sư Nguyễn Thành Nhân.

Tự tha bổng về những sai trái cực kì nghiêm trọng trong vụ Vinashin

Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng đã tự nhỏ vào mặt, làm nhục Đảng và tước đoạt quyền chính đáng của Nhân dân!

.....**Áu Dương Thệ 03-04-2011**.....

“Vinashin đang gặp nhiều khó khăn rất lớn, bộc lộ nhiều yếu kém, sai phạm nghiêm trọng... Tình hình tài chính đứng trước bờ vực phá sản: Theo số liệu ban đầu, ước tính dư nợ hiện đang rất lớn, lên tới khoảng 86.000 tỉ đồng” (Kết luận của Bộ Chính trị số 81 ngày 6-8-2010)

“Căn cứ kết quả kiểm phiếu và theo quy định của Điều lệ Đảng, Bộ Chính trị đã quyết định không xử lý kỷ luật đối với các tập thể và cá nhân.” (Kết luận của Bộ Chính trị số 88 ngày 8-11-2010)

I. Bộ Chính trị và Thủ tướng đã tuyên bố gì trước Quốc hội, đảng viên và nhân dân về vụ Vinashin?

Ngày 6-8-2010 Bộ Chính trị đã có Kết luận số 81/KL-TW và được công bố chính thức ngày 8-8-2010 vạch rõ những sai phạm nghiêm trọng trong việc lãnh đạo và hoạt động của tập đoàn Vinashin dưới quyền chỉ đạo của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã gây ra một món nợ khổng lồ cho ngân sách Nhà nước là trên 86.000 tỉ đồng (4,5 tỉ USD), tức là gần ¼ tổng dự thu của ngân sách quốc gia tài khóa 2009 [1]. Trong dịp này Bộ Chính trị đã xác nhận, trong ba năm 2006-2009 đã có tất cả 11 đoàn kiểm tra nhưng vẫn không thấy những sai phạm và tới đầu năm 2010 khi tình hình cực kì nghiêm trọng thì mới rõ lẽ là:

“Vinashin đang gặp nhiều khó khăn rất lớn, bộc lộ nhiều yếu kém, sai phạm nghiêm trọng: (1) Đầu tư mở rộng quá nhanh, quy mô lớn, một số dự án trái với quy hoạch được phê duyệt, dàn trải trên nhiều lĩnh vực, địa bàn, có lĩnh vực không liên quan đến công nghiệp đóng và sửa chữa tàu biển, trong đó nhiều lĩnh vực kém hiệu quả, có nhiều công ty, dự án thua lỗ nặng nề. (2) Tình hình tài chính đứng trước bờ vực phá sản: Theo số liệu ban đầu, ước tính dư nợ hiện đang rất lớn, lên tới khoảng 86.000 tỉ đồng; nợ đến hạn phải trả khoảng trên 14.000 tỉ đồng; tỉ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu gấp gần 11 lần, khó có khả năng tự cân đối dòng tiền. (3) Sản xuất, kinh doanh hiện đang bị đình trệ; bị mất hoặc giảm nhiều đơn đặt hàng; nhiều dự án đầu tư dở dang, không hiệu quả. (4) Tình hình nội bộ diễn biến phức tạp: Hơn 70.000 cán

bộ, công nhân viên lo lắng do việc làm và thu nhập giảm; hiện đã có khoảng 17.000 công nhân chuyển việc hoặc bỏ việc; 5.000 công nhân bị mất việc làm; nhiều công nhân của một số nhà máy, xí nghiệp bị chậm trả lương trong nhiều tháng...” [2]

Sang phần xử lí trách nhiệm, Điều 3.2 trong Kết luận của Bộ Chính trị còn cho biết, Bộ Chính trị đã giao cho ba Ban: Ủy ban Kiểm tra trung ương, Ban Cán sự Chính phủ và Ban bí thư trung ương điều tra và làm rõ trách nhiệm. **Không những thế Bộ Chính trị còn nêu đích danh cả các cơ quan bị điều tra là Thủ tướng, các bộ trong Chính phủ và các đơn vị ở địa phương có liên hệ trong vụ Vinashin:** *“Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì phối hợp với Ban Cán sự Đảng Chính phủ giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo kiểm điểm những tổ chức và cá nhân có liên quan ở Trung ương và địa phương có thiếu sót, khuyết điểm trong việc quản lý nhà nước đối với Tập đoàn Vinashin, việc thực hiện chức năng tham mưu cho Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và chức năng đại diện chủ sở hữu đối với Tập đoàn Vinashin” [3].*

Việc tập đoàn Vinashin, một doanh nghiệp nhà nước rất lớn và được hưởng nhiều ưu đãi đặc biệt trong chế độ kinh tế thị trường định hướng XHCN, chỉ trong một thời gian ngắn đã gây ra món nợ khủng khiếp mà nhân dân sẽ phải trả bù bằng tiền thuế đóng góp do sức lao động và mồ hôi nước mắt của mình đã gây chấn động và bất bình cực mạnh trong dư luận. Ngay trong kì họp thứ 8 của Quốc hội vấn đề này đã được đưa ra chất vấn và thảo luận công khai. Ngày 24-11-2010 trong cuộc đối chất trước Quốc hội, dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã nhìn nhận công khai: **“Là người đứng đầu Chính phủ, tôi xin nhận trách nhiệm về những hạn chế yếu kém nêu trên của Chính phủ”** [4]. Và ông Dũng còn long trọng hứa trước Quốc hội: **“Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình là phải thực hiện tốt nhất chức trách nhiệm vụ được giao, tập trung sức thực hiện có**

kết quả Kết luận chỉ đạo của Bộ Chính trị”. [5]

Nhưng chỉ bốn tháng sau trong báo cáo tại kì họp Quốc hội cuối cùng của khóa 12, ngày 21-3-2011 ủy viên Bộ Chính trị kiêm Phó Thủ tướng thứ nhất Nguyễn Sinh Hùng đã công bố một phần quyết định của Bộ Chính trị liên quan tới trách nhiệm tập thể và cá nhân trong vụ Vinashin: **“Căn cứ kết quả kiểm phiếu và theo quy định của Điều lệ Đảng, Bộ Chính trị đã quyết định không xử lý kỷ luật đối với các tập thể và cá nhân.”** [6]

Chuyện gì đã xảy ra ở cấp cao nhất trong khoảng thời gian ngắn từ tháng 8 tới tháng 12.2010? Việc đổi trắng thay đen do những ai chủ mưu và nhằm mục tiêu gì?

* * *

Để có thể thẩm định rõ ràng và đánh giá về cách thức làm việc ở các cơ quan cao nhất trong chế độ độc tài toàn trị như ĐCSVN trong việc xử lí đối với các cơ quan và cá nhân đã vi phạm nghiêm trọng, chúng ta cần biết thể thức tiến hành việc xử lí này trong một xã hội dân chủ đa nguyên.

Trong các xã hội văn minh theo dân chủ đa nguyên, có chế độ pháp trị nghiêm minh và báo chí độc lập thì trước một vụ việc gây thất thoát một số tiền khổng lồ của công quỹ như vụ Vinashin thì phải tiến hành ngay một số giải pháp ở các cấp khác nhau: cấp ban bố chính sách, cấp chỉ đạo chính sách và cấp thực thi các quyết định của cấp trên. Trong trường hợp một doanh nghiệp nhà nước (như Vinashin) thì doanh nghiệp này phải hoạt động theo các qui chế luật định rành mạch về các chế độ ngân sách, nhân sự ở cấp cao nhất và cách điều hành-quản trị. Khi đó –dưới một chế độ dân chủ đa nguyên, các cơ quan ở cấp quốc gia (cao nhất) như Quốc hội và Tòa án sẽ mở các cuộc điều tra về mặt chính trị và quản lí, đồng thời báo chí cũng được quyền độc lập điều tra, theo dõi và thông tin nhanh chóng các diễn tiến của vụ việc. **Trong đó Quốc hội sẽ điều tra và quyết định về trách nhiệm chính trị của cơ quan và cá nhân có thẩm quyền trực tiếp trong các hoạt động của xí nghiệp nhà nước đã tạo ra sai phạm nghiêm trọng. Trong trường hợp này hai cơ quan phải bị kiểm tra đầu tiên là Bộ Chính trị ĐCSVN và Thủ tướng.** Vì Bộ Chính trị đã là cơ quan khởi xướng và lãnh đạo các tập đoàn nhà nước và là cơ quan cao nhất của đảng cầm quyền, còn Thủ tướng là người chỉ đạo trực tiếp các Ban giám đốc và Ban quản trị tập đoàn này. Trong khi ấy Tòa án sẽ xét xử các

nhân viên trong Ban quản trị và Ban giám đốc về việc thi hành các qui định và chỉ thị liên quan tới các hoạt động của tập đoàn trong khi thực hành. Những người vi phạm ở cấp này sẽ bị xét xử theo hình sự từ bồi thường tới phải chịu án tù.

Trong chế độ dân chủ đa nguyên thì Quốc hội có toàn quyền quyết định về mặt chính trị: 1. Nếu sau khi điều tra thấy cách hoạt động của các tập đoàn kinh tế nhà nước chỉ làm ăn thua lỗ và bất lợi cho đất nước thì **Quốc hội có quyền giải tán các tập đoàn này, hủy bỏ chế độ doanh nghiệp nhà nước và đảng cầm quyền đứng đầu là Bộ Chính trị phải nhận trách nhiệm chính trị về việc này.** 2. Trong trường hợp tập đoàn đã gây ra sai phạm lớn, như Vinashin, thì **cá nhân chịu trách nhiệm chính trị trực tiếp là Thủ tướng. Khi đó Thủ tướng phải từ chức hoặc bị cách chức.** Vì người đứng đầu chính phủ đã không chỉ đạo nghiêm túc và đã để tập đoàn này vi phạm trong nhiều năm và thất thoát tài sản quốc gia quá lớn. Khi đó Quốc hội có quyền cách chức Thủ tướng.

Đây là cách hành xử quyền lực quốc gia và thi hành luật pháp trong các xã hội văn minh theo dân chủ đa nguyên.

II. Quay lại diễn tiến thực sự thi như thế nào?

Căn cứ vào các tài liệu của chính Bộ Chính trị và Chính phủ, dù tới nay chỉ mới để lộ ra một phần rất nhỏ, nhưng các diễn tiến thực sự lại hoàn toàn trái ngược những gì mà Bộ Chính trị và Thủ tướng đã tuyên bố từ đầu tháng 8 cũng như Nguyễn Tấn Dũng đã hứa trước Quốc hội cuối tháng 11-2010. Thật vậy chỉ ba tháng sau vụ Vinashin bị đổ bể do chính Bộ Chính trị đã công bố trên báo chí qua Kết luận số 81/KL-TW ngày 6-8-2010 nhìn nhận đã gây ra món nợ khổng lồ cho đất nước là trên 86.000 tỉ đồng, **nhưng vào đầu tháng 11-2010 các ủy viên trong Bộ Chính trị đã họp với nhau và tự tha bổng lẫn cho nhau thông qua Kết luận số 88/KL-TW ngày 8-11-2010. Tuy nhiên quyết định này tạm thời đã không được công bố ra bên ngoài vì sắp diễn ra Đại hội 11.**

Mãi tới sau khi Đại hội 11 kết thúc và việc chia ghế, chia phần đã xong, cho nên tại kì họp thứ 9 và cũng là kì họp cuối cùng của Quốc hội khóa 12, ủy viên Bộ Chính trị kiêm Phó Thủ tướng Thứ nhất Nguyễn Sinh Hùng mới công bố một phần vụ việc này trong Báo cáo của Chính phủ ngày 21-3. Nguyên văn như sau:

“Thực hiện Kết luận số 81/KL-TW ngày 06-8-2010 và Kết luận số 88/KL-TW ngày 08-11-2010 của Bộ Chính trị về kiểm điểm trách nhiệm của một số tập thể, cá nhân liên quan đến sai phạm tại Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam, Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng được giao nhiệm vụ chủ trì, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng và một số thành viên Chính phủ đã kiểm điểm nghiêm túc trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước và thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ sở hữu đối với Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam. Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã kết luận và kiến nghị với Bộ Chính trị: các đồng chí nêu trên có thiếu sót, khuyết điểm nhưng đã nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm và xét thấy chưa đến mức phải thi hành kỷ luật.” [7]

Và Nguyễn Sinh Hùng cho biết thêm, Bộ Chính trị đã quyết định như thế nào đối với những vi phạm nghiêm trọng trong vụ Vinashin: *“Với chức năng là chủ sở hữu và chức năng quản lý nhà nước đối với Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, một số thành viên Chính phủ đã có những thiếu sót khuyết điểm. Bộ Chính trị đã thảo luận, cân nhắc kỹ trên nhiều mặt và bỏ phiếu việc thi hành kỷ luật đối với tập thể và cá nhân các đồng chí có liên quan. **Căn cứ kết quả kiểm phiếu và theo quy định của Điều lệ Đảng, Bộ Chính trị đã quyết định không xử lý kỷ luật đối với các tập thể và cá nhân.** Đồng thời yêu cầu các tập thể và cá nhân liên quan phải nghiêm túc tự phê bình, rút kinh nghiệm, tiếp tục chỉ đạo tái cơ cấu Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam theo đúng chỉ đạo của Bộ Chính trị và không để các tập đoàn, tổng công ty nhà nước khác xảy ra sai phạm tương tự. **Hội nghị Trung ương 14 nhất trí với Báo cáo của Bộ Chính trị.**” [8]*

Như vậy, tiết lộ của Nguyễn Sinh Hùng đã rất rõ ràng, tuy ngay từ đầu tháng 11-2010 Bộ Chính trị đã quyết định tha bổng cho Nguyễn Tấn Dũng và nhiều thành viên trong Bộ Chính trị và Chính phủ có liên hệ tới những sai phạm nghiêm trọng trong vụ Vinashin. **Tức là vụ Vinashin đã được những người có quyền lực lớn nhất tự ý khóa sổ.** Nhưng cho tới cuối tháng 3-2011 quyết định dưới tên gọi **Kết luận số 88/KL-TW ngày 08-11-2010 của Bộ Chính trị** vẫn hoàn toàn giữ bí mật, nên người ta vẫn tin rằng lời hứa của Nguyễn Tấn Dũng trước Quốc hội ngày 24-11-2010 là nghiêm chỉnh: **“Là người đứng đầu Chính**

phủ, tôi xin nhận trách nhiệm về những hạn chế yếu kém nêu trên của Chính phủ” [9].

Như thế khi để Nguyễn Tấn Dũng ra trình bày trước Quốc hội về vụ Vinashin vào 24-11-2010 cho thấy, cả Bộ Chính trị lẫn Nguyễn Tấn Dũng đã cố tình đối trá và đánh lừa Quốc hội, nhân dân và cả các đồng chí của họ. Và nay mọi người càng hiểu rõ hơn một lí do khác nữa, tại sao trong kì họp thứ 8 của Quốc hội (20-10-26-11-2010) Nguyễn Phú Trọng đã khẳng khái chống lại đòi hỏi của nhiều đại biểu muốn thành lập một Ủy ban đặc biệt của Quốc hội điều tra những sai phạm nghiêm trọng trong vụ Vinashin!

Không những thế, trong dịp đó (24-11-2010) Nguyễn Tấn Dũng còn nói rằng: *“Hiện nay, Thủ tướng, các Phó Thủ tướng, các Bộ trưởng liên quan đang tiến hành kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của mình một cách nghiêm túc, theo quy trình, quy định của Đảng, Nhà nước, sẽ báo cáo kết quả kiểm điểm trước Hội nghị T.Ư 14, khóa X của Đảng và sẽ công khai kết quả này.” [10]* Cũng vì thế thốt như vậy, nên Nguyễn Tấn Dũng đã không dám ra mặt trực tiếp thông báo quyết định tự tha bổng và xóa trắng những vi phạm nghiêm trọng trong vụ Vinashin và phải để Nguyễn Sinh Hùng làm thay ngày 21-3-2011 trong kì họp thứ 9 của Quốc hội !

Nhưng những người có quyền lực lớn nhất của chế độ toàn trị có thực đã thông báo đầy đủ và rõ ràng trước Hội nghị trung ương 14 về **“Kết luận số 88/KL-TW ngày 08-11-2010” đã tự ý tha bổng** cho nhiều nhân vật đã vi phạm những sai lầm nghiêm trọng trong vụ Vinashin như Nguyễn Tấn Dũng đã thông báo trước Quốc hội ngày 24-11-2010 không?

Hội nghị trung ương 14 đã được dự tính là Hội nghị quan trọng nhất để bàn dứt khoát về phương án nhân sự ở các cấp cao nhất trong Đại hội 11, nên đã kéo dài suốt 10 ngày từ 13 đến 22-12-2010 (thêm một ngày ngoài dự kiến). Trước khi sang phần thảo luận nhân sự của Đại hội 11, Bộ Chính trị khóa 10 có buổi họp để tổng kết và đánh giá các hoạt động của Bộ Chính trị, Ban bí thư và Ban chấp hành trung ương trong nhiệm kì 5 năm 2006-2010.

Tuy vậy trong Thông báo của Hội nghị trung ương 14 phần nói về tổng kết và đánh giá các hoạt động của Bộ Chính trị khóa 10 trong 5 năm qua chỉ ghi rất tổng quát và không nói trực tiếp tới những sai phạm của vụ Vinashin và cũng không nói tới quyết định của Bộ Chính trị số 88/KL-TW

ngày 8-11-2010 đã tha bổng nhiều nhân vật có trách nhiệm trực tiếp tới những sai phạm nghiêm trọng trong vụ Vinashin. Trong Thông báo chung ngày 22-12-2010 của Hội nghị trung ương 14 chỉ nói rất tổng quát:

“Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã nghiêm túc thực hiện Quy chế làm việc, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, cải tiến chế độ và phương pháp công tác. Tuy nhiên, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng còn một số mặt hạn chế, khuyết điểm cần được nghiêm túc rút kinh nghiệm”. [11]

Câu thứ hai trong phần trên tuy nhắc tới *“một số mặt hạn chế và khuyết điểm”* nhưng tuyệt nhiên vụ Vinashin không được nói đến trực tiếp. Việc này có thể hiểu theo một số cách: 1- Bộ Chính trị chỉ thông báo một cách chung về đánh giá hoạt động trong 5 năm qua, vì thế các ủy viên Trung ương đảng không thể có ý kiến gì hết. 2- Hoặc Bộ Chính trị có thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về việc thi hành kỉ luật bằng cách tha bổng cho nhiều nhân vật trong vụ Vinashin, nhưng đại đa số ủy viên Trung ương đảng đã chỉ gật đầu và không có ý kiến phản bác. Vì khi đó Hội nghị trung ương 14 được coi là Hội nghị trung ương cuối cùng và quan trọng nhất quyết định việc chia ghế trong Ban chấp hành trung ương khóa 11 sắp tới, cho nên mọi người phải nín thở và im lặng để giữ nôi cơm, đây vẫn là thái độ và tư cách hèn nhát của đại đa số ủy viên Trung ương đảng từ trước tới nay!

III. Tại sao những người cầm đầu chế độ đã đánh lừa nhân dân và cả các đồng chí?

Tại sao những người cầm đầu chế độ toàn trị, nhất là Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng đã dối trá trước Quốc hội, đánh lừa nhân dân và đảng viên, đồng thời không dám thông báo đầy đủ về Hội nghị trung ương 14?

Một số hồ sơ đã được tiết lộ trên đây của Bộ chính trị và Chính phủ liên quan tới vụ Vinashin chỉ là một phần rất nhỏ, như phần nổi của tảng băng mà thôi. Nếu toàn bộ hồ sơ được công bố thì có lẽ sẽ còn rất kinh khủng. **Nhưng căn cứ vào phần hồ sơ được công bố, người ta đã choáng váng và bàng hoàng về mức độ gian dối và thói kiêu ngạo cũng như lạm dụng quyền lực của những người cầm đầu chế độ đến**

mức độ tàn nhẫn, khủng khiếp như thế! Tuy không một lần nhắc tới Đại hội 11, nhưng tất cả các hoạt động trong suốt thời gian đó của các nhân vật liên hệ đều xoắn chặt vào đại hội này, nơi quyết định tương lai chính trị và cũng là quyết định quyền và lợi của những người này và gia đình họ!

Nếu theo dõi tiến trình từ khi lập phương án nhân sự cho Đại hội 11 tới khi *“thông qua danh sách giới thiệu bổ sung nhân sự ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương”* [12] khóa 11 trong Hội nghị trung ương 15 (9-1-2011) sẽ cho thấy các hoạt cảnh chạy ngược chạy xuôi, buôn bán rất căng thẳng. Trong đó các bên đã phải mặc cả theo kiểu có đi có lại, tiền trao cháo múc rất cụ thể. **Một trong các món hàng trong họ dùng để trao đổi các ghế trong các cơ quan cao nhất là vụ Vinashin!**

Để có thể cắt nghĩa được việc trên thì phải trả lời được câu hỏi quan trọng là, tại sao vụ Vinashin làm rất rùm beng nửa năm trước Đại hội 11 ? Nhưng rồi cuối cùng lại hóa thành đầu voi đuôi chuột và họ đã dùng những ảo thuật, thủ đoạn nào để làm voi lột qua lỗ kim được?!

Trong khi các nước theo dân chủ đa nguyên là những xã hội mở thì chế độ độc tài toàn trị là xã hội kín, điều này lại càng đặc biệt ở VN vì ĐCS đã độc quyền trên 60 năm. Nên sự khép kín lại càng khủng khiếp. Những cuộc tranh giành quyền lực, đấu đá lẫn nhau giữa các nhân vật có quyền lực thường bị dấu nhẹm, bưng bít... khi mọi chuyện đã xong thì người ta mới biết!

Theo dõi các hoạt động của Nguyễn Phú Trọng trong mấy năm làm Chủ tịch Quốc hội thì sẽ thấy tham vọng thâm kín là làm sao nắm được ghế Tổng bí thư trong Đại hội 11. Nhưng ông Trọng biết rõ Nguyễn Tấn Dũng cũng rất muốn ngấp nghé cái ghế cao nhất này và ông cũng hiểu đa số dư luận nghĩ gì về khả năng, tác phong và lập trường của ông: 1- Hơn 6 năm làm Bí thư Thành ủy Hà nội Nguyễn Phú Trọng đã không tạo được một thành tích nào trong việc xây dựng thủ đô, trái lại đã để nhiều người thân làm sai. 2- Trong những năm đứng đầu công tác tư tưởng- văn hóa và khoa giáo là người cực kì bảo thủ và độc đoán cả trong tư tưởng lẫn hành động. 3- Những năm làm Chủ tịch Hội đồng lí luận trung ương đã rất thân thiết với Bắc kinh, gần đây trong tư cách Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng còn cấm Quốc hội không được bàn tới

vấn đề căng thẳng trên biển Đông do chính sách xâm lấn của Bắc kinh. 4- Vào thời điểm diễn ra Đại hội 11 (1-2011) thì Nguyễn Phú Trọng đã trên 66 tuổi (sinh nhật 14-4-1944) tức là vượt quá tuổi qui định (65) để ở lại Bộ chính trị theo qui chế của Trung ương đảng đã được thông qua trước đây. Vì thế muốn nhẩy lên ghế Tổng bí thư thì Nguyễn Phú Trọng phải tìm mọi cách để vượt qua các trở ngại này.

Uy tín thấp trong nhân dân và vị thế yếu ngay trong Đảng của Nguyễn Phú Trọng đã được kiểm chứng qua kết quả bầu cử vào Bộ chính trị tại Đại hội 11 vừa qua. Báo chí trong nước cho biết, sự sắp hạng các ủy viên Bộ chính trị khóa 11 theo kết quả số phiếu của các đại biểu đã bầu cho họ. Trong danh sách này thì Nguyễn Phú Trọng đứng thứ 8 trong số 14 ủy viên. Nếu tính theo số ủy viên được tái bầu trong kì này thì Nguyễn Phú Trọng đứng áp chót, chỉ trên Phạm Thanh Nghị, Bí thư thành ủy Hà nội. [13] Vì biết trước vị thế yếu cho nên Nguyễn Phú Trọng phải dùng mọi thủ đoạn hạ các đối thủ chính trị ngay trong Bộ chính trị có thể ra tranh giành chức Tổng bí thư chống lại ông.

Trong khi ấy Nguyễn Tấn Dũng cũng nuôi tham vọng không kém gì Nguyễn Phú Trọng. Nếu chưa nắm được chức Tổng bí thư thì ít nhất phải giữ chức Thủ tướng tiếp tục và để làm việc này thì ông Dũng lợi dụng một số thế mạnh của mình để đạt điều kiện với Nguyễn Phú Trọng. Tuy biết khó khăn chính của mình là xuất xứ từ miền Nam nên khó nhẩy lên chức Tổng bí thư (một nguyên tắc bất thành văn, nhưng vẫn có giá trị trong ĐCSVN), nhưng ông Dũng có một số ưu thế: 1- Được sự ủng hộ của ngành công an là nơi giúp Nguyễn Tấn Dũng đã khởi đầu sự nghiệp chính trị 2- Được hậu thuẫn lớn của các người cầm đầu các Tập đoàn, Tổng công ti nhà nước, tức là các nơi tiền bạc chất như núi và thường dùng tiền bạc để gây thanh thế và mua địa vị! 3- Đối với bên ngoài, đặc biệt là phương Tây, Nguyễn Tấn Dũng vẫn được coi là nhân vật *“cởi mở”* trong Bộ chính trị, nên dễ thu hút đầu tư và viện trợ... 4- Sinh năm 1949 nên cho tới Đại hội 11 Nguyễn Tấn Dũng không bị kẹt giới hạn về tuổi tác như Nguyễn Phú Trọng.

Cho nên nếu theo dõi các hoạt động của Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng giữa Đại hội 10 (4-2006) và Đại hội 11 (1-2011) thì thấy có một cuộc tranh giành và chạy đua khi thì âm thầm khi thì lộ liễu. Nguyễn Phú Trọng thì tầm ngấm tầm ngấm, còn Nguyễn Tấn Dũng lại thích đao to

búa lớn và quyết cố gắng ăn xôi! Trong tư cách là Thủ tướng và nắm các hoạt động kinh tế nên Nguyễn Tấn Dũng không chỉ gây thanh thế ở trong nước mà cả với thế giới. Nhưng Nguyễn Phú Trọng cũng không vừa: Từ khi nắm chức Chủ tịch Quốc hội và Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nguyễn Phú Trọng đã biến Quốc hội thành một cơ quan gây thanh thế cho mình và bề bầy những kế hoạch và hạ uy tín của Nguyễn Tấn Dũng. Trong 5 năm làm Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng đã mở rộng thêm các cuộc chất vấn Chính phủ trong các kì họp của Quốc hội và các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đặc biệt đối với các vấn đề nhạy cảm và những lãnh vực thuộc thẩm quyền của Nguyễn Tấn Dũng. Ngoài ra, trong nhiệm kì 5 năm làm Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng đã chú trọng đặc biệt cả lãnh vực ngoại giao, đã đi thăm nhiều nước và mời nhiều phái đoàn Quốc hội của nhiều nước thăm VN. [14] Khi thực hiện các hoạt động này, Nguyễn Phú Trọng thường mượn danh nghĩa của Đảng, Quốc hội, nhưng thực sự không nhắm phục vụ nhân dân, không làm tốt cho ĐCS, mà chỉ vì lợi ích cá nhân. Cho nên nếu để ý sẽ thấy, trong các vụ chất vấn trước Quốc hội Nguyễn Phú Trọng sẽ cho dừng lại ở mức khi thấy nó gây nguy hại cho sự tồn tại của chính Nguyễn Phú Trọng.

Những mục đích và cách làm như thế của Nguyễn Phú Trọng có thể thấy khá rõ trong hai dự án Bauxite Tây nguyên và Đường sắt cao tốc các năm trước đây. Vì dự luận xã hội, đặc biệt là các giới chuyên viên, trí thức và thành phần trẻ rất quan tâm. Trong các dịp đó phe Chính phủ của Nguyễn Tấn Dũng bị tố cáo và tấn công cả trong Quốc hội lẫn ngoài dự luận. Nhưng cuối cùng các dự án này đã vẫn được thực hiện (Bauxite Tây nguyên) hay đang được chuẩn bị tiếp tục (đường sắt cao tốc).

Sách lược gây uy thế cho cá nhân và chặt uy tín của đối thủ chính trị thể hiện rõ đặc biệt trong vụ Vinashin. Trong vụ này Nguyễn Phú Trọng lúc đầu còn kéo được cả đa số trong Bộ chính trị để cho cơ quan này ra “**Kết luận của Bộ chính trị**” số 81 ngày 6-8-2010 kết án những sai lầm nghiêm trọng để nhằm giảm ảnh hưởng của Nguyễn Tấn Dũng, một người cũng nuôi tham vọng lớn và là đối thủ chính trị của ông Trọng trong Đại hội 11. Đồng thời trong kì họp thứ 8 của Quốc hội từ giữa tháng 10 tới cuối tháng 11-2010 Nguyễn Phú Trọng đã để cho nhiều đại biểu Quốc hội và báo chí chỉ trích rất thậm tệ Nguyễn

Tấn Dũng. Cuối cùng Nguyễn Tấn Dũng phải công khai nhìn nhận trách nhiệm trong vụ Vinashin trước Quốc hội trong kì họp thứ 8 vào cuối tháng 11-2010. Như thế ông Trọng đã làm tiêu tan các vận động do những thân tín của Nguyễn Tấn Dũng muốn đưa ông Dũng ra tranh chức Tổng bí thư.

Nhưng khi nhiều đại biểu Quốc hội đòi lập Ủy ban đặc biệt để điều tra việc này thì Nguyễn Phú Trọng đã gạt phăng! [15] Vì mục tiêu của Nguyễn Phú Trọng khi đưa vụ Vinashin ra thảo luận tại Quốc hội là chỉ muốn hạ uy tín của Nguyễn Tấn Dũng và ép vây cánh của Nguyễn Tấn Dũng phải từ bỏ ra ý định đề cử Nguyễn Tấn Dũng ra tranh cử ghế Tổng bí thư, chứ ông Trọng không muốn gây đổ vỡ hoàn toàn trong Bộ chính trị. Ngoài ra, như đã trình bày ở phần trên, vào thời điểm này thì Bộ chính trị đã tha bổng cho Nguyễn Tấn Dũng! Cho nên nếu để lập Ủy ban đặc biệt thì già néo đứt gãy và còn sẽ bị lộ tẩy là đối trá và khi ấy sẽ gây khủng hoảng cực kì nghiêm trọng ở cấp cao nhất, cuối cùng đe dọa sự tồn tại tương lai chính trị của chính Nguyễn Phú Trọng!

Đến đây một câu hỏi rất quan trọng khác là, tại sao vào đầu tháng 11-2010, trong khi Quốc hội đang bắt đầu họp kì 8 (từ 20-10-26-11-2010) và vụ Vinashin sẽ là một đề tài thảo luận quan trọng, nhưng Bộ chính trị đã họp vào đầu tháng 11 và tha bổng lẫn cho nhau?

Những sai lầm nghiêm trọng và thất thoát một số tiền rất lớn của nhà nước trong vụ Vinashin không chỉ liên quan trực tiếp tới Nguyễn Tấn Dũng mà còn liên quan trực tiếp tới nhiều ủy viên Bộ chính trị khác trong chính phủ, như Phó Thủ tướng Thứ nhất phụ trách kinh tế Nguyễn Sinh Hùng, Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng kiêm Phó Trưởng ban phòng chống tham nhũng, Bộ trưởng Công an Lê Hồng Anh cầm đầu cơ quan điều tra, Bộ trưởng Quốc phòng Phùng Quang Thanh cầm đầu một bộ có nhiều doanh nghiệp nhà nước. Không những thế vụ Vinashin còn liên hệ trực tiếp tới toàn bộ hoạt động của ngành kinh tế nhà nước, được coi là chủ đạo và mũi nhọn của hệ thống kinh tế thị trường định hướng XHCN. Phe bảo thủ, đứng đầu là Nguyễn Phú Trọng, đã ủng hộ và bảo vệ hết mình cho chủ trương này. Vì thế vụ Vinashin cũng liên hệ trực tiếp tới nhiều ủy viên Bộ chính trị khác như Tổng bí thư Nông Đức Mạnh, Thường trực Ban bí thư Trương Tấn Sang, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra trung ương Nguyễn Văn Chi, Trưởng

ban Tuyên giáo Tô Huy Rứa và Trưởng ban Tổ chức Hồ Đức Việt... Vì thế vụ sai phạm cực kì nghiêm trọng của Vinashin là trách nhiệm chung của toàn bộ 15 ủy viên Bộ chính trị, chứ không riêng Nguyễn Tấn Dũng.

Do đó muốn chấm dứt những sai lầm nghiêm trọng của Vinashin thì phải chấm dứt ngay chủ trương duy trì kinh tế nhà nước làm chủ đạo với các tập đoàn và tổng công ti được hưởng mọi ưu đãi tài chính, đất đai và nhân sự, cũng như tự do tiêu tiền và không chịu sự kiểm soát! Nhưng việc này đã không xảy ra. **Ngược lại chủ trương tiếp tục đề Kinh tế Nhà nước làm chủ đạo vẫn được Nguyễn Phú Trọng, tác giả chính, ghi rõ trong dự thảo Cương lĩnh Chính trị 2011 vừa được công bố ít ngày trước cuộc họp của Bộ chính trị bàn về trách nhiệm vụ Vinashin.** [16]

Vì các lí do trên đây cho nên trong cuộc họp của Bộ chính trị vào đầu tháng 11-2010 đã đi đến thỏa hiệp là “**kết quả kiểm phiếu và theo quy định của Điều lệ Đảng, Bộ Chính trị đã quyết định không xử lý kỷ luật đối với các tập thể và cá nhân!**” Nghĩa là ít nhất quá bán của 15 ủy viên Bộ chính trị đã chống việc đổ trách nhiệm chỉ cho một vài người. Do đó cuối cùng họ đã xử hòa và tha bổng lẫn cho nhau! Cả tập thể Bộ chính trị và không một nhân vật nào chịu trách nhiệm cá nhân trước những sai phạm nghiêm trọng của Vinashin. Đây đúng như nhận xét của cựu Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An “**Từ một nhà vua cá nhân thời quân chủ, nay trở thành một nhà vua tập thể thời cộng hòa xã hội chủ nghĩa. Như vậy là Đảng chủ chứ không phải dân chủ**” [17] Cụm từ “**theo qui định của Điều lệ Đảng**” ghi trong Kết luận số 88 ngày 8-11-2010 phải được hiểu là, ý kiến đòi xử lí trách nhiệm với một vài cá nhân trong vụ Vinashin đã không được đa số.

Tuy các thủ phạm chính trong vụ Vinashin đã tự tha bổng cho nhau trong cuộc họp của Bộ chính trị vào đầu tháng 11-2010, nhưng Nguyễn Phú Trọng vẫn tìm cách hạ uy tín của Nguyễn Tấn Dũng, cho nên trong kì họp thứ 8 vào giữa tháng 10-2010 vụ Vinashin là chủ đề sống động nhất trong các buổi họp của Quốc hội. Nguyễn Phú Trọng đã để thà cửa cho Quốc hội phê bình và tố cáo những sai phạm nghiêm trọng của nhiều bộ trưởng, Trưởng ban Thanh tra Chính phủ, một số Phó Thủ tướng và nhất là Nguyễn Tấn Dũng. Trong những buổi

chất vấn này nhiều người đứng đầu các bộ và ngành của chính phủ đã phủ nhận trách nhiệm và đổ lên đầu người đứng đầu chính phủ. Chính vì thế ngày 24-11-2010 Nguyễn Tấn Dũng đã phải một lần nữa tra trình bày trước Quốc hội và nhìn nhận trách nhiệm cá nhân trong vụ Vinashin, như đã trình bày ở trên. [18] Như thế Nguyễn Phú Trọng đã thành công trong việc đánh mất uy tín của Nguyễn Tấn Dũng và còn đánh tan các cuộc vận động của phe phái thân Nguyễn Tấn Dũng muốn đề cử Nguyễn Tấn Dũng tranh cử chức Tổng bí thư vào Đại hội 11 vào 7 tuần sau đó nữa!

Vào thời điểm này Nguyễn Tấn Dũng và vây cánh thấy khả năng ra giành ghế Tổng bí thư đã tiêu tan, nhưng vẫn giữ tiếp được ghế Thủ tướng và ủy viên Bộ chính trị, cho nên phe Nguyễn Tấn Dũng đã tìm cách tận dụng các cơ sở này để tấn công lại Nguyễn Phú Trọng bằng cách khai thác các mặt yếu của Nguyễn Phú Trọng, đưa ra các yêu sách để đòi chia phần giữ ghế thêm trong Đại hội 11 chỉ còn vài tuần nữa.

Cho nên họ đã tìm cách đề trì hoãn không cho phương án nhân sự ở cấp cao nhất được thông qua nhanh chóng. Thật vậy, theo Thông báo của Hội nghị trung ương 13 (7-14-10-2010) Phương án nhân sự này mới chỉ được đưa ra thảo luận “**một bước quan trọng**” [19]. Như thế có thể hiểu là, khi đó các bên mới chỉ thỏa thuận được số thành viên trong Bộ chính trị và Ban chấp hành trung ương cho Khóa 11, nhưng ai thực sự sẽ lọt vào thì chưa rõ và nhất là ai sẽ là Tổng bí thư mới thay Nông Đức Mạnh sau hai nhiệm kỳ thì lại vẫn chưa được bàn tới.

Có lẽ vào thời điểm sau cuộc họp của Bộ chính trị vào đầu tháng 11 sau khi chiến thắng giữ lại được ghế Thủ tướng thì phe Nguyễn Tấn Dũng đã dùng yếu tố “**quá tuổi hạn định**” của Nguyễn Phú Trọng làm điều kiện mặc cả trong việc mua bán các ghế ở Bộ chính trị, Ban bí thư, Ban chấp hành trung ương (cả chính thức lẫn dự khuyết), nhưng quan trọng nhất vẫn là chức Tổng bí thư mới. Như đã trình bày, theo qui định từ mấy Đại hội trước, muốn được bầu vào hoặc muốn được tái cử vào Bộ chính trị thì vào thời điểm diễn ra Đại hội 11 (đầu tháng 1-2011) các ứng cử viên không được quá 65 tuổi. Mặc dù phe Nguyễn Phú Trọng trước đây trên hai năm đã lấy lý do cần tổ chức Quốc hội khóa 13 sớm một năm nên đã quyết định đầu tháng 1-2011 sẽ tổ chức Đại hội 11 (thay vì vào tháng 4 cho đúng

5 năm (vì Đại hội 10 diễn ra vào tháng 4-2006). Nhưng vào đầu tháng 1-2011 Nguyễn Phú Trọng đã trên 66 tuổi, nghĩa là trên nguyên tắc phải về hưu!

Ngoài trở ngại về hạn tuổi, Nguyễn Phú Trọng cũng không được sự ủng hộ của nhiều giới ở trong đảng, ngay cả thành phần trong Trung ương, như đã trình bày ở phần trên, cho nên ngay cả trong Hội nghị trung ương 14 (13-22-12-2010), tuy là Hội nghị dài nhất và quan trọng nhất, Nguyễn Phú Trọng hi vọng sẽ là Hội nghị cuối cùng để chuyển sang Đại hội 11. Nhưng kết quả cho thấy vẫn chưa ngã ngũ liệu Nguyễn Phú Trọng có nhảy được lên ghế Tổng bí thư không. Thật vậy, sau 10 ngày họp mà phần chính bàn về nhân sự ở các cấp cao, nhưng Hội nghị trung ương vẫn chưa đi đến kết luận cuối cùng về phương án nhân sự của Đại hội 11 chỉ còn ít ngày nữa. Về việc này Thông báo của Hội nghị trung ương 14 đã xác nhận, mới chỉ “**tiếp tục thảo luận, hoàn thiện**” [20] mà thôi về phương án nhân sự.

Nguyễn Phú Trọng còn bị bất bí tiếp cho tới một ngày trước ngày khai mạc Đại hội 11. Trong Hội nghị trung ương 15 chỉ kéo dài một ngày (9-1-2011) và chỉ bàn một đề tài duy nhất là nhân sự của Đại hội 11. Thông báo của hội nghị này chứa đựng hai điều rất đặc biệt: 1- “**Thông qua danh sách giới thiệu bổ sung nhân sự ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương**” và 2- “**Thông qua Báo cáo của Ban chấp hành trung ương về phương án nhân sự Ban chấp hành trung ương khóa 11**” [21]. Điểm 1 cho thấy, tới ngày chốt một số con cháu các ủy viên Bộ chính trị đã được với và giới thiệu vào làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương. Đây là những người nào? Báo chí trong nước đã cho biết đó Nguyễn Thanh Nghị (35 tuổi) con trai của Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Xuân Anh (35t) con trai của nguyên ủy viên Bộ chính trị và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Nguyễn Văn Chi (người đã đề nghị xóa vụ Vinashin) và Trần Sỹ Thanh, cháu của Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng... Đây là chưa kể Nông Đức Tuấn con của Tổng bí thư Nông Đức Mạnh (lúc đó còn đương chức) và Tướng Nguyễn Chí Vịnh- người đã từng bị Đại tướng Võ Nguyên Giáp và nhiều tướng lãnh cao cấp tố cáo là thân Bắc kinh và lũng đoạn chế độ- cũng nhảy được vào Trung ương đảng [22]. Còn điểm 2 cho thấy, mãi tới ngày 9-1-2011 sau khi một số con cháu các cụ được nhận vào Trung ương đảng thì

phương án nhân sự chính thức mới được thông qua để trình Đại hội 11. **Qua đó có thể hiểu là chức vụ Tổng bí thư vào thời điểm này mới chính thức được quyết định. Nghĩa là sau khi một số con cháu các ủy viên Bộ chính trị đã về hưu hoặc đương nhiệm được chắc chắn giữ các ghế ủy viên chính thức và ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương khóa 11 thì khi đó phe Nguyễn Tấn Dũng mới đồng ý để Nguyễn Phú Trọng được đề cử làm Tổng bí thư mới!**

Chính việc này Nguyễn Phú Trọng cũng đã phải xác nhận. Ngày 19-1-2011 trong cuộc họp báo lần đầu trong tư cách Tổng bí thư mới, ông Trọng đã cho biết: “Có khi phần nhân sự còn được quan tâm hơn văn kiện. Không biết Ban Chấp hành những ai, Bộ Chính trị những ai, ban bí thư là ai và nhất là Tổng Bí thư là ai?” [23]

* * *

Hồ sơ về các diễn tiến và quyết định của Bộ chính trị, Ban Bí thư, Ban chấp hành trung ương, Quốc hội, Chính phủ và Đại hội 11 từ giữa năm 2010 liên quan tới vụ việc Vinashin có thể rút ra một số kết luận:

1- **Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng và vây cánh của hai người đã thỏa hiệp và buôn bán hai ghế Tổng bí thư và Thủ tướng với cái giá là trên 86.000 tỉ đồng (4,5 tỉ USD). Nhưng họ không phải móc túi riêng trả số tiền lớn khủng khiếp này. Trái lại họ bắt nhân dân phải đóng thuế để trả nợ cho Vinashin! Đây là cách móc túi của nhân dân một cách công khai trắng trợn nhất từ trước tới nay của hai người đứng đầu Đảng và Chính phủ! Nghĩa là họ đã vi phạm nghiêm khắc và toàn bộ Luật phòng chống tham nhũng ngày 29-11-2005. Đây có thể coi là cách tổ chức tham nhũng kiểu tinh vi và quỷ quyệt của những người cầm đầu chế độ toàn trị để qua mặt pháp luật!**

2- Như vậy rõ ràng đây là một vụ tham nhũng còn khủng khiếp và hơn thua hơn vụ tham nhũng PMU 18 trước đây hơn 5 năm. Vì ông Trọng và phe cánh đã lạm dụng chức vụ tha bổng can phạm N.T.Dũng để được có đa số cử làm Tổng bí thư trong Đại hội 11. Trong khi ấy ông Dũng, trong tư cách vừa là Thủ tướng lẫn Trưởng ban phòng chống tham nhũng, đã lạm dụng chức vụ để khoanh số và xóa trắng những sai lầm nghiêm trọng của mình để tập đoàn Vinashin đã gây ra một món nợ cho ngân sách quốc gia trên 86.000 tỉ đồng!

3- Quốc hội chỉ là trò hề, công cụ

phục vụ ý đồ riêng của Nguyễn Phú Trọng. Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Thanh tra Chính phủ, Ban Chỉ đạo trung ương phòng chống tham nhũng... chỉ hữu danh vô thực, đồng thời đã trở thành các cơ quan mua bán địa vị, trao đổi quyền-tiền của những người có thế lực nhất trong Đảng, Chính phủ và Quốc hội!

4- Việc lôi con cháu của Tổng bí thư, Thủ tướng, Phó Thủ tướng và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương vào Trung ương đảng đã cho thấy, những người có quyền lực nhất của chế độ độc tài toàn trị đã ngang ngược và kiêu ngạo coi các cơ quan của Đảng và Nhà nước là tài sản riêng, tự do chia chác và thao túng!

5- Không những thế, trong thời gian vừa qua họ còn dựng lên "**quân xanh quân đỏ**" [24] để đánh lừa đảng viên và nhân dân. Hết Kết luận của Bộ chính trị này tới Kết luận của Bộ chính trị khác, hết chất vấn trong Ủy ban Thường vụ Quốc hội tới chất vấn tại diễn đàn Quốc hội, hết nói nghiêm túc nhận trách nhiệm trước Bộ chính trị, trong các Hội nghị trung ương tới nhận trách nhiệm trước Quốc hội... Làm như họ rất có ý thức trách nhiệm và tôn trọng Hiến pháp và luật pháp. **Nhưng cuối cùng rõ ràng chỉ là những thẻ thốt rỗng tuếch và đối trá. Họ toa rập với nhau để đánh lừa đồng chí và nhân dân với mục tiêu là leo cao ngồi lâu ở những ghế cao nhất và nhiều lợi lộc nhất!**

Tóm lại, thỏa hiệp với nhau và mua bán các ghế Tổng bí thư và Thủ tướng trên tiền bạc và tài sản của nhân dân, lạm dụng quyền để đưa con cháu giữ các ghế cao béo bở; trong khi ấy họ tìm mọi cách để đánh lừa đảng viên và nhân dân và tự tha bổng cho nhau trong vụ Vinashin. Tất cả những sự kiện này đã cho thấy, Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng đang tự nhổ vào mặt mình, làm nhục Đảng và tước đoạt quyền quyết định của nhân dân! ♣

GHI CHÚ:

[1] Tổng dự thu của Ngân sách Nhà nước năm 2009 là 389.900 tỉ đồng, VN Economy, 9-11-2009. [2] Chính phủ điện tử (CP) 8-8-2010. [3] Như trên. [4] Báo cáo giải trình và trả lời chất vấn của TT Nguyễn Tấn Dũng tại Kỳ họp thứ tám, Quốc hội Khoá 12 (số 176/BC-Chính phủ ngày 24-11-2010). [5] Như trên. [6] Báo cáo số 39/BC-Chính phủ, điện tử Chính phủ 21-3-2011. [7] Báo cáo Chính phủ 21-3-2011. [8] Báo cáo Chính phủ 21-3-2011. [9] Báo cáo Quốc hội của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, số 176/BC-Chính phủ ngày 24-11-2010. [10]

Biên bản Quốc hội phiên họp 29, kì họp 8 ngày 24-11. [11] Vietnam TTX, 22-12-2010. [12] Vietnam TTX, 9-1-2011. [13] CS điện tử 19-1-2011. [14] Âu Dương Thệ, Hội nghị trung ương 12: Đại hội 11 phục vụ ai, đàn áp ai? Trong: www.dcpt.org/thoisu/baithoisu2010/hntu12.htm [15] Ngày 2-11-2010 đại biểu Nguyễn Minh Thuyết gửi văn thư cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội yêu cầu thành lập ngay Ủy ban đặc biệt điều tra vụ Vinashin. Ngày 11-11-2010 (3 ngày sau khi Bộ chính trị đã có Kết luận số 88 tự tha bổng lẫn nhau) Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã gửi "Công văn hỏa tốc" cho ông Thuyết bác việc này. Sài gòn tiếp thị 12-11-2010. [16] Âu Dương Thệ, Nhân dịp trước HNTU 13, đặt thẳng vấn đề với ông Nguyễn Phú Trọng: Cương lĩnh Chính trị 2011 sẽ như thế? Trong: www.dcpt.org/thoisu/bait

hoisu2010/cuonglinh.htm.[17] Nguyên chủ tịch Quốc hội bàn về phương thức cầm quyền của Đảng, Tuần VN 6-12-2010. [18] Âu Dương Thệ, Vụ tập đoàn Nhà nước Vinashin gây món nợ khổng lồ: Nguyễn Tấn Dũng là người đầu tiên phải nhận trách nhiệm chính trị và phải từ chức. Trong: www.dcpt.org/thoisu/baithoisu2010/ntdtrachnhiem.htm. [19] Thông báo Hội nghị trung ương 13. [20] Thông báo Hội nghị trung ương 14. [21] Thông báo hội nghị trung ương 15. [22] Truyền thống gia đình trong Đảng, BBC 20-1-2011. [23] Tân Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng họp báo, Lao động 19-1-2011. [24] Nguyễn Phú Trọng phân bua trong cuộc họp báo ra mắt với tư cách tân Tổng bí thư, nhưng bảo đó là không đúng, Vietnam Net 19-1-2011.

THƠ TRÁI LƯỢT

Quan tham ăn hối lộ
Sống như bạc đế vương
Người lương hai triệu một
Khốn khổ đủ trăm đường.
Lương thấp hai triệu một
Mâm cơm chỉ có rau,
Nếu không may, đau ốm
Thuốc đắt, lấy tiền đâu!?

Lương chỉ hai triệu một
Mọi thứ, giá thẳng thiên
Đành bảo con nghỉ học
Làm thuê kiếm thêm tiền
Dân cây bị mất ruộng
Biết kiếm việc gì làm
Nhìn cao óc ngất ngưỡng
Mà ruột tím gan bầm!

Công lý luôn thuộc kẻ nắm quyền
Tai họa đều đổ đầu dân đen
Sự thật mấy khi được nói thật
Tốt đẹp đều do việc tuyên truyền
Muốn sống, ai ơi phải giữ mồm
Thấy sai mà cứ nói lôm côm
Đừng tưởng tự do là có thật
Thời nay rất dễ bị gông cùm.

Nguyễn Trọng Vinh 09-04-2011

DÂY LÊN MỘT MÙA KINH !

đất biên giới còn ủ những hồn xưa
đá đảo xa vẫn hồ như bóng lính
Tây Nguyên nhớ người mình
Cửu Long khóc dân lành
gió Trường Sơn, sóng Biển Đông
sinh hận tử oan trùng
trùng gọi những lời kinh
kinh môi chị nóng tim anh
kinh lòng mẹ nâng bước con
kinh Tiền Nhân về làm mùa bão tố
vó ngựa Quang Trung gõ nhịp mõ
trống Mê Linh phỏ những hồi chuông
đêm Lam Sơn bập bùng ánh nến
hồn Việt Tộc quyền hương khói bay lên
hãy dấy lên một mùa kinh Vô Úy !
hãy dấy lên một mùa kinh Công Lý !

Văn Quảng 12-04-2011

Vụ xử Tiên sĩ Hà Vũ "CẦN HỦY BẢN ÁN"!!!

—LS Trần Đình Triển 04-04-2011—

Một trong bốn luật sư bào chữa cho Tiên sĩ luật Cù Huy Hà Vũ tại phiên xử hôm 4/4 nói với BBC cần hủy bản án của tòa sơ thẩm vì hội đồng xét xử đã vi phạm luật Tố tụng Hình sự.

LS Trần Đình Triển nói tòa đã không thực hiện theo điều 214 của Bộ luật Tố tụng Hình sự khi từ chối công bố các tài liệu mà dựa vào đó họ cáo buộc ông Hà Vũ phạm tội tuyên truyền chống nhà nước.

Về phiên xử kết thúc đột ngột hồi chiều nay, 4/4, với bản án bảy năm tù giam đối với ông Hà Vũ, luật sư Triển nói các luật sư đại diện còn chưa kịp tranh tụng trước tòa:

Luật sư Trần Đình Triển: Với phiên tòa hôm nay, chưa đến phần tranh tụng thì các luật sư đã rời khỏi phòng xử án rồi và không tham gia phiên tòa nữa. Do đó việc chúng tôi nêu quan điểm và trình bày lời bào chữa của chúng tôi thì chưa được trình bày tại phiên tòa.

BBC: *Như vậy có nghĩa là vụ xử đã diễn ra mà có luật sư cũng như không?*

TĐT: Không thể nói như thế được, bởi vì phiên tòa là theo yêu cầu của anh Cù Huy Hà Vũ và đã được Tòa án Nhân dân Tp Hà Nội cấp giấy chứng nhận cho bốn luật sư. Nhưng tại phiên tòa hôm nay, diễn biến tại phiên tòa có sự không đúng pháp luật.

Trong bốn luật sư, thì đối với luật sư Trần Vũ Hải trong lúc đang đề nghị với Hội đồng Xét xử cung cấp mười tài liệu mà cáo trạng của Viện Kiểm sát đưa ra truy tố đối với ông Cù Huy Hà Vũ để đọc nguyên văn hoặc cung cấp cho anh Cù Huy Hà Vũ để đánh giá toàn bộ chứng cứ của mười tài liệu đó thì bị chủ tọa phiên tòa ngắt đi và đồng thời cũng tuyên bố là cảnh cáo luật sư.

Nhưng luật sư Trần Vũ Hải vì đang say sưa trình bày nên tiếp tục trình bày thì bị chủ tọa phiên tòa

yêu cầu cảnh sát mời, tôi dùng một từ chuẩn xác hơn là đuổi luật sư Trần Vũ Hải ra khỏi phiên tòa.

Còn đối với tôi và luật sư Thanh (Vương Thị Thanh) và luật sư Sơn (Hà Huy Sơn) thì chúng tôi trình bày quan điểm là hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay cũng phải căn cứ quy định của hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và dù ai cũng phải tuân thủ pháp luật.

Tôi đề nghị với hội đồng xét xử và tôi trích dẫn Điều 214 của bộ Luật Tố tụng Hình sự là phải công bố những chứng cứ, những tài liệu có trong hồ sơ vụ án để các luật sư thẩm vấn, xét hỏi đối với ông Cù Huy Hà Vũ và ông Cù Huy Hà Vũ cũng đồng tình quan điểm đó nhưng hội đồng đã bỏ qua quy định của pháp luật tại Điều 214 và kết thúc phần xét hỏi.

Nói tóm lại, các luật sư chưa được hỏi, đi sâu vào đánh giá chứng cứ và để chuyển sang phần tranh tụng, có nghĩa là cắt đi cái phần xét hỏi đi vào trực tiếp chứng cứ của vụ án để đánh giá có tội hay không có tội. Vì vậy các luật sư, tôi, luật sư Thanh, luật sư Sơn đều đồng tình quan điểm nói lên ý kiến là đề nghị hội đồng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Nếu hội đồng xét xử không thực hiện đúng quy định của pháp luật thì các luật sư chúng tôi không thể ngồi bào chữa ở một phiên tòa mà chính ngay hội đồng đang vi phạm pháp luật.

Đồng thời cũng thể theo lời trình bày của anh Cù Huy Hà Vũ, anh yêu cầu là nếu không được công bố tài liệu để đánh giá chứng cứ tại phiên tòa thì luật sư không có căn cứ để hỏi đối với anh Cù Huy Hà Vũ cũng như không có căn cứ để tranh tụng tại phiên tòa thì anh Cù Huy Hà Vũ cũng đề nghị các luật sư không tham dự phiên tòa nữa.

Anh Cù Huy Hà Vũ cũng tuyên bố là: "Tôi cũng sẽ không trả lời bất cứ một lời nào đối với hội đồng và cũng không tranh tụng gì nữa và đề nghị hội đồng tuyên án luôn, mức án bao nhiêu tôi cũng chịu trước dân tộc và trước nhân dân."

Đây là lời của anh Cù Huy Hà Vũ và vì vậy mà tôi cùng luật sư Sơn và luật sư Thanh cũng ra về vào lúc khoảng gần 12h trưa.

Không công khai

BBC: *Phía Việt Nam họ nói rằng đây là phiên tòa xét xử công khai. Dựa vào những gì luật sư được chứng kiến trong phiên buổi sáng thì phiên tòa có phần ảnh hưởng tinh thần của một phiên xử công khai không?*

TĐT: Về việc này, trước hết ngay đầu phiên tòa thì luật sư Sơn cũng đưa ra ý kiến là trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử thì theo quy định của pháp luật phải nêu rõ là xử kín hay xử công khai, nhưng trong Quyết định thì không nói đến xử kín hay xử công khai cả, tức là lập lờ ở chỗ đó.

Chủ tọa phiên tòa đã xin lỗi, đây là sự sơ suất do **khâu đánh máy** còn phiên tòa là xử công khai.

Và đã xử công khai thì theo quy định của pháp luật Việt Nam là mọi người dân đều có quyền đến tham dự phiên tòa, trừ trẻ em dưới 16 tuổi và những người không có năng lực hành vi.

Tại sao pháp luật quy định như vậy? Bởi vì người ta đến dự phiên tòa để, thứ nhất nếu người phạm tội thì cũng là một cách giáo dục, lên án để có biện pháp phòng ngừa chung.

Đồng thời qua phiên tòa cũng để nâng cao dân trí, để dân hiểu biết về pháp luật và góp phần vào phòng chống tội phạm và thực hiện những quy định của pháp luật và thực hiện đúng lời của nhà nước là 'sống và làm việc theo hiến pháp & pháp luật'.

Nhưng tôi cũng rất bất ngờ là tất cả các chặng đường bị chặn lại và trong phòng xét xử thì những người đến dự phiên tòa thì được đeo thêm một biển đã phát. Tóm lại là khách mời của tòa chứ không phải là những người dân có quyền để đến dự phiên tòa.

Trước hết để đánh giá vấn đề này thì chúng ta cũng phải nhìn nhận một cách thấu đáo 2 khía cạnh.

Thứ nhất, dân đông, chúng ta lường tính được thì chúng ta có thể tổ chức phiên tòa ở nơi rộng rãi hơn, lưu động, ví dụ ở sân vận động chẳng hạn, để dân được lắng nghe, được tham dự phiên tòa.

Hoặc là kéo loa ra một nơi rộng rãi khác để dân không được trực tiếp nghe trong phiên tòa thì người ta nghe qua hệ thống truyền thanh hoặc truyền hình.

Còn nếu trường hợp, cũng thông cảm với lực lượng bảo vệ vì dân đến có thể làm mất trật tự thì chúng ta cũng phải có biện pháp để bảo vệ nhưng theo quan điểm của tôi bảo vệ để giữ gìn an ninh trật tự khác với hành vi ngăn cấm.

Xét xử lại?

BBC: *Như luật sư nói thì tôi [Nguyễn Hùng của BBC] có thể hiểu là ở đây thứ nhất tòa đã nhìn nhận có sai sót khi không công bố đây là phiên xử công khai, rồi sau đó xác định tình thân xử công khai nhưng thực tế lại không phải như vậy, cuối cùng đến chuyện làm sai luật khi không cung cấp các tài liệu mà người bị buộc tội bị buộc vào tội. Như vậy thì phiên xử này về mặt pháp lý và về mặt bản án có tính pháp lý không?*

TĐT: Theo quan điểm của tôi là trong quy định của bộ Luật Tố tụng HS là sự vi phạm tố tụng, mà đây là vi phạm nghiêm trọng thì phải hủy bản án để tổ chức xét xử lại từ đầu. Đây là quy định của pháp luật.

Vì đây chúng tôi chứng minh được rằng rất nhiều hành vi vi phạm ngay từ khâu khám xét hành chính ban đầu đến trong cả quá trình điều tra, rồi trong cả quá trình đề cung cấp cáo trạng, những kiến nghị của luật sư yêu cầu mời nhân chứng, yêu cầu mời người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan... thì đều bị bỏ qua cả.

Căn cứ quy định của Bộ Luật Tố tụng HS, sự vi phạm tố tụng ngay cả đối với các luật sư như trong ngày hôm nay và những tài liệu cung cấp thì theo quy định của pháp luật, cấp phúc thẩm nếu làm một cách đầy đủ đúng luật thì phải hủy

án để xét xử lại từ khâu sơ thẩm.

Ngay tại tòa tôi đã cầm cuốn sách về Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tôi xin trích dẫn một điều như thế này thôi. Điều 214: "Các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án hoặc mới đưa ra khi xét xử đều phải được công bố tại phiên tòa." Đây là luật. Hội đồng xét xử không công bố thì đã vi phạm nghiêm trọng pháp luật rồi.

Còn rất là nhiều quy định khác như vấn đề đánh giá chứng cứ hay thu thập chứng cứ. Thu thập chứng cứ thì nguồn chứng cứ và quá trình thu thập chứng cứ phải đúng qua định của pháp luật.

Tôi lấy ví dụ như việc khám xét hành chính phải theo đúng Pháp lệnh Xử phạt Vi phạm Hành chính. Tại thành phố Hồ Chí Minh thì ủy ban thành phố đã có một văn bản riêng biệt quy định về khám xét hành chính thì muốn khám xét hành chính thì phải có quyết định của cơ quan có thẩm quyền, đặc biệt là nơi ở của họ; muốn giữ người phải có quyết định, muốn thu giữ đồ vật phải có quyết định.

Nhưng tất cả quá trình đó từ 0g đến 15g [ngày 5-11 khi ông Hà Vũ bị bắt] không hề có một văn bản, một quyết định nào và ngang nhiên vi phạm pháp luật như vậy.

Việc thu giữ những tài liệu đó, những chứng cứ đó không đúng quy trình của pháp luật thì có giá trị pháp lý hay không?

BBC: *Sắp tới đây liệu các luật sư có đưa ra quyết định kháng cáo không?*

TĐT: Quyền kháng cáo trong quy định của bộ Luật Tố tụng Hình sự của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thuộc về bị can, bị cáo, bị án.

Luật sư chỉ kháng cáo đối với những người có nhược điểm về thể chất hoặc đối với trẻ vị thành niên. Còn trường hợp này quyền kháng cáo là thuộc về anh Cù Huy Hà Vũ.

Nếu anh Cù Huy Hà Vũ kháng cáo thì buộc phải xử theo trình tự phúc thẩm và các luật sư như tôi hay các luật sư khác nếu được anh Cù Huy Hà Vũ mời thì tham gia ở phiên tòa phúc thẩm.

BBC: *Luật sư nói rằng phiên tòa đã vi phạm rất nhiều những quy*

định của pháp luật thì bản thân các luật sư có thể kháng cáo hay khiếu nại đối với cơ quan pháp luật cao hơn của Việt Nam không?

TĐT: Cái việc này thì là việc của nội bộ bốn luật sư chúng tôi thì chúng tôi sẽ có bàn bạc và cũng cần có ý kiến, trước hết là với Liên đoàn Luật sư Việt Nam cũng như Đoàn Luật sư Tp Hà Nội vì vấn đề này liên quan tới quyền lợi của luật sư Trần Vũ Hải đang thực hiện theo đúng quy định của pháp luật mà bị Chủ tọa phiên tòa yêu cầu cảnh sát mời ra khỏi phiên tòa.

Còn đối với ba luật sư, tôi, luật sư Thanh, luật sư Sơn thì chúng tôi sẽ có ý kiến bằng văn bản vì việc một phiên tòa mà không quán triệt quy định của pháp luật để xét xử. Việc này chúng tôi đang cân nhắc.

'Hết sức bình tĩnh'

BBC: *Tại tòa hôm nay thì các thẩm phán họ có đưa ra lý do cho bốn luật sư là tại sao họ lại không thể công bố mười tài liệu được yêu cầu không?*

TĐT: Tôi cho rằng diễn biến hôm nay là một sự quanh co.

Khi chúng tôi yêu cầu công bố những văn bản trong mười tài liệu mà anh Cù Huy Hà Vũ trả lời phỏng vấn hay anh viết là phải là toàn văn bởi vì anh viết lâu ngày rồi, có thể anh không nhớ.

Thứ hai nữa, khi đánh giá chứng cứ trong một văn bản thì phải tổng hòa các mối quan hệ trong nội dung người ta đưa ra. Nếu về mặt câu chữ hay ngôn ngữ, chỉ cần bỏ đi một chữ thì ý nghĩa nó đã khác nhau rồi.

Do đó khi cần công bố công khai thì hội đồng xét xử lại công bố lời khai. Chúng tôi bảo là công bố tài liệu thì hội đồng lại tóm tắt nên chúng tôi đề nghị công bố toàn văn.

Nói tóm lại là họ cố tình lảng tránh việc công bố những tài liệu mà họ đưa ra để buộc tội đối với ông Cù Huy Hà Vũ.

BBC: *Ông Cù Huy Hà Vũ cũng là người khá thân thiết với luật sư thì tôi muốn hỏi hôm nay tình thân của ông Hà Vũ tại tòa như thế nào?*

TĐT: Từ trước tới nay thì trong quá trình anh em làm việc cũng như trong quá trình anh bị bắt tạm giam và tại phiên tòa thì anh đều thể hiện

sự hết sức bình tĩnh, trả lời rất rõ ràng, rành mạch và anh vẫn tuyên bố là anh không có tội, anh đang làm việc vì sự thống nhất, độc lập chủ quyền toàn bộ lãnh thổ và đang vì nhân dân VN, vì Nhà nước Việt Nam chứ không chống lại nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa VN.

BBC: Luật sư có điều kiện để hỏi han bất kỳ câu nào không?

TĐT: Tôi có hỏi. Tức là phần xét hỏi thì mặc dầu hội đồng ngăn cấm nhưng mà tôi nói tôi đang tìm hiểu về mặt chứng cứ và thu thập chứng cứ có đúng không và tôi hỏi theo cáo trạng.

Đó là tôi hỏi rất rõ về việc khám xét hành chính tại khách sạn Mạch Lâm, nơi ở của anh, anh thuê phòng ngủ ở đó, có lệnh hay không? Anh trả lời 'không'.

Thu giữ tài sản, đồ dùng của anh có lệnh không? 'Không'. Và việc giữ anh 17 tiếng đồng hồ đó có lệnh giữa người về thủ tục hành chính không? Cũng trả lời 'không'.

chính cũng như nhiều mặt khác của các nước. Nếu ở một quốc gia nào khác, tất cả những dữ kiện này đã quá đủ cho một sự bùng nổ thành một cuộc cách mạng đòi thay đổi thể chế chính trị. Nhưng trong cảm nhận của tôi, cả hai điều này rồi cũng sẽ không diễn ra ở VN!"

Tôi biết, có nhiều người, trước khi phiên tòa diễn ra, dù đã thừa biết cách hành xử của đảng và nhà nước Cộng sản VN trước những sự việc tương tự từ trước đến nay, nhưng vẫn nuôi hy vọng mong manh rằng vì lý do này lý do khác, họ sẽ không xử án nặng ông Cù Huy Hà Vũ. Trong đó, lý do quan trọng nhất là họ nên giữ cho bộ mặt của nhà nước VN đừng tệ hại hơn nữa, trước dư luận thế giới và trong nước; bên cạnh đó, việc có rất nhiều tổ chức, cá nhân lên tiếng ủng hộ ông Vũ, kể cả các tổ chức tôn giáo hay một số tướng lĩnh, đảng viên Cộng sản lão thành... có thể cũng khiến họ ngần ngại hơn? Nghĩ như vậy là vẫn chưa hiểu hết bản chất của đảng và nhà nước Cộng sản VN. Tất cả các nhà nước CS nói riêng và nhà nước phi dân chủ nói chung đều đối xử với nhân dân của họ theo cùng một kiểu: độc tài, cứng

Trung Quốc là hai mô hình rất giống nhau, hay nói cho chính xác, toàn bộ từ mô hình thể chế chính trị cho đến đa phần đường lối chính sách đối xử với nhân dân, đảng Cộng sản VN đều copy theo đảng Cộng sản Trung Quốc. Nhưng nhìn chung, các thể chế lãnh đạo đảng và nhà nước Cộng sản VN kém hẳn một cái đầu về mặt trí tuệ, tư duy, tầm nhìn và hơn hẳn một cái đầu về sự hèn, so với "các ông anh 16 chữ vàng".

Chính vì văn hoá "lùn", tầm nhìn và tư duy chính trị kém cộng với sự hèn nhát, làm bất cứ chuyện gì thì cũng "một bước tiến hai bước lùi" nên họ, những người đứng đầu đảng và nhà nước VN càng sợ hãi mọi cái gì có thể nguy hiểm cho sự tồn vong của chế độ và vận mệnh của chính họ. Vì vậy, họ càng đắp tai ngoảnh mặt làm ngơ trước mọi lời thỉnh nguyện, yêu cầu cho đến mọi lời phản biện đúng đắn, và càng ra sức trừng phạt mọi sự chống đối. Những ví dụ về sự "đắp tai ngoảnh mặt làm ngơ" này thì quá nhiều. Chả phải từ những dự án như mở rộng thủ đô, khai thác bauxite ở Tây Nguyên, cho nước ngoài thuê rừng đầu nguồn dọc các tỉnh biên giới phía Bắc cho đến dự án xây đường sắt cao tốc, xây nhà máy điện hạt nhân... hàng trăm, hàng ngàn người dân trong đó có rất nhiều nhân sĩ, trí thức, giới chuyên môn, các nhà cách mạng lão thành... đã lên tiếng mà nhà nước vẫn bỏ ngoài tai, cứ làm đó sao? Những ví dụ về sự trừng phạt mạnh tay mọi sự chống đối cũng quá nhiều, chẳng cần phải kể ra nữa. Nói như vậy để kết luận một điều: đừng hy vọng rằng nhà nước Cộng sản VN sẽ "biết điều", nhắc lại, chỉ trừ khi nhân dân buộc họ phải biết điều hoặc phế bỏ họ.

Vụ án Cù Huy Hà Vũ, dấu sao, đã cho thấy những điểm khác biệt và những dấu hiệu tích cực so với những vụ án chính trị trước đó.

Về phía nhà cầm quyền, ngay từ đầu khi ông Vũ bị bắt cho đến khi phiên tòa kết thúc, là sự thất bại hoàn toàn về mặt dư luận. Võ kịch "hai bao cao su đã qua sử dụng" được dàn dựng để bôi nhọ thanh danh ông Vũ - một trò bần quen thuộc mà họ vẫn sử dụng với những người bất đồng chính kiến hay những người đấu tranh cho tự do, dân chủ- nhưng lần này thủ đoạn đã thất bại. Họ buộc phải chuyển sang tội danh chính trị cho đúng với bản chất của vấn đề. Họ đã không thể gây chia rẽ, làm khiếp sợ những người thân của ông Vũ -vợ và cả gia đình ông Vũ đã đứng bên cạnh ông. Họ cũng không thể thuyết phục được dân chúng rằng ông Cù Huy Hà

suy nghĩ sau phiên tòa xử nhà bất đồng chính kiến Hà Vũ

Song Chi 04-04-2011



<http://www.bbc.co.uk/vietnamese>

Thế là phiên tòa xử Tiến sĩ luật, Thạc sĩ văn chương, Họa sĩ Cù Huy Hà Vũ đã kết thúc với bản án 7 năm tù giam, 3 năm quản chế theo đúng yêu cầu của Viện Kiểm sát! Toàn bộ quá trình xét xử một vụ án được nhiều tờ báo nước ngoài và báo chí "lề trái" đánh giá là "có tính lịch sử", "vụ án chính trị nổi bật nhất từng diễn ra ở VN trong nhiều năm qua" đã diễn ra chỉ trong khoảng 5 giờ đồng hồ! Trang Anhasam nhận xét: *Kết thúc một phiên tòa đạt được nhiều kỷ lục Việt Nam: độ quan tâm, độ "bí mật", độ đảm bảo an ninh, v.v... và tốc độ.*

Thật tình tôi không ngạc nhiên. Trước đó, tôi đã viết trong bài "Trước ngày xử án Cù Huy Hà Vũ": "Nếu ở một quốc gia nào khác, phiên tòa chắc chắn phải tuyên án ông Vũ vô tội và nhà nước buộc phải thả ông ra, để tránh chọc giận thế giới thêm giữa lúc họ đang cần đến sự hỗ trợ về tài

rắn, thậm chí sắt máu, tuy có khác về mức độ, giữa nước này so với nước kia. Họ sẽ không bao giờ khoan nhượng trước mọi hành vi chống đối dù ôn hòa, họ sẽ tận diệt từ trong trứng nước mọi mầm mống phản kháng, sẽ bảo thủ đến cùng vì sự tồn vong của chế độ. **Chỉ trừ khi nhân dân buộc họ phải thay đổi hoặc nhân dân tự đứng lên phế bỏ họ.**

Nhà nước Cộng sản VN cũng không khác. Hệ thống độc đảng, "tam quyền nhất lập" (từ của tác giả Hà Đình Sơn trong bài "Tổ cáo Nhà nước tam quyền nhất lập" Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ sẽ bị xét xử tội "Tuyên truyền chống nhà nước CHXHCN Việt Nam") cho phép họ nắm giữ toàn bộ hệ thống từ chính phủ, quốc hội, luật pháp, công an, quân đội, báo chí, truyền thông từ trên xuống dưới để có thể muốn làm gì thì làm. Vì vậy, chuyện bắt giữ ai, buộc tội gì, kết án như thế nào... chỉ là chuyện "bỏ túi".

So sánh với nhà nước Cộng sản

Vũ là người có tội với nhân dân và đất nước. Báo chí của nhà nước ngay từ đầu vụ án cho đến nay, ngoại trừ một vài bài viết lẻ tẻ, một vài tiếng nói lạc lõng cố gắng bôi nhọ ông Vũ, xuyên tạc bản chất sự việc theo “đơn đặt hàng của nhà nước” hoặc do sự mù quáng cố hữu, còn lại đều bỏ trống trận địa cho báo chí “lề trái” và báo nước ngoài công khai lên tiếng ủng hộ ông Vũ và chỉ trích nhà nước VN. Thông tin về phiên tòa cũng được báo chí “lề trái” cập nhật đầy đủ, giúp cho mọi người có thể hiểu được những gì đã thật sự diễn ra, bên cạnh lối tường thuật một chiều của báo chí quốc doanh.

Đây cũng là lần đầu tiên có một người bất đồng chính kiến bị bắt mà nhận được đồng đạo sự ủng hộ của dư luận như vậy, bất kể trong hay ngoài nước, phe này hay phe khác. Không thể kể hết những tờ báo, tổ chức, cá nhân đã lên tiếng hoặc đã có những hành động cụ thể khác nhau để ủng hộ ông Vũ. Nhưng đặc biệt là sự ủng hộ của nhiều nhân sĩ, trí thức và hàng loạt các đảng viên Cộng sản công thần của chế độ như Thượng tướng Nguyễn Nam Khánh, Trung tướng Nguyễn Quốc Thước, Trung tướng Lê Hữu Đức, Trung tướng Nguyễn Xuân Mậu, Thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, Thiếu tướng Huỳnh Đắc Hương, Thiếu tướng Nguyễn Hữu Anh v.v... và sự phối hợp lên tiếng của các tổ chức tôn giáo từ Công giáo, giáo hội PGHH thuần túy, giáo hội Phật giáo VN...

Mở ngoặc ở đây: dường như đây là lần đầu tiên có sự ủng hộ rộng rãi, công khai của giới Công giáo đối với vụ án chính trị của một trí thức, không phải là giáo dân bằng một việc làm cụ thể -tổ chức Thánh lễ cầu nguyện cho đất nước, cho Sự thật-Công lý và cho TS Cù Huy Hà Vũ tại một số nhà thờ? Sự ủng hộ này rất có ý nghĩa bởi ở VN hiện nay, giới Công giáo là thành phần có tổ chức, có đức tin mạnh mẽ và sự đoàn kết, sẵn lòng hiệp thông vì sự công bằng, công lý và sự thật cho đất nước và dân tộc. Điều này đã được chứng minh qua những lần thấp nển cầu nguyện trong hòa bình, vị tha của giáo dân Thái Hà, Đồng Chiêm (Hà Nội), Côn Dâu (Đà Nẵng), Tam Tòa (Quảng Bình), nhà thờ Dòng Chúa Cứu thế Kỳ Đồng (Sài Gòn)... vì những vấn đề riêng của giới Công giáo với nhà cầm quyền và cả những vấn đề chung của đất nước.

Và khi phiên tòa diễn ra vào ngày 4.4, đã có rất nhiều người dân tìm cách đến dự phiên tòa dù bị ngăn cản từ xa, bị bắt bớ... Người VN đã tiến

một bước trên con đường vượt qua sự sợ hãi, thói thờ ơ, vô cảm đối với những sự việc có liên quan đến yếu tố chính trị nói riêng và tương lai đất nước, dân tộc nói chung.

Chính vì vậy, tôi cho rằng vụ án Cù Huy Hà Vũ và cả phiên tòa xử ông hôm nay là có nhiều dấu hiệu tích cực, lạc quan dù ông Vũ vẫn bị một bản án quá phi lý: 7 năm tù giam cộng thêm 3 năm quản chế sau khi mãn hạn tù.

Một lần nữa, sự thật về nền luật pháp ở VN như thế nào lại được phơi bày, tiếp theo hàng loạt những phiên tòa “bồ tui” bóc lột, vi phạm pháp luật, vi phạm nhân quyền, xét xử các nhà bất đồng chính kiến, nhà hoạt động dân chủ ôn hòa ở VN trong những năm qua.

Một lần nữa, cách hành xử của đảng và nhà nước Cộng sản VN là câu trả lời cho những ai còn hy vọng rằng có thể trông chờ vào sự thay đổi, hay có thể đối thoại với họ.

Còn với Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ, bằng vào tất cả sự dũng cảm, nhân cách của ông từ trước đến nay và đã được thể hiện một lần nữa tại phiên tòa, tôi nghĩ rằng có lẽ chúng ta nên nghĩ đến việc lập hồ sơ xin ứng cử Nobel Hòa bình năm 2012 cho ông. Từ sự kiện nhà bất đồng chính kiến Liu Xiaobo người Trung Quốc đoạt giải Nobel Hòa bình 2010, thế giới đã chú ý hơn đến những tiếng nói đấu tranh vì tự do, dân chủ ở Trung Quốc cũng như bộ mặt thật của nhà cầm quyền Trung Quốc qua họ ứng xử của họ trước giải Nobel này, tại sao VN không có quyền nghĩ đến một cơ hội như vậy?

<http://www.rfvietnam.com/>

Bích đã giúp chúng ta rút ngắn quãng đường bằng đau thương lẫn ý chí quật cường của hai chị. Chúng ta không đo lường thành công hay thất bại chỉ vào thời khắc của điểm đến. Chúng ta đo lường thành công ở mỗi bước chân đi của mỗi ngày, từ mỗi hành động, của từng con người trong mỗi chúng ta...

Là một người hiểu rõ bản chất và cách vận hành của đảng và nhà nước CSVN, Ts luật Cù Huy Hà Vũ biết rõ việc kiện thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng sẽ không bao giờ được mang ra xét xử trước tòa. Mục đích của ông là dựa vào pháp lý hiện hành để trình bày trước công luận những hành vi tham ô, đánh mất chủ quyền, tác hại nền an ninh, môi trường và tài nguyên quốc gia. Kể từ khi ông bị bắt vào ngày 5 tháng 11 năm 2011, chỉ trong vòng 5 tháng, qua nỗ lực bào chữa và đấu tranh công lý cho ông, những quan điểm của Cù Huy Hà Vũ đã được cộng đồng mạng phổ biến rộng rãi. Nếu trước đây chỉ một số người quan tâm thì ngày hôm nay cả hàng triệu người đã biết đến những gì ông viết, ông làm. Hàng triệu người sống trong môi trường một lẽ, bùng bít thông tin đã thấy rõ hơn bản chất và những hành vi sai trái của lãnh đạo đảng CSVN, đứng đầu là ông Nguyễn Tấn Dũng.

Nỗ lực vận động cho Ts luật Cù Huy Hà Vũ cũng đã góp phần to lớn trong việc kết hợp lòng người.

NHỮNG THÀNH QUẢ VÀ CHIẾN THẮNG

—Dân Làm Báo 06-04-2011—

Chúng ta, những kẻ đang ở trong nhà tù lớn vẫn tiến bước. Cuộc đấu tranh cho công lý Cù Huy Hà Vũ, những anh chị em tù nhân mới của chế độ và tương lai của đất nước vẫn tiếp tục. Mỗi bước chân đi là một thành quả, là một chiến thắng trên con đường phục hưng đất nước. Thời điểm đó có thể còn xa, nhưng ngày V đã rút ngắn quãng đường. Cù Huy Hà Vũ đã giúp chúng ta rút ngắn quãng đường bằng bản án 7 năm anh phải chịu. Chị Dương Hà, Cù Thị Xuân

Nhiều cựu chiến binh cộng sản lẫn cựu quân nhân VNCH cùng đứng về phía ông, nhiều người trong đảng lẫn ngoài đảng CS đứng về phía ông, nhiều cán bộ lão thành cách mạng CS lẫn những nhà dân chủ, các đảng phái dân chủ khác cùng đứng về phía ông. Các thành phần tôn giáo khác nhau cùng lên tiếng, hàng ngàn người dân Công giáo thấp lên một rừng nến cầu nguyện và ủng hộ ông. Tất cả, một cách chính xác, đã chọn đứng về phía những quan điểm thể hiện tinh thần

độc lập tự chủ, hòa hợp dân tộc, lẽ phải công lý, tự do dân chủ mà dân tộc Việt Nam đang khao khát hướng đến.

Trong vòng 5 tháng qua kể từ ngày ông bị Nguyễn Tấn Dũng ra lệnh cho công an quăng 2 bao cao su đã sử dụng vào thùng rác để dưng vớ kịch bắt ông, tên gọi Cù Huy Hà Vũ đã tung bay khắp nơi trên thế giới điện toán toàn cầu. Những người bạn trẻ từ Hà Nội, Huế, Sài Gòn chuyên tải thông điệp về ông. Những cụ già xa xứ từ Berlin, London, Paris, California, Washington... gửi đến ông niềm quý mến. Những lăng hoa đầy tình nghĩa mang tên Nhân Dân được đặt trước nhà, trước văn phòng luật, trước mộ phần của đáng sinh thành ra ông. Không cần phải tự xây dựng, đánh bóng, cô xúy, tuyên truyền, ông đã trở thành một ngọn cờ, một biểu tượng của lãnh tụ. Một tập thể quần chúng đa dạng, đa thành phần, đa quốc gia đã dành cho ông niềm vinh dự ấy và thành quả của 5 tháng ngắn ngủi là đem đến cho đất nước Việt Nam một anh hùng dân tộc của thời đại ngày hôm nay.

Cũng từ ngày 5 tháng 11 năm 2011, dân tộc Việt Nam chứng kiến sự xuất hiện của một anh thư. Gạt phăng những luận điệu bôi bả hạ cấp từ vớ tuồng 2 bao cao su mang nhãn hiệu NTD, từ chối mọi thái độ cúi đầu cam chịu trước sức ép đe dọa của bạo quyền, người phụ nữ ấy đã đứng thẳng người từ giây phút đầu tiên và chiến đấu không ngừng nghỉ cho công lý, không riêng cho chồng mình, mà cho cả dân tộc. Đó là Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà. Bằng thái độ và hành động dứt khoát, Ls Dương Hà đã gửi đến cho nhà cầm quyền một thông điệp rõ ràng: đừng mong đợi bất kỳ sự sợ hãi nào từ dòng dõi họ Cù, đừng mong giờ trò đem gia đình ra làm con tin để đe dọa tinh thần của người tù chế độ. Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà đã chứng minh cho đất nước thấy rằng thời nào vẫn có những người phụ nữ Việt Nam sống với tinh thần của Nguyễn Thị Giang, Trung Trắc, Trung Nhị. Và bên cạnh chị trong 5 tháng qua, như

hình với bóng, nhìn thẳng vào tập đoàn từng phục phượng Bắc, là em người em gái của Tiên sĩ luật Cù Huy Hà Vũ, Cù Thị Xuân Bích. Cùng nhau, hai người phụ nữ ấy đã làm cho người ta liên tưởng đến tiếng voi trận bên giòng sông Hát từ nghìn năm xưa.

Những ngày trước phiên tòa ô nhục của chế độ, người ta đã chứng kiến hàng ngàn ngọn nến được thắp lên trong những đêm cầu nguyện cho Cù Huy Hà Vũ và cho Công lý. Đằng sau tinh thần cầu nguyện đó là một thông điệp sắc như dao, vang như sấm: chúng tôi công khai, hiên ngang đứng về phía Cù Huy Hà Vũ, người đang bị nhà cầm quyền ghép vào tội tuyên truyền chống đối chế độ.

Ngày 4 tháng 4, cho dù biết chắc bản án đã được đảng viên thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng bỏ trước vào túi thâm phán đảng viên Nguyễn Hữu Chính, dù biết chắc rằng cả hệ thống công an sẽ được tận dụng để trấn áp quần chúng, cả ngàn người vẫn bằng cách này hoặc cách khác đến với Cù Huy Hà Vũ trước phiên tòa. Nhiều người đã theo chân Hà Vũ bước ra khỏi sự sợ hãi. Có những người đã theo chân Hà Vũ vào tù. Không! phải nói cho chính xác hơn – họ bước đi theo tiếng gọi của lòng yêu nước và lương tâm của chính họ, không vì ai khác. Cù Huy Hà Vũ chỉ là tấm gương phản chiếu lòng yêu nước và lương tâm công lý của mỗi người. Họ bước đi, để có mặt, để làm chứng nhân cho lịch sử: Cù Huy Hà Vũ có công với đất nước và chúng tôi là những người phản đối bản án rùng rú mà đảng CSVN áp đặt lên Ts luật Cù Huy Hà Vũ.

Ngày 4 tháng 4, không chỉ riêng những người Hà Nội đến với Cù Huy Hà Vũ mà khắp nơi trên các nẻo đường của đất nước, trên các tỉnh thành xa xôi của xứ người, ngày cũng là đêm, người người đã đến với Cù Huy Hà Vũ. Họ đã đến với ông, dù chỉ bằng một lời cầu nguyện âm thầm, một câu phản hồi tha thiết “chúng tôi ở xa không về được nhưng con tim vẫn hướng về bạn”, một lời góp ý nên “hành quân” đến địa điểm ra sao, tinh thần

thái độ như thế nào... Họ đấu tranh cho ông không phải vì ông với họ là những người cùng một đảng phái, tổ chức. Họ sát vai sát cánh với ông không phải vì ông hứa hẹn ngọt ngào về tương lai. Họ đến, không phải vì đất riêng của họ bị cướp, con cái của họ bị công an đánh chết, giáo xứ của họ bị san bằng, nghĩa trang của tổ tiên họ bị cày xới.

Qua người công dân Việt Nam yêu nước và người tù của chế độ CS mang tên Cù Huy Hà Vũ, nhiều người đã đến với nhau. Họ là những thanh niên sinh viên Hà Nội, Vinh, Nam Định bàn thảo với nhau đấu tranh cho ông bằng chính đôi chân bước tới của họ. Họ là những người đang uất ức vì hoàn cảnh mà phải góp phần đấu tranh cho công lý bằng bàn phím. Trong họ có thanh niên sinh viên, trí thức, dân oan, blogger, có Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Hòa hảo, có những người tin vào đấu tranh bất bạo động, có những người tin rằng bạo động là câu trả lời. Nhưng tất cả đã đến với ông vì xét xử ông là xét xử cả một dân tộc. Dù ở “trên trời” của không gian internet, hay ở “dưới đất” dọc theo con đường Hai Bà Trưng, tất cả đang hình thành nên nền tảng của một phong trào quần chúng không đảng phái cho ngày mai. Đó là hành quả quan trọng nhất của ngày 4.4, ngày V – ngày của Vũ, ngày của Victory, ngày của Việt Nam.

Ngày V đánh dấu một khởi đầu mới. Lần đầu tiên một phiên tòa xử chính trị có được sự tham gia đông đảo của quần chúng. Lần đầu tiên một người thuộc dòng dõi công thần cách mạng, không thuộc đảng phái nào, không nghe lời “khích động” của thế lực nào mang bản án tuyên truyền chống chế độ. Lần đầu tiên cả nước quy về một mối hoặc hiển thị, hoặc âm thầm ủng hộ tù nhân yêu nước. Với sự am hiểu quá rõ về bản chất của chế độ và nền pháp lý ai cũng biết thay đổi kết quả của bản án không phải là mục tiêu. Tất cả chúng ta không ai không buồn và chia xẻ niềm thương cảm đến với Ls Nguyễn Thị Dương Hà và gia đình Cù Huy Hà Vũ. Nhưng chúng ta cũng muốn chia xẻ niềm hãnh diện của dòng họ Cù đã sản sinh ra

Qua vụ án TS Cù Huy Hà Vũ : Tín hiệu yêu nước

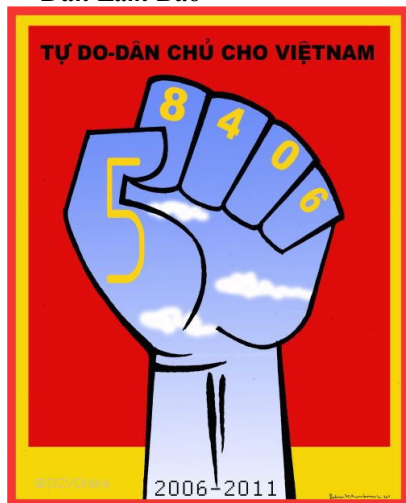
Nguyễn Văn Tuấn 08-04-2011

những con người cao cả. Và chắc chắn chúng ta không thất vọng. Ngày 4.4 chỉ là một khởi đầu. Trong bước khởi đầu ấy nhiều bài học cần được rút tỉa, những yếu kém cần được bổ xung, những thành quả cần được nuôi dưỡng.

Thành quả và chiến thắng nào cũng có cái giá của nó. Nhiều anh chị em, bạn bè của chúng ta đã bị bắt giam trái phép. Công lý, Tự do không phải là điều xin cho và không phải là thứ miễn phí. Những người bị chế độ bắt giam hiểu rõ những điều đó hơn ai hết. Họ chấp nhận trả giá. Họ trả giá cho lòng yêu nước của chính họ.

Chúng ta, những kẻ đang ở trong nhà tù lớn vẫn tiến bước. Cuộc đấu tranh cho công lý Cù Huy Hà Vũ, những anh chị em tù nhân mới của chế độ và tương lai của đất nước vẫn tiếp tục. Mỗi bước chân đi là một thành quả, là một chiến thắng trên con đường phục hưng đất nước. Thời điểm đó có thể còn xa, nhưng ngày V đã rút ngắn quãng đường. Cù Huy Hà Vũ đã giúp chúng ta rút ngắn quãng đường bằng bản án 7 năm anh phải chịu. Chị Dương Hà, Cù Thị Xuân Bích đã giúp chúng ta rút ngắn quãng đường bằng đau thương lẫn ý chí quật cường của hai chị. Chúng ta không đo lường thành công hay thất bại chỉ vào thời khắc của điểm đến. Chúng ta đo lường thành công ở mỗi bước chân đi của mỗi ngày, từ mỗi hành động, của từng con người trong mỗi chúng ta.

Dân Làm Báo



5 năm đót đực soi đường
(Babui - ĐCVOnline)

Đi công tác xa về thấy tin tức đồn dập về phiên tòa xét xử Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ. Không thể không quan tâm đến sự kiện quan trọng, có thể nói là mang tính lịch sử này. Tín hiệu của phiên tòa một lần nữa khẳng định rằng TS Hà Vũ là một người Việt yêu nước chân chính.

Hôm còn ở Hà Nội, tôi ghé thăm nhà của một người bạn, và chú ý ngay đến một bức họa chân dung mà nét vẽ và phong cách của tác giả chẳng ai khác hơn là Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ. Nét vẽ cung cấp vài tín hiệu về một con người đầy cá tính, đa tài và cương trực. Những đức tính đó cũng thể hiện trong lời nói và hành động. Nay thì nghe tin tác giả bức họa bị phạt án 7 năm tù giam và 3 năm tù nhà vì niềm tin vào lẽ phải. Mỗi phiên tòa ở Việt Nam đều hàm chứa một vài tín hiệu mà người ta muốn gửi ra ngoài. Tôi suy nghĩ đến những tín hiệu liên quan đến tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ và quan tòa [1].

Tín hiệu từ Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ rõ ràng là một người chính trực, tự tin bằng tri thức của mình, và nhất quán giữa lời nói và việc làm. Cách ông xuất hiện trước tòa và phía ngoài phiên tòa với trang phục nghiêm chỉnh, sắc diện sáng ngời, nhìn thẳng vào quan tòa, tất cả hành vi và thái độ khẳng định với công chúng rằng đây là một con người kiên định lập trường, một người hoàn toàn tin vào việc mình làm. Nhìn tấm hình ông bị điệu ra khỏi tòa án với hai nhân viên công an áp tải (cùng 5-6 người công an phía sau) tôi thấy ông thật hiên ngang, hai tay nắm đấm, dù trong tư thế bị còng; trong khi hai nhân viên công an lại có vẻ gượng ép, hờ hững với việc làm của mình, hình như sự có mặt của họ cũng là thừa [2]. Đó là một tấm ảnh rất đẹp.

Đọc qua bản tự bào chữa 10 điểm của Tiến sĩ Hà Vũ, người đọc khó có thể bắt bẻ –chứ chưa nói đến chuyện bác bỏ– logic và lý luận của

ông. Ông là người mà lời nói và việc làm đều nhất quán nhau và minh bạch. Trước cũng như trong phiên tòa, ông bày tỏ những quan điểm nhất quán. Một số người không “mặn mà” với cách nói và viết của ông (mà họ cho là “ngông”), nhưng hình như họ lẫn lộn (hay đánh tráo) giữa hình thức và nội dung. Theo tôi, những quan điểm và ý kiến của Tiến sĩ Hà Vũ thể hiện ông là người yêu nước, yêu dân sâu sắc. Làm sao có thể phản bác câu nói này của ông: “*Hòa hợp, hòa giải dân tộc là biết tôn trọng và tốt hơn nữa, biết nhân nhượng những quan điểm chính trị khác biệt, kể cả đối lập để phụng sự Tổ quốc Việt Nam một cách tốt nhất, hiệu quả nhất. Nói cách khác, hòa hợp, hòa giải dân tộc là chấp nhận chung sống của các quan điểm chính trị khác biệt*”. Làm sao có thể bác bỏ đề nghị “Ngày thống nhất đất nước” để diễn đạt ngày 30-4-1975? Do đó, Tiến sĩ Hà Vũ tuyên bố rằng ông chấp nhận bản án “trước dân tộc và trước nhân dân”, chứ không phải trước tòa án, là hoàn toàn nhất quán với những suy nghĩ của ông.

Tín hiệu từ phiên tòa thì thật là buồn. Phía công tố viện (Kiểm sát) không chứng minh được rằng bị cáo phạm tội “tuyên truyền chống Nhà nước”. Ngược với những phiên tòa mà chúng ta thường thấy, trong phiên tòa này, **bên công tố viện và cả quan tòa không trình bày bằng chứng** (rất quan trọng trong tòa). Những cái “bao cao su đã qua sử dụng” mất tiết. **Những tài liệu nhà chức trách nói là “phát hiện” có vẻ lạm dụng ngôn ngữ khoa học, bởi vì Tiến sĩ Hà Vũ công bố những bài viết đó từ rất lâu, có gì đâu mà phát hiện.** Các Luật sư của bị cáo chỉ ra rằng việc không trưng bày bằng chứng là hành động vi phạm pháp luật. Tòa án mà vi phạm pháp luật thì làm sao công chúng có thể tin vào bản án!

Thử đọc một đoạn tường thuật trong phiên tòa: “*Hiệp ‘xét hỏi’ tiếp tục bế tắc. Một bác hội thẩm ngồi im không nói một câu. Bác hội thẩm nhiệm vụ liên tục nhắc bị cáo: Bình tĩnh. Luật sư: Bình tĩnh. Thẩm phán Nguyễn Hữu Chính liên tục rung chuông, liên tục nhắc nhở các Luật sư và bị cáo ‘dừng lại’.* Một nữ đồng nghiệp chép miệng rằng có khi bác Chính phải ‘dừng lại’ đến 4-500 lần chứ không ít. Minh cũng đếm có phút, ông đã hơn 10 lần rung chuông, nhắc ‘dừng lại’. Và đỉnh điểm là trong phần xét hỏi, ông đã yêu cầu lực lượng cảnh sát tư pháp ‘mời’ LS Trần Vũ Hải ra khỏi tòa khi bị nhắc nhở ‘dừng lại: tới 3 lần, mà ông Hải vẫn tiếp tục nói. Phiên tòa nát vụn, bế tắc và căng thẳng có lẽ bởi sự không chịu nhau giữa hai bên [...]” Ấy thế mà chỉ sau 6 giờ quan tòa và hội đồng xét xử đã đi đến phán quyết! Và, chỉ cần không đầy 6 giờ, không trình bày bằng chứng, người ta có thể gửi một vị Tiến sĩ tài hoa vào ngồi tù 7 năm trời. Quá bất bình thường!

Người nước ngoài chắc tin rằng một phiên tòa đã diễn ra một cách bất bình thường như thế! Phiên tòa xử Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ năm 2011 rất khác với phiên tòa xử Tổng Văn Sơ (tức cụ Hồ) ở Hồng Kông 80 năm trước. Phiên tòa xử cụ Hồ kéo dài đến hơn 1 tháng trời, từ ngày 31-7-1931 đến ngày 12-9-1931, để cuối cùng thì Chánh án phải thú nhận rằng việc bắt giam ông Tổng Văn Sơ là bất hợp pháp, cách lấy cung không đúng thủ tục, và chính quyền Hồng Kông đã nguy tạo hồ sơ hỏi cung (xem chungta.com). Ở đây, tôi không so sánh nội dung và bản chất giữa hai phiên tòa năm 2011 và 1931, nhưng chỉ muốn so sánh thủ tục xét xử để thấy rằng phiên tòa xử Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ là không bình thường.

Chẳng những tín hiệu của phiên tòa buồn bã, mà còn... nhiều. Đọc tường thuật về những sóng điện thoại và sóng truyền hình bị nhiễu mà thấy buồn nôn. Những tin này làm tôi nhớ đến phiên tòa xử ông Trần Huỳnh Duy Thức ở TPHCM cũng có những “sự cố” kỹ thuật như thế. Hai phiên tòa cách nhau đến

gần 2 năm, nhưng sự cố kỹ thuật xảy ra sao mà giống nhau đến khó tin. Ngay cả qui luật số lớn (law of large number) cũng không thể nào giải thích được đây là sự cố ngẫu nhiên. Không ngẫu nhiên có nghĩa là tín hiệu. Tín hiệu có nghĩa là mang tính hệ thống. Nên chẳng phải hiểu rằng tín hiệu nhiễu từ phiên tòa thật ra là tín hiệu có hệ thống. Người ta phải dùng đến kỹ thuật gây nhiễu một cách có hệ thống thì đủ biết sự thiếu tự tin và tuyệt vọng như thế nào của bộ máy được trao quyền mang “phép nước lệnh vua” trước các đối tượng là “bị cáo”.

Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ bị tòa tuyên án phạt tù vì tội danh “Tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Trước đây khoảng 2 năm, một trí thức và doanh nhân thành đạt tên là Trần Huỳnh Duy Thức cũng đi tù với tội “Tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Cùng tội danh, nhưng mức phạt thì khác nhau. Một người chịu án 7 năm tù, một người 16 năm. Sự khác biệt về mức phạt có thể là tín hiệu hệ thống, nhưng cũng có thể là nhiễu. Ai cũng biết tòa án và luật pháp Việt Nam còn nhiều bất cập. Báo chí phản ánh nhiều lần rằng rất nhiều quan tòa chưa bao giờ được đào tạo chính qui về luật pháp (hoàn toàn khác với ở nước ngoài, tất cả quan tòa đều xuất thân luật sư với uy tín xã hội và kinh nghiệm lâu năm). Các chánh án ở Việt Nam được bổ nhiệm do cơ cấu của “tổ chức”, và nhiều khi hành xử theo lệnh từ “trên”. Với một hệ thống như thế, có lẽ không ai ngạc nhiên khi thấy các phán quyết của tòa án có nhiều yếu tố nhiễu.

Trong vài năm gần đây, có nhiều người đi tù vì tội danh “Tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Khái niệm “chống” có khi rất tương đối [3]. Không ít người nhập nhằng giữa Nhà nước và đất nước, và hiểu rằng chống Nhà nước đồng nghĩa với chống đất nước, chống dân tộc. Nhưng Nhà nước không phải là đất nước. Nhà nước chỉ tạm thời, đất nước và dân tộc là vĩnh viễn. Martin Luther King và hàng triệu người

chống Nhà nước Mĩ, nhưng là người yêu nước Mĩ. Cũng như trước đây, nhà cầm quyền Việt Nam nói rất rõ rằng họ chống Nhà nước Mĩ, chứ không chống dân Mĩ. Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ có những ý kiến có thể rất khó nghe đối với Nhà nước, và ông đi tù vì những ý kiến đó, chứ không đi tù vì chống đất nước Việt Nam. Người ta có thể không đồng tình với cách thể hiện quan điểm và ngôn ngữ của Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ (có người còn thậm chí mỉa mai, dè bieu ông), nhưng khó có ai có thể không thấy rằng ông là một người yêu nước. Nếu bất đồng chính kiến là hình thức yêu nước cao cả nhất (mượn cách nói của sử gia Howard Zinn: *Dissent is the highest form of patriotism*) thì Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ đã gửi một tín hiệu rõ ràng rằng ông là một người yêu nước chân chính. Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ xứng đáng được đặt tên Tiến sĩ Cù Huy Ái Quốc.

Ghi thêm:

[1] Có người không muốn gọi ông Cù Huy Hà Vũ bằng danh xưng “tiến sĩ” của ông. Lại có người gọi ông một cách xấc xệ. Nhưng tôi muốn kính cẩn gọi Cù Huy Hà Vũ là “Tiến sĩ CHHV”, vì đó là học vị thật [không phải giả] của ông, và ông có quyền được gọi như thế.

[2] Nếu không biết đây là tòa án Hà Nội, người ta có thể lầm tưởng rằng đây là tòa án ở Trung Quốc vì đồng phục công an Việt Nam sao mà giống y chang đồng phục công an Trung Quốc.

[3] Diễn giải thế nào là “chống Nhà nước” chỉ mang tính tương đối, tùy thuộc vào cảm nhận cá nhân, chứ có khi nào dựa vào những tiêu chuẩn có cân đo đong đếm. Tính tương đối còn tùy thuộc vào thời gian và không gian. Ông Nelson Mandela cũng từng bị đi tù vì chống nhà nước, nhưng ai cũng biết ông ấy là một người yêu nước. Có người trong thời kỳ bôn ba làm chính trị thì bị tố cáo là “khủng bố”, nhưng khi giành được chính quyền thì “chức danh” đó được nhường cho một chức danh khác (như tổng thống hay chủ tịch — chẳng hạn như trường hợp Arafat).

NHỮNG ĐÓA HOA TẶNG HÀ VŨ

Ngô Nhân Dụng 07-04-2011



Văn phòng của Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà đã nhận được rất nhiều bó hoa do người Hà Nội đem tặng trong buổi chiều ngày Luật sư Cù Huy Hà Vũ bị xử, theo lời thuật của Mạng Người Buôn Gió.

Khi nghe tuyên án, ông Cù Huy Hà Vũ đã nói: “Tổ Quốc và Nhân Dân Việt Nam hãy phá án cho tôi.” Những chùm hoa tặng là bằng chứng: Nhân dân xoá bỏ phá bản án phi lý đó.

Những bản án dùng luật lệ của Thực dân hay Cộng sản cuối cùng đều bị lãng quên khi chế độ sụp đổ; còn những lời lên án trong lòng người sẽ tồn tại mãi mãi. Như Giáo sư Phạm Toàn ở Hà Nội nhận xét về cung cách xét xử của tòa án: “Đó là một phiên tòa lưu manh, ô nhục.” Tòa án lương tâm của người Việt trong và ngoài nước cùng dư luận thế giới đã xử Luật sư Cù Huy Hà Vũ thắng. Đảng Cộng sản thua.

Phê phán trên bình diện pháp lý, Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà vẫn tuyên bố rằng bản án bảy năm tù giam và ba năm quản chế dành cho chồng bà là “một bản án trái với pháp luật,” chính thứ pháp luật mà chế độ Cộng sản đang sử dụng.

Quan tòa tuyên án nói ông Cù Huy Hà Vũ đã vi phạm Điều 88, bộ Luật Hình sự: “Tuyên truyền chống Nhà Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.” Lý do vì ông đã có một số bài viết, bài trả lời phỏng vấn đài Tiếng nói Hoa Kỳ, đài Châu Á Tự Do với nội dung kêu gọi cải tổ chính trị, xoá bỏ điều 4 Hiến pháp, vân vân. Bà Hà nhắc lại những lý lẽ ông Vũ đã đưa ra chứng tỏ ông không hề vi phạm điều luật đó.

Ông Cù Huy Hà Vũ đã bị truy tố về những việc gì? Thứ nhất, ông đã phân tích và bác bỏ chủ nghĩa Mác-Lenin. Ý kiến đó không phải là chống nhà nước được, vì chủ nghĩa Mác Lê là một lý thuyết chứ không phải là nhà nước. Ông nêu ý kiến cần xoá bỏ “quyền mỹ kim” của

đảng Cộng sản theo Điều 4 trong Hiến pháp. Nhưng đảng Cộng sản cũng không phải là nhà nước vì họ chỉ là một tập hợp của nhiều công dân. Nghĩa là trước pháp luật họ cũng chỉ là một pháp nhân không khác gì những hội, đoàn tư nhân khác! Chống chủ nghĩa Mác và đòi đề nghị thay đổi Hiến pháp, ông Cù Huy Hà Vũ chỉ sử dụng những quyền tự do tư tưởng và tự do phát biểu được Hiến pháp công nhận, thì hành các quyền hợp hiến đó không thể gọi là chống nhà nước! Nếu cứ xử tội như thế thì hầu hết nếu không phải là tất cả mọi người Việt Nam ai cũng có tội!

Mặt khác, những chứng cứ buộc tội do phiên tòa “lưu manh ô nhục” của đảng Cộng sản đưa ra chỉ là các ý kiến; điều này không đủ buộc tội vì bản Hiến pháp hiện hành nói các công dân đều có quyền “kiến nghị.” Ông Cù Huy Hà Vũ chỉ viết những ý kiến hay nói khi trả lời phỏng vấn, chứ ông không hề hành động hay kêu gọi ai hành động lật đổ nhà nước Cộng sản; cho nên không thể buộc tội ông phạm Điều 88. Hơn nữa, Điều 69 trong Hiến pháp và Điều 19 của Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị mà Cộng sản Việt Nam đã ký đều bảo đảm người dân Việt Nam có quyền tự do thông tin. Vì thế, ông Cù Huy Hà Vũ có quyền lưu trữ trong máy tính cá nhân một số tài liệu về tư tưởng và chế độ dân chủ tự do; tòa án đã dùng các tài liệu trong máy tính này để kết tội ông là vi phạm bản Hiến pháp mà chính chế độ này đang sử dụng. Việc tịch thu máy tính của ông là một hành động phi pháp. Ai cũng biết, trong tinh thần tự pháp quốc tế, khi cảnh sát công an chiếm lấy các bằng chứng một cách phi pháp thì trước tòa án các chứng cứ đó cũng vô giá trị.

Phiên tòa ô nhục còn vi phạm nhiều thủ tục tư pháp khác. Các luật sư của ông Cù Huy Hà Vũ yêu cầu chánh án mời những người phỏng

vấn ông và những trang mạng phỏng vấn ông tới làm nhân chứng, nhưng không ai được mời, mặc dù họ đều đã nói sẵn sàng tới tòa làm chứng. Khi các luật sư yêu cầu tòa đưa ra công khai các chứng cứ, quan tòa lại từ chối và còn đuổi Luật sư Trần Vũ Hải ra ngoài. Hành động này vi phạm Điều 214 của luật Tố tụng Hình sự, điều đó nói rằng tòa án phải tuyên bố nội dung các tài liệu chứng cứ liên quan tới cáo trạng. Chính quan tòa đã bắt chấp thủ tục, luật lệ xét xử, cho nên cho 3 luật sư khác quyết định bước ra ngoài để phản đối.

Tóm lại, chính đảng Cộng sản Việt Nam đã bắt chấp những luật lệ của họ khi tuyên án ông Cù Huy Hà Vũ. Họ bắt chấp luật lệ. Điều này cũng không khác gì cảnh một viên chỉ huy công an lưu thông ở tỉnh Hậu Giang ra lệnh cho một tài xế taxi chở anh ta phải vượt đèn đỏ! Ông này không chịu nghe lời nên bị đánh thâm tím mặt mày. Có thể nói người tài xế này còn can đảm hơn ông Chánh án Nguyễn Hữu Chính ở Hà Nội! Ông Nguyễn Hữu Chính đã khiếp nhược không dám cưỡng lại lệnh miêng của Bộ Chính trị đảng Cộng sản, là những người ban chức và trả lương cho ông! Ông đã xử án gấp gấp để tuyên bố một bản án định sẵn, một bản “án bỏ túi,” tất cả chỉ diễn ra trong hơn 3 tiếng đồng hồ!

Bà Nguyễn Thị Dương Hà đã lập lại lời ông Cù Huy Hà Vũ nói rằng phiên tòa chỉ dựng lên một bản án để chống lại ông chồng bà. Nhưng chúng ta có thể nhìn rộng hơn và vượt lên trên thân phận của một cá nhân, để thấy rằng cả hệ thống pháp lý ở nước ta hiện nay chỉ là một “trò khi” của đảng Cộng sản. Họ cũng lập ra Quốc hội, có tòa án, giống như những con khi bắt chước loài người. Nhưng họ bắt chấp các luật lệ do chính họ làm ra và trả đũa trên tinh thần trọng pháp của loài người văn minh.

Vì vậy, tại Việt Nam hiện nay các luật gia đã tích cực tham gia vào công cuộc đấu tranh đòi thực thi pháp luật. Các Luật sư Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Lê Công Định, Lê Quốc Quân tích cực vận

động cho dân quyền của mọi công dân Việt Nam, bằng cách sử dụng luật pháp của chế độ. Ông Cù Huy Hà Vũ và những luật sư biện hộ cho ông là Trần Đình Triển, Trần Vũ Hải, Vương Thị Thanh và Hà Huy Sơn là những chiến sĩ dân chủ. Riêng ông Cù Huy Hà Vũ đã hai lần khởi đơn kiện Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng về tội quyết định cho khai thác Bôxít; lần đầu ở tòa án Hà Nội (tháng 6-2009) đã bị bác bỏ, lần sau lên thẳng tòa án tối cao (tháng 7-2010) nhưng bị bỏ qua. Ông đã từng khởi tố chính quyền Thừa Thiên chiếm đất trên Đồi Vọng cảnh để xây khách sạn. Tháng 10-2010 ông đã đứng ra bên vực giáo dân xứ Côn Dầu bị bắt khi phản đối chính quyền Đà Nẵng chiếm đất. Cù Huy Hà Vũ cũng từng công khai kết tội tướng công an Vũ Hải Triều vi phạm tự do ngôn luận khi phá các mạng Internet và tố cáo ủy viên Bộ Chính trị Lê Thanh Hải về tội ăn cướp đất của gia đình từ sĩ.

Cuộc tấn công của các luật gia ở Việt Nam có thể đang theo gót Thánh Gandhi khi phát động cuộc đấu tranh giành độc lập cho Ấn Độ trong thế kỷ trước; ông, cũng là một luật sư, đã sử dụng các luật lệ của chính chế độ thuộc địa Anh. Dùng ngay luật pháp của chế độ để vạch ra những chính sách bất công và hành động bắt lương của chính quyền, trong thế kỷ này hàng ngàn các luật sư Pakistan đã xuống đường tranh đấu đòi luật pháp tự do dân chủ được thực sự thi hành; mà kết quả là một vị tổng thống quân phiệt phải từ chức để dân tự do bầu người khác..

Nhưng các chế độ chính trị ở Ấn Độ thời thuộc địa và ở Pakistan thời quân phiệt đều biết giữ tư cách, xử sự văn minh, tôn trọng pháp luật của chính họ. Còn chế độ Cộng sản ở nước ta hiện nay không biết giữ liêm sỉ như vậy.

Vì bản chất chế độ Cộng sản là chuyên chế. Họ nhân danh một chủ nghĩa trừu tượng và không tưởng, chẳng khác gì một chế độ tôn giáo độc tôn. Những người Cộng sản nhân danh một niềm tin để thống trị xã hội; tự coi họ là những người duy nhất đã “giác ngộ” chân lý của

“Lịch sử!” Khi một nhóm người tự coi là độc quyền Chân lý thì họ không ngần ngại làm bất cứ cái gì, có giết hàng triệu người cũng không từ! Hành động nào họ cũng có thể tự biện hộ vì nghĩ họ chỉ đi đúng con đường lịch sử; như khi Stalin hay Mao Trạch Đông gây nạn đói làm chết mấy chục triệu người với các chính sách kinh tế sai lầm.

Hệ thống cai trị của đảng Cộng sản Việt Nam cũng được thiết lập trên những căn bản như Stalin và Mao. Vì thế, họ đã lộng hành trong hơn nửa thế kỷ nay, bất chấp những cách cư xử văn minh của nhân loại, bất chấp ngay cả hệ thống luật pháp mà họ đặt ra. Dùng luật lệ để tranh đấu với những người bất chấp luật lệ sẽ không hiệu quả. Cho nên trong những ngày sắp tới, các chiến sĩ tranh đấu cho dân chủ tự do ở Việt Nam cần phải tiến thêm một bước mới. Phải thức tỉnh đồng bào và dư luận thế giới về tình trạng bất chấp luật pháp của chế độ Cộng sản.

Người dân Việt Nam không thể chỉ tranh đấu đòi tự do dân chủ trong vòng luật lệ của chế độ. Như Luật sư Nguyễn Văn Đài mới nói về bản án xử Cù Huy Hà Vũ: Chính Điều 88 trong bộ Luật Hình sự là phản hiến! Hay Luật sư Nguyễn Xuân Phước từng chỉ rõ: ngay bản Hiến pháp hiện thời, và những bản Hiến pháp sau năm 1946 đều vô giá trị. Vì tất cả các lần tu chính đó đều không thực hiện đúng như bản Hiến pháp đầu tiên của nước ta vào năm 1946 đòi hỏi. Trong Hiến pháp 1946, việc sửa đổi Hiến pháp chỉ có giá trị sau khi được đem trưng cầu dân ý; nhưng đảng Cộng sản Việt Nam đã khinh thường dân, không bao giờ làm thủ tục hợp pháp hóa đó.

Hiện nay Luật sư Nguyễn Xuân Phước đã thay mặt gia đình Luật sư Cù Huy Hà Vũ nộp đơn khiếu kiện trước Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc. Đây là một bước đấu tranh mới, có thể áp dụng cho mọi cuộc tranh đấu khác để đòi cho người dân Việt Nam được sống trong dân chủ tự do xứng đáng làm người trong một xã hội văn minh. Thế giới loài người văn minh sẽ phải hỗ trợ nhân dân Việt Nam.

Bà Nguyễn Thị Dương Hà đang tiếp tục cuộc tranh đấu trong khi ông Cù Huy Hà Vũ bị tù. Những bó hoa người dân Hà Nội tặng ông bà chứng tỏ đồng bào Việt Nam chúng ta đã ý thức rất rõ về quyền lợi chính trị rất chính đáng của các công dân. Nhân dân Việt Nam đã sẵn sàng tranh đấu vì họ không còn sợ guồng máy công an nữa. Hàng ngàn dân chúng Hà Nội kéo đến quanh tòa án bất chấp công an chìm nổi. Đầu thế kỷ trước, dân Hà Nội cũng bày tỏ ý kiến giống như vậy trong phiên tòa thực dân Pháp đem xử Phan Bội Châu. Các blog cá nhân Ba Sàm, Người Buôn Gió, Anh Ba Sài Gòn, Quê Choa, mạng Dân Làm Báo loan tin nhanh chóng và chính xác; gọi Cù Huy Hà Vũ là “người trí thức yêu nước chân chính.” Hàng vạn giáo dân khắp nơi thấp nền cầu nguyện; Phật tử chùa Liên Trì tụng niệm cầu an; các giáo hữu Tin Lành Mennonite lên tiếng ủng hộ. Phiên tòa ô nhục xử Cù Huy Hà Vũ đang đánh thức tinh thần đoàn kết của người dân Việt Nam trong công cuộc đấu tranh giành tự do dân chủ.

Truyện cổ tích kể người Việt đời xưa khi vào rừng hay đeo cái ống tre trên cánh tay trước. Loài đười ươi bắt được họ, chỉ nắm chặt lấy cái ống tre, người ta chạy thoát lúc nào chúng cũng không biết! Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ còn tiếp tục làm “trò khỉ” pháp lý của họ, dựa vào đám công an. Nhưng cả xã hội Việt Nam đang thay đổi; chính các đảng viên Cộng sản cũng thay đổi. Như một nhà trí thức Hà Nội đã nhận xét, đám lãnh tụ Cộng sản cũng đang làm trò “đười ươi giữ ống!” Vì người dân Việt Nam đã hết sợ!

Ngô Nhân Dụng

**Kính mời vào xem
và ghi tên gia nhập
Khối 8406 ở trang
mạng của Khối :
<http://khoid8406vn.blogspot.com>**

nghìn lời của ảnh



Đình Tấn Lực 08-04-2011



40 năm sau khi bị ám sát, vị học giả uyên bác/lỗi lạc của VN là Phạm Quỳnh vẫn không hề có được một mục riêng trên Tủ điển Văn học VN (1984, 2 quyển, dày hơn 1200 trang). Chỗ độc nhất có ghi tên ông (tr. 121-123), trong đoạn viết về nhóm Nam Phong, đã cực lực bôi đen Phạm Quỳnh là một tay “*bôi bút phân động*”.

Còn trong Tủ điển Nhân vật Lịch sử VN (1997) ghi rằng: “*Ngày 23-8-1945, Phạm bị các lực lượng yêu nước bắt ở Huế, rồi sau đó bị xử bắn ở làng Hiền Sĩ, tỉnh Thừa Thiên, hưởng dương 53 tuổi*” (tr. 758-759).

Rõ là Phạm Quỳnh đã phải chết nhiều lần, trên cả mặt đất và mặt giấy, bởi một lực lượng (độc quyền) yêu nước. Đủ để sợ chưa? Con ruột của ông còn sợ vãi, hoảng chi ai!

Mới hay: Khủng bố là một phương pháp/cách thức/kỹ thuật và lắm lúc được nâng lên hàng nghệ thuật kết nối bạo lực cùng tâm lý: “*Sát nhất nhân – vạn nhân cụ*”, giết một người khiến cho cả vạn người sợ hãi.

Một mặt, kẻ có quyền sử dụng bạo lực sẽ dễ dàng nhào nặn tổ quốc với đảng làm một, nhì nhằng độc lập với chủ nghĩa làm một... rồi tiếm công nhân dân, trở thành vua tập thể, nhập cục tử quyền (lập pháp-hành pháp-tư pháp-thông tin) làm một, rồi nhơn nhơn nhân danh dân tộc để thu vén tài sản riêng tư và giơ cao cái đuôi cui mệnh danh là cây gậy chỉ huy dẫn đường cho cả nước chạy ...thụt lùi.

Mặt khác, nếu khéo léo, nghệ thuật ra đòn khủng bố đa chiều/nhiều phương vị để gọi là “*ổn định chính trị*”, từ bập bùng ngọn đuốc đấu tố giữa sân đình, tới lấp loáng ánh mã tấu nửa khuya giữa sân nhà, tới chiếc bao tải cột túm thả sông, tới chiếc hồ nông chôn người tập thể, tới rừng thiêng nước độc các trại tù cải tạo, tới các vụ chèn xe cho lao đầu xuống vực, tới từng loạt giấy triệu tập/khám nhà, tới túi phân tươi tưới đầm cửa ra vào, tới chiếc bao cao su đã qua sử dụng... thậm chí, từ những bản án viết tay ghim trước ngực (thời chiến), tới những bản án bỏ túi giữa tòa hay án chồng lên án (thời bình) này... sẽ đào tạo có hiệu quả ra nhiều thế hệ khiếp nhược nhơn nhơn gọi là “*sống*”, trên cái quá khứ cứ ngỡ là hào hùng một đặng.

Người ta lắm lét sợ nhà nước như

sợ nhà đòn. Thậm chí, sợ kê lạ, sợ hàng xóm, sợ người thân, sợ bè bạn... và ở tầng nấc rất đổi riêng tư, sợ cả chữ mình viết/cả lời mình nói/cả điều mình nghĩ/cả việc mình làm...

Y hệt như ngư dân sợ quân khủng bố đâm tàu gây hồng chìm lĩm ngoài khơi mà tự động quyết định cho ghe lên ụ, già từ nghề cá để trồng rau (còn chủ quyền trên biển thì đã có nước bọt của phát ngôn viên nhà nước chứng thực!).

Y hệt như thường dân ra đường sợ quân khủng bố hươ dùi cui đập gãy cổ, hay bị bắn thủng đùi xuyên xương chậu, hay phải đâm đầu chạy thẳng xuống đáy sông sâu... về cái khoản quên đời mũi bảo hiểm mà không biết làm luật tại chỗ.

Y hệt như nhà có tang sợ quân khủng bố cướp quan tài, hay sợ vãi đến mức tự thắt cổ lên thành cửa sổ phòng điều tra bằng dây ...cột giày.

Rõ ràng, “*nghệ thuật*” khủng bố nhân dân đã hun đúc nên một hàng ngũ “*nghệ sĩ*” giàu sụ, nhờ đã xiển dương bộ Tư Trị Thông Giám của Tư Mã Quang, suy tôn quân quyền tuyệt đối lên ngôi.

Qua đó, “*nghệ thuật*” khủng bố nhân dân đã tự nâng cấp lên tầng đánh nhòe Sự Thật, thu tóm tài nguyên, bịt kín mọi ngã đường tố cáo, sau khi đã hệ thống hóa một dãy ban bộ tham nhũng và chống tham nhũng nhầy nhụa trên cùng chiếc giường “*lưu manh và ô nhục*”.

Hệ quả của “*nghệ thuật*” khủng bố nhân dân? Dưới lá cờ đỏ máu, nhân dân không để ra nhà nước. Dân lành chỉ có thể để ra dân oan, mọi thời, khắp chốn. Còn nhà nước lo tập trung công sức vào 2 chức năng chính: Cướp đất của dân và bán nước cho giặc.

Quá trình từ *khieu kiện* tới *kiện* là một nỗ lực xẻ dọc những dây nui đơn từ nhấp nhô dày đặc như chiếc xương sống cong oằn Trường Sơn của dân ta. Cũng chính là cái nền sinh hoạt Xã Hội Dân Sự đang mập mé hình thành ở đây.

Cao điểm là vụ kiện thủ tướng ra quyết định 167/2007/QĐ/TTg ngày 1-11-2007 là vi phạm 4 luật: môi trường, quốc phòng, bảo vệ di sản văn hóa và luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Người kiện là TS luật Cù Huy Hà

Vũ. Ông thực thi Quyền Lên Tiếng, bằng Lời Trí Thức, ở Thế Công Dân, trên Nền Dân Sự. Nên được đông đảo người ủng hộ. Người bị kiện, thủ tướng CHXH CNVN, dứt khoát không trả lời. Chỉ triết để trả thù:

- Bắt giam người đứng đơn kiện, bằng lý cứ và phương thức hạ cấp ở mức phải nhờ sự trợ lực của 2 bao cao su đã qua sử dụng.
- Đưa ra tòa, bằng vũ lực vây hãm khu vực tòa án với tổng lực an ninh dùi cui khiến chấn có thể huy động được ở thủ đô và vùng phụ cận.
- Phiên tòa cấp tốc chạy tang, dài 3 tiếng rưỡi, chỉ đủ để đọc cáo trạng và tuyên án, không trưng trưng chứng cứ, không dám tranh tụng.

Người bị kiện, thủ tướng CHXH CNVN, cùng đồng bọn khủng bố “*sát nhất nhân – vạn nhân cụ*”, đã mong mỗi kết quả của chiêu thức dụ hàng từng được ứng dụng trước đây, và chờ đợi hình ảnh của một “*bị cáo*” đồng ý nhận tội/xin khoan hồng.

Hình ảnh duy nhất mà TTXVN cho đăng trên toàn bộ hệ thống tin chính quy là 1 trí thức hiền ngang đĩnh đạc, mặt ngẩng cao đi giữa một rừng công an mặt mày dáo dác âu lo, rồi đồng dạc giọng tiếng giữa tòa, thách thức cả một guồng máy bạo lực trùng điệp.

Phiên tòa đã bỗng chốc trở thành cuộc xét xử cả một hệ thống khủng bố nhân dân. Với sự chứng giám của hàng nghìn người tới chỗ cùng hàng triệu người trên mạng.

Bức ảnh để đời này nhắc nhớ đến một tích xưa, từ những năm cuối thế kỷ 19: Tấn lý Quân vụ Phan Đình Phùng, một tiền bối đồng hương Hà Tĩnh với TS Cù Huy Hà Vũ, vị thủ lĩnh cuộc khởi nghĩa Cần Vương quy mô nhất ở Hương Khê, đã từng phúc đáp lời dụ hàng của Hoàng Cao Khải như sau: “*Tôi đã quyết làm cái công việc của vua (Hàm Nghi) ủy thác, dân trông mong tới cùng, thì dầu cho sấm sét búa rìu, quyết cũng không lay chuyển và thay đổi chí hướng được*”.

Công việc của TS Cù Huy Hà Vũ hôm nay, ngoài lương tâm của một công dân nặng lòng với nước, quả thật không do ai ủy thác, nhưng rõ ràng là được nhân dân trông mong tới cùng.

Cũng rõ ràng là ý chí đó không hề thay đổi, cho dù sấm sét/búa rìu thẳng tay giáng xuống cuộc sống của ông và gia đình ông.

Sát nhất nhân – vạn nhân cụ?

Người bị “*giết*” không sợ.

Vậy thì, nhìn lại bức ảnh, có cần phải hỏi, bấy giờ, nỗi sợ lọt thỏm vào đầu ai?

Blogger Đình Tấn Lực



Vì sao nhà cầm quyền Hà Nội buộc phải trả tự do cho Ls Lê Quốc Quân và Bs Phạm Hồng Sơn*Song Hà 14-04-2011*.....

Một màn kịch vụng về từ nhà cầm quyền dựng lên, nhưng đã có một cách giải quyết khá có hậu. Để có điều này chính nhờ sự hiệp thông mạnh mẽ đồng sức, đồng lòng của giáo dân khắp nơi cũng như từ thái độ kiên quyết của ĐGM Phaolo Nguyễn Thái Hợp, TGM Nguyễn Văn Nhơn. Điều chính yếu là từ quy luật: Chính nghĩa sẽ thắng gian tà.

Việc bắt giữ Ls Lê Quốc Quân và Bs Phạm Hồng Sơn khi đứng trên vỉa hè trước phiên tòa xử án Ts luật Cù Huy Hà Vũ được thực hiện cùng với việc bắt hàng loạt người dân khác bằng những biện pháp bạo lực lên xe bus đưa đến vùng xa xôi đồ xuông.

Nhưng, Ls Lê Quốc Quân và Bs Phạm Hồng Sơn đã được ưu tiên đưa ngay về Công an Quận Hoàn Kiếm, đồng thời một lệnh khám nhà ngay lập tức được thực hiện trong đêm.

Những người khác lần lượt được thả ra giữa đêm khuya sau khi công an đã vi phạm pháp luật trong việc bắt giữ họ bằng biện pháp đánh đập thô bạo, thu giữ, cướp tài sản công khai. Ngoài ra, khi bị bắt vào đồn công an, còn bắt họ lăn tay, chụp hình ảnh... những công đoạn chỉ được làm sau khi khởi tố vụ án.

Riêng việc giam giữ Ls Quân và Bs Sơn, khám nhà, chuyển lên trại tạm giam Hà Nội... đã cho thấy một kế hoạch khá tỉ mỉ nhưng vụng về chẳng khác gì vụ án “Hai bao cao su đã qua sử dụng”.

Ngay lập tức Nữ Vương Công lý và dư luận đã vạch rõ thủ đoạn đê hèn này. Nhưng vở kịch bắt chắp lẽ phải và dư luận này vẫn được dùng như đã dùng trong những biện pháp tương tự để bắt bớ những người chỉ theo lòng dân, đi ngược ý đảng.

Tương rằng vụ việc bắt giữ này cũng như bao vụ việc khác trước đây như khi bắt Trần Khải Thanh

Thủy, Cù Huy Hà Vũ... nhà cầm quyền mặc sức thi thố những ngón đòn của bạo lực và súng đạn, nhà tù nhằm trấn áp nhân dân bằng nỗi sợ hãi để họ lặng im.

Nhưng, họ đã lầm.

Nguyên nhân sâu xa của vở kịch này được đem ra sử dụng là từ việc Bộ Chính trị ra lệnh phải dẹp yên được những mối lo trước khi bầu cử, nhằm đảm bảo cho vở kịch “bầu cử” được diễn đúng chương trình, các nhân vật xuất hiện như thật.

Đặc biệt, việc gia tăng bắt bớ và trấn áp nhằm tạo một sự cố dọa nạt, chấm dứt cảm hứng nhân dân vốn có âm hưởng từ những cuộc cách mạng hoa nhài, cách mạng internet từ Bắc Phi thời gian qua.

Nhưng, khi biết kế hoạch này liên quan đến giáo dân, Ban Tôn giáo chính phủ đã khuyến cáo: Hết sức cẩn thận, nhiều khi gây ông lại đập lưng ông.

Vì thế, một nhiệm vụ đặt ra cho Bộ Công an: Nếu xử lý được việc tập trung cầu nguyện của giáo dân, đập tắt sự hiệp thông trong Giáo hội bằng bất cứ cách nào, thì tiến hành bắt bớ và trấn áp thẳng tay. Chỉ trừ trường hợp không thể có biện pháp hữu hiệu, không thể xử lý được, thì mới tạm thời dừng lại chờ thời cơ.

Với cơ quan công an, việc đập tắt sự hiệp thông, cầu nguyện không gì đơn giản bằng dùng bàn tay của chính các Đức Giám mục. Đặc biệt việc này như mũi tên trúng hai đích: Nắm chặt các Giám mục đồng thời khoét sâu mâu thuẫn trong nội bộ Giáo hội, tạo sự mất đoàn kết và tin tưởng giữa chủ chăn và giáo dân.

Và việc bắt giữ được thực hiện ngay trước phiên tòa bằng một cái cớ hết sức thiếu thuyết phục.

Ngay sau khi việc bắt bớ được thực hiện, một thái độ kiên quyết, không chấp nhận bạo quyền, không chấp nhận những hành vi vi phạm pháp luật ngang nhiên trong cái gọi

là “Nhà nước pháp quyền” này đã được thể hiện rất rõ ràng.

Cộng đoàn tín hữu Công giáo lập tức lên tiếng.

Nhiều Thánh lễ lập tức được cử hành cầu bình yên cho Ls Lê Quốc Quân cùng với Bs Phạm Hồng Sơn cũng như Ts Cù Huy Hà Vũ. Nhiều cuộc cầu nguyện, thập nến với hàng ngàn người được tổ chức rộng khắp, từ GP Vinh quê hương đến các GP khác như Thái Bình, Hà Nội đã tự phát diễn ra.

Những cuộc thập nến, cầu nguyện với lòng sốt sắng và tập trung đông đảo giáo dân đã thể hiện tinh thần hiệp nhất trong Giáo hội, điều mà nhà cầm quyền đã ra sức tìm cách chia rẽ và phá bỏ. Nhưng, họ đã thất bại trước tình yêu thương, hợp nhất của các tín hữu Kitô.

Trong các Thánh lễ, thực chất của việc bắt bớ, bạo lực đối với Ls Lê Quốc Quân, Bs Phạm Hồng Sơn và tính chất vô pháp luật trong phiên tòa đối trá xử Ts Cù Huy Hà Vũ đã được thông tin đầy đủ. Những điều này, vốn là những vấn đề nhà cầm quyền Việt Nam sợ hãi và coi như hủ ký vì để lộ rõ sự đối trá, vốn là một phương thuốc bí truyền duy trì chế độ độc tài.

Nhưng, như Nữ Vương Công lý đã có nhận định ngay sau khi Ls Lê Quốc Quân bị bắt, đây là một phép thử của nhà cầm quyền Hà Nội đối với sự hiệp nhất, thông công trong Giáo hội Công giáo Việt Nam sau khi có những đổi thay vốn đã làm lòng dân không yên, thậm chí nổi giận. Nhà cầm quyền cho rằng, đây là cơ hội bằng vàng để khoét sâu thêm mâu thuẫn trong lòng Giáo hội, giữa chủ chăn và giáo dân nhằm làm giảm sức mạnh của khối giáo dân nổi tiếng đoàn kết.

Chính vì thế, đã có những suy nghĩ từ phía giáo dân và linh mục về sự kiện này cũng như sự xem xét để có những hành động nào là cần thiết phù hợp.

Điều mà nhiều người trông chờ, hi vọng và tính đến, đó là thái độ từ những chức sắc trong Giáo hội Công giáo. Đây là một vấn đề được giáo dân, linh mục suy nghĩ nhiều nhất và là một áp lực nặng nề lên

ĐGM Phaolô Nguyễn Thái Hợp cũng như HĐGMVN.

Nếu như, Ls Lê Quốc Quân chỉ là một giáo dân, một người hi sinh, công hiến cho Giáo hội, thì sự hiệp thông, cầu nguyện sẽ đơn giản hơn rất nhiều.

Và như một linh mục cho biết, nếu Ls Lê Quốc Quân chỉ là một giáo dân không có trong Ban Công lý-Hòa bình của Giáo phận Vinh, thì phong trào cầu nguyện đã không chỉ mở đầu như thế mà đã là cuộc ra quân đồng loạt, rầm rộ khắp nơi với quy mô rộng rãi hơn nhiều.

Việc cầu nguyện hiệp thông trong Giáo hội là một sứ vụ hết sức cần thiết mà không nhất thiết phải có sự kêu gọi hoặc thông báo từ các Đức GM, song trong trường hợp này, khá đặc biệt, Ls Lê Quốc Quân đã được chọn vào làm một thành viên của Ủy ban Công lý-Hòa bình của giáo phận. Vì thế, việc trông chờ phản ứng của ĐGM Phaolô Nguyễn Thái Hợp và HĐGMVN là điều cần tính đến.

Không chỉ các linh mục, giáo dân mà chính nhà cầm quyền đã tính đến chuyện này trước và sau khi bắt giữ Ls Lê Quốc Quân.

Một mặt, họ cho cán bộ an ninh, công an từ Bộ Công an đến các Tòa Giám mục trấn an, dụ dỗ, dọa nạt và ra thông điệp: “Hãy ra lệnh cho giáo dân bình tĩnh” nhằm kéo dài thời gian và làm giảm cơn giận dữ của dân chúng. Nhà nước đã cho công an vào tận Tòa Giám mục Xã Đoài gặp gỡ ĐGM, nội dung tiếp xúc đương nhiên được bí mật, song nhiều người cho rằng đó sẽ là những cuộc mặc cả, hứa hẹn nhằm đưa ngài vào tròng.

ĐGM Phaolô Nguyễn Thái Hợp đứng trước sức ép của nhiều phía mà áp lực nào cũng nặng nề. Phía nhà nước muốn ngài kêu gọi giáo dân “bình tĩnh” để dẹp những buổi cầu nguyện tập trung đông người. Phía giáo dân, linh mục đang trong cơn phẫn nộ và đặt ra một nhu cầu hiệp thông rộng lớn. Nhưng, nếu phong trào cầu nguyện được khởi động rộng khắp, ai có thể kiểm soát được tình hình và đảm bảo không có những sự cố khác xảy ra khi lòng dân đã chứa đầy uất hận?

Một số nơi đã thể hiện tinh thần hiệp thông cầu nguyện rất sôi nổi và mạnh mẽ. Có thông tin cho rằng khi các sinh viên Thành phố Vinh đến báo cáo ĐGM về việc tổ chức cầu nguyện, ngài đã động viên và khuyến khích việc này. Mặt khác, ngài đã tìm cách tháo gỡ nôi của việc bắt giữ bằng lập trường khá kiên quyết.

Một ngày trước khi lệnh tạm giữ và gia hạn tạm giữ kết thúc, ngài đã thân chinh ra Tòa Tổng Giám mục Hà Nội. Tại đây, ngài đã động viên gia đình Ls Lê Quốc Quân cũng như tìm cách xử lý êm đẹp vụ việc.

Như Nữ Vương Công lý đã loan tải, ngày 13-4-2011, Bộ Công an Có cuộc họp kéo dài hết buổi sáng và sang buổi chiều, đến 16 giờ vẫn không có được quyết định cụ thể.

Những phản ứng mạnh mẽ của cộng đồng giáo dân khắp nơi đã được báo cáo từ các nguồn tin công an cung cấp lên. Những Tuyên cáo mạnh mẽ, dứt khoát, kêu gọi và phát động một phong trào cầu nguyện cho Sự thật-Công lý trong toàn quốc của Cộng đoàn Doanh nhân-Trí thức Công giáo, của Cộng đoàn Vinh tại Hà Nội không còn là sự xa xôi mà là một hiện thực sẽ xảy đến rất gần.

Phía nhà nước, đã phải tính đến những phản ứng của giáo dân và đặc biệt là phong trào cầu nguyện được chú ý đã bắt đầu kéo theo các dân oan, các thành phần các trong xã hội tìm đến mong có được sự ủi an và chia sẻ trong tình yêu thương.

Ngày 13/4, một đoàn của Bộ Công an đến Tòa TGM Hà Nội gặp TGM Phêrô Nguyễn Văn Nhơn có mặt ĐGM Phaolô Nguyễn Thái Hợp với yêu cầu Giáo hội phải kiểm soát, dẹp bỏ các cuộc cầu nguyện của giáo dân đang có nguy cơ lan rộng, đặc biệt trong mùa Chay và tuần Phục sinh sắp tới và nhất là trước cuộc “bầu cử Quốc hội”.

Đức GM Phaolô Nguyễn Thái Hợp đã ra yêu cầu kiên quyết: Nhà nước phải thả người, chấm dứt bắt giữ. Nếu điều này không được thực hiện, thì ngay cả chúng tôi cũng không thể kiểm soát hoặc ngăn chặn việc cầu nguyện của giáo dân, đứng Giáo lý, Giáo luật và Pháp luật.

Ngài cũng khẳng định chẳng ai có quyền ngăn cấm giáo dân Cầu nguyện.

Trước thái độ cứng rắn, dứt khoát của ĐGM, đoàn cán bộ của Bộ Công an đã ra về. Và ngay tối qua (13/4), lúc 20 giờ, lệnh đình chỉ tạm giữ, trả tự do được đưa vào Trại tạm giam số 1 Hà Nội để thả Ls Lê Quốc Quân và Bs Phạm Hồng Sơn. Một đoàn giáo dân đã chờ sẵn để đón những người anh em của mình ra về với cộng đoàn. Một màn kịch vụng về từ nhà cầm quyền dựng lên, nhưng đã có một cách giải quyết khá có hậu.

Để có điều này chính nhờ sự hiệp thông mạnh mẽ đồng sức, đồng lòng của giáo dân khắp nơi cũng như từ thái độ kiên quyết của ĐGM Phaolô Nguyễn Thái Hợp, TGM Nguyễn Văn Nhơn.

Điều chính yếu là từ quy luật: Chính nghĩa sẽ thắng gian tà.

14/4/2011

Song Hà

Nữ Vương Công Lý 14/04/11

BS Phạm Hồng Sơn trả lời RFA 13-04-2011 (trích)

Ngày 13 tháng 4, khoảng 8 giờ tối, tôi đang ở phòng tạm giữ tại Trại Tạm giam số 1 Hà Nội, thì được thông báo là tôi được trả lại tự do và chuẩn bị đồ đạc ra về. Trước khi được ra về thì tôi phải làm một số thủ tục ở trong trại tạm giam như là khám xét đồ, xem lại tài sản.

Khi họ đưa cái quyết định gọi là "Chấm dứt biện pháp tạm giữ, không chịu các trách nhiệm hình sự" cho tôi và tôi xem qua thì họ bảo ký nhận, nhưng tôi phản đối. Tôi không ký nhận, vì quan điểm của tôi là từ khi bị bắt giữ đến giờ, tôi phản đối tất cả các quyết định bắt giữ cũng như quyết định khám xét nhà, quyết định thu giữ đồ đạc đối với tôi, vì những quyết định đó là những quyết định rất là trái phép, rất là vô lý và ngang ngược, cho nên những biên bản đó không xứng đáng có được chữ ký của tôi.

Vì nếu ký vào đó thì gần như là ta khoác cho những hành động phi pháp đó có thêm bộ mặt pháp luật, chính nghĩa, cho nên tôi từ chối ký kể từ khi bị bắt giữ cho tới khi được trả tự do vào khoảng 21 giờ 30 ngày 13-4-2011.

